

LA- VEN VÊ- GI- NỐP



KIM ĐỒNG



những
dấu
vết
còn lại

Những Dấu Vết Còn Lại

Nguyên tác

Следите остават

Tác giả

Pavel Vezhinov

(9.11.1914 – 2.12.1983)

DƯƠNG LINH

dịch

Dịch theo bản Pháp văn của Nhà xuất bản Ngoại văn Sofia (Bulgaria)
năm 1964.

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
HÀ NỘI – 1985

Chụp sách, Pdf, OCR, Và soát lỗi

Dr. No

Soát lỗi và đóng eBook

amylee

Cộng đồng **tve-4u.org**

Cùng đọc, cùng chia sẻ

CHIẾC CHÌA KHÓA TỪ TRÊN TRỜI RƠI XUỐNG

Những lúc xâm tối, mặt trời đã lặn từ lâu mà bóng đêm chỉ mới bắt đầu, thật là tuyệt. Chơi bấy giờ thì đã muộn, nhưng lúc đó là lúc chuyện gẫu, kể cho nhau nghe biết bao điếu bù khú, thú vị, làm cho thời gian trôi nhanh đến nỗi không ai kịp thấy.

Xâm tối hôm đó, các cậu bé tụ tập trong sân sau ngôi nhà cao tầng màu vàng. Chúng thích nhất là chỗ có đồng sắt vụn bị bỏ đấy sau khi chữa xong hệ thống hơi đốt. Chúng ngẫ vắt vẻo trên các ống sắt, rì rần nói chuyện. Những ngôi nhà cao vây quanh mảnh sân như một ống phễu sâu thẳm. Bầu trời thảng sáu tối dầ; màu xanh hoàng hôn lượn lờ trên các mái nhà. Đó đây, những khung cửa sổ lớn sáng lên một thứ ánh sáng nhạt. Cảnh vật yên tĩnh, chỉ vẳng nghe nhè nhẹ tiếng bát đĩa lanh canh, hoặc tiếng nhạc phát ra từ máy thu thanh. Trên những rèm cửa trắng, những bóng người vận động như trên màn ảnh. Thỉnh thoảng vọng lại tiếng người nói, cùng với mùi bếp núc thơm phức. Tất cả tạo nên một không khí hết sức quen thuộc đối với bọn trẻ.

Các cậu bé xấp xỉ tuổi nhau – từ mười hai đến mười ba tuổi – đáng đáp cũng giống nhau. Tuy nhiên, so với cả bọn thì Peso nổi bật lên vừa vì

đôi giày basketball xanh, vừa vì dáng người cao dong. Cậu ta thon mảnh nhất mà lại có vẻ khỏe nhất; đôi mắt đen lóng lánh. Nói cho đúng ra, dù không diện đôi giày mà cả bọn đều thêm muốn kia, trông cậu ta vẫn có vẻ vận động viên.

Một cậu nói có vẻ bức tức:

– Xin lỗi cậu! Biết chưa, máy bay phản lực là loại bay nhanh nhất thế giới!

Vesselin công nhận:

– Tất nhiên là nhanh rồi! Nhưng tớ muốn sáng chế loại bay nhanh hơn nữa kia!

Cả bọn mỉm cười thích thú, có phần nào đồng tình. Vesselin là nhà sáng chế nổi tiếng nhất trường. Cậu ta chả đã sáng chế một con quay quay được cả trên đầu hai trục đó sao?

Vesselin vừa nhận xét hiệu quả những lời tuyên bố của mình, vừa trầm ngâm suy nghĩ. Đó là một cậu bé nhỏ người, vai rộng, khuôn mặt bầu dục hiên hậu, đầu tròn, tóc cắt ngắn, đôi mắt xanh trông nhanh nhẹn và thông minh. Cậu nói tiếp:

– Các cậu hãy tưởng tượng, một máy bay bay nhanh ngang ánh sáng! Được không?

Bọn trẻ cười rộ. Chàng Bebo béo, tóc quăn, nói:

– Hời nói róc tí đấy. Máy bay ấy thì kiếm đâu được sân bay cho nó?

– Nó sẽ cất cánh theo đường thẳng đứng!

– Đồng ý, nhưng khi hạ cánh thì thế nào?

Charlie phá lên cười:

– Bằng cách bổ nhào! Chỉ nháy mắt, nó sẽ chui tọt vào tận trung tâm quả đất!

Tiếng cười lay động cả khoảng sân yên tĩnh. Vesselin nhận thấy mình đã đi hơi xa, lúng túng nhú chiếc mũi tẹt:

– Các cậu chẳng hiểu gì cả! Mọi thứ sẽ được tính toán trước: nó sẽ cất cánh từ từ như một máy bay thường rồi dần dần tăng tốc độ. Khi hạ cánh, nó sẽ giảm tốc độ!

– Thế thì được! – Peso nói.

Vesselin lại tiếp:

– Tớ cũng sáng chế những tia mới. – Cậu ta nhìn chăm chăm vào mặt các bạn. – chiếu những tia đó vào hần, chạm phải ai thì người đó bốc cháy... như chuột!

Cả bọn lặng im để suy nghĩ về sáng chế mới này. Peso hỏi:

– Cậu gọi những tia đó là gì?

– Cosines gamma...

Lũ trẻ nhìn Vesselin kính phục. Thằng quỷ này đặt tên những sáng chế khá đấy! Tuy nhiên, chúng vẫn chưa tin lắm, Bebo thở dài nói:

– Tớ không thích cái sáng chế này. Ai lại đốt cháy mọi người như chuột! Không hay lắm...

Vesselin cũng nhận thấy như thế:

– Ờ, ờ... đùa chơi tí thôi... Tớ còn những tia khác nữa... Chiếu vào nơi nào, chạm phải ai là người đó ngủ liền! Có thể ngủ một lèo hai mươi tiếng không dậy.

Bọn trẻ thở ra, khoan khoái. Vesselin như được cổ vũ thêm, nói tiếp:

– Thú chứ? Ngủ r ấ, ta có thể chắt họ lên cam không như chắt bị...

Đột nhiên, có một vật gì rơi đánh keng xuống nền gạch ngoài sân. Các cậu bé mở to mắt nhìn quanh. Charlie hỏi: “Cái gì thế nhỉ?”, r ấ cả bọn đi tìm nguyên nhân của tiếng động nọ. Vesselin trông thấy “nó” trước tiên: một chiếc chìa khóa cửa. Peso nhặt lên. Ai từ trên cửa sổ đánh rơi chìa khóa xuống chứ gì? Cậu bước mấy bước ra giữa sân, ngược mắt nhìn kỹ các tầng gác. Đây đó có nhiều cửa sổ mở sáng trưng, nhưng tịnh không một bóng người. Peso gọi to:

– Ê, ai đấy?

Các tầng gác vẫn im lìm. Peso nhún vai, gọi to một lần nữa, nhưng vẫn không có ai trả lời.

Kỳ thật! Ai đánh rơi chìa khóa mà cũng chẳng thềm lên tiếng nữa... Vesselin phát biểu:

– Có lẽ không phải của khu nhà mình...

– Thế thì của ai?

– Của một khu nhà bên cạnh...

– Bậy! – Peso lắc đầu, dứt khoát. – Nếu rơi từ khu nhà bên cạnh, thì nó rơi ở sân bên kia chứ sao lại ở đây...

– Có thể người nào ném nó đi...

– Ai lại điên mà ném chìa khóa qua cửa sổ!

Peso nói có lý. Cái sân nhỏ nơi chúng đang ng ồi thuộc về ngôi nhà trông ra phố; sân này cách các sân nhà khác bằng những hàng rào cao. Ba ngôi nhà cao tầng đứng thành hình chữ U, hai ngôi nhà hai bên cách khá xa nhau; chiếc chìa khóa không thể từ hai ngôi nhà đó rơi xuống được.

– Thế thì tại sao lại không ai ra nhận? – Vesselin hỏi.

Nó hỏi thế, nhưng không ai trả lời. Bọn trẻ lại mãi nói chuyện, quên ngay cái việc vật đó. Ừ, có khi đó chỉ là một chiếc chìa khóa vô dụng, chủ nó vứt đi chứ sao.

Chẳng mấy chốc, đêm đã xuống thực sự, bầu trời mất hết mọi màu sắc. Đâu đây trên các tầng gác cao, có tiếng đàn dương cầm; ở một phía khác, có tiếng trẻ khóc thét. Các cậu bé sắp sửa chia tay ai về nhà nấy thì một bóng người phục phịch mặc quần áo trắng xuất hiện từ trong bóng tối.

– Thế nào, các cậu chơi đây à? – Người đó hỏi, dáng đi ềm ậm.

Bọn trẻ ngạc nhiên nhìn người lạ. Ông ta thấp người, hơi béo. Mái tóc thưa cắt ngắn. Đôi môi dày phớt một nụ cười thân mật, nhưng bọn trẻ lại thấy nụ cười đó không thực tí nào.

– Vâng, chúng cháu đang chơi. – Peso thận trọng đáp.

– Lâu chưa? – Người đó lại hỏi, giọng m ềm m ỏi.

Lần này thì bọn trẻ không ưa câu hỏi đó lắm. Chúng đưa mắt nhìn nhau, rồi Peso đáp dấm dẩn:

– Cũng chưa lâu lắm...

– Được, được! – Người lạ gật gật. – Được gần một giờ chưa?

– Khoảng thế! – Peso miễn cưỡng nói.

– Tốt lắm! Các cậu có bắt được một chiếc chìa khóa đâu đây?

Những đứa trẻ nhìn nhau: ra ông ta định hỏi chuyện đó! Tất cả gần như đồng thanh trả lời:

– Có bắt được ạ! Rơi từ trên gác xuống.

Rõ ràng Peso nhận thấy một niềm khoan khoái lóe lên trên mặt người lạ. Ông ta phấn khởi hẳn lên:

– Tốt quá. Nó đâu rồi?

Peso lục túi quần:

– Đây.

Tìm một vật gì trong túi quần một cậu bé không phải chuyện dễ. Trong lúc Peso mãi lục túi bên phải, người lạ lau mồ hôi trán:

– Bác có một đứa bé gái nghịch tinh như các cậu vậy, ờ mà có lẽ chưa bằng... Nó vứt chìa khóa qua cửa sổ. May mà mẹ nó trông thấy, nếu không thì mất toi, vì chả còn chiếc nào nữa. Những chiếc khác, cũng đánh mất hết...

– Bác ở nhà nào? – Peso hỏi.

– Nhà kia... ờ, mà để cậu lại đánh mất chiếc chìa khóa rồi sao?

– Mất thế nào được, từ nãy cháu đã đi đâu đâu! – Peso vừa nói vừa luống cuống dốc hết cả túi ra, mới tìm thấy cái chìa khóa lẫn trong một đồng những bi, dây nhợ, mẫu phấn và cả chiếc gọt bút chì.

– Đây rồi! Cháu nhớ lắm mà, rõ ràng bỏ vào túi này mà lì!

Peso có cảm giác người nọ giật lấy chiếc chìa khóa bằng một cử chỉ vội vã, khó chịu, trái ngược hẳn với giọng nói hiên hòa và nụ cười xởi lởi. Ông ta quay ngoắt đi không nói thêm một lời nào và rảo bước về phía cửa sau ngôi nhà. Vesselin lẩm bẩm sau lưng:

– Người đâu mà lạ! Không thềm cả cảm ơn.

– Người lớn như thế cả! – Bebo chưa chát nói. – Cần đến mình thì họ tử tế, sau đó thì...

– Họ thế cả! – Vesselin cũng gật đầu, đồng tình.

Riêng Peso không nói gì, vẻ giận dữ và buồn bực.

VỀ NHÀ

Lát sau bọn con trai đã ra ngoài phố. Trời ở đây sáng hơn, đèn điện tỏa ánh sáng chan hòa. Ở chỗ ô-tô đỗ, mọi người đang xếp hàng chờ xe. Có người cố đọc báo, có người lơ đãng nhìn ra xa, sốt ruột trông chờ ngôi sao đỏ của xe ô-tô điện đi tới. Trên vỉa hè đông nghịt những người. Bọn con gái chơi lò cò, vừa nhảy, vừa la ầm ĩ. Các cậu bé liếc nhìn bằng con mắt khinh khỉnh và đi thẳng. Bỗng có tiếng con gái gọi:

– Peska-a... Poska! Peska... Poska*.

Peso bực bội thọc mạnh tay vào túi, không quay lại. Bị bọn con gái trêu sau lưng thì ngượng quá. Giọng con gái lúc này tiếp tục hát lên một câu vè châm chọc:

– Peska, Poska, mẹ là gà mái, bố là gà trống, nó là quả trứng!

Tên gọi Peso một cách thân mật, hoặc chế giễu.

Thế này thì quá lắm, Peso quay ngoắt lại – và cả bọn cũng làm theo – nhìn chăm chú vào lũ con gái bây giờ đã ngừng chơi, đang đứng khúc khích cười, giương mắt nhìn Peso.

– Đứa nào kêu như thế? – Peso h ầm h ầm hỏi.

Im lặng. Bọn con gái thôi không cười nữa.

– Ta hỏi: đứa nào kêu, hả đồ thò lò mũi?

Giọng Peso đầy sát khí, khiến một đứa con gái trả lời ngay:

– Nhìn kia kìa! – Và cô bé đưa tay chỉ về phía ngôi nhà.

Peso nhìn lên, thấy Julia đang đứng tựa vào một khung cửa sổ tầng dưới. Cô bé ở trong nhà, cách xa bọn con trai, cảm thấy được an toàn, nên đứng nhìn chúng bằng con mắt đầy thách thức. Cô mặc chiếc váy lụa xanh, tóc dài xõa thành món trên vai. Người khá thon và xinh, nhưng bọn con trai lại nhìn Julia một cách ác cảm. Peso tiến mấy bước về phía cửa sổ, nhìn thẳng cô ta. Mặc dầu đã cố tự kiềm chế, Peso nghiêm giọng hỏi:

– Sao đằng ấy lại hét lên như thế?

– Thích thì hét.

Peso lúng túng vì câu trả lời khiêu khích. Cậu ta tức uất:

– Đồ... đồ... con khỉ!

– Anh là con khỉ thì có!

Peso lùi lại một bước. Đối đáp tay đôi thế này thì chả thêm. Cậu dọa:

– Tao mà tóm được ở ngoài này, thì sẽ cho biết tay!

– Thật ư? Còn anh, ba tôi mà tóm được, có biết ba tôi làm gì không?

– Làm gì? – Cậu bé hỏi nửa tò mò, nửa khinh mạn.

– Sẽ đét cho anh một trận quần đít!

– Còn lâu nhé!

– Thì anh cũng còn lâu mới bắt được tôi!

Peso ngạc nhiên nhìn bộ mặt gay gắt của cô gái:

– Ô hay! Đẳng ấy muốn gì tớ? Tớ làm gì đẳng ấy?

– Làm gì thì biết đấy!

– Ai làm gì?

– Thế một lần ai gọi tôi là “con nhà tư sản”?

Peso suy nghĩ một lát. Quả có một hôm mình gọi nó thế thật.

– Gọi thế, vì đúng là như thế. Hiểu chưa?

Đôi mắt xinh đẹp của cô bé trợn to lên vì tức giận, rồi bỗng dưng tràn đầy nước mắt. Cô tức uất người vì lời lên án của bạn lần này lại được nhắc lại một cách nghiêm chỉnh. Cô lùi lại, mếu máo khóc:

– Tôi sẽ mách cô giáo cho biết tay!

Peso không tha:

– Cứ mách! Nhưng này, hãy chờ hết hè đã nhé!

– Ờ, ác vừa vừa chứ!

Peso định nói lại, nhưng có bóng người thấp thoáng trong phòng cô bé nên cậu bỏ đi.

Nói cho đúng ra, Peso cũng thấy trong lòng buồn bực. Cậu ta hối hận khi thấy Julia khóc sụt sùi. Cậu thông thả bước lên cầu thang. Tới gác ba, cậu lơ đãng móc túi, lấy chìa khóa tra vào ổ khóa. Ô hay, sao chìa khóa không vặn được? Cậu quay một lần nữa thật mạnh, vẫn không được.

Lại đến cái nước này nữa! Hay nhầm tầng gác? Không phải – rõ ràng chiếc biển đồng đề tên “Kiril Andreev” đóng trên cửa. Peso rút chìa khóa ra, xem kỹ lại. Thoạt nhìn cũng thấy rõ đây không phải chìa khóa của nhà.

Chìa này rất giống chìa nhà mình, nhưng răng khác, hèn nào không mở được cửa. Nó ở đâu ra nhỉ?

Một ý nghĩ lóe lên khiến Peso nhận ra và đưa tay gãi sau gáy. Không nghi ngờ gì nữa: lúc ở ngoài sân, cậu đã đưa nhầm chìa khóa của mình cho người lạ!

Peso đành bấm chuông để mẹ ra mở cửa. Mẹ Peso người nhỏ nhắn nhưng rất cương nghị. Bà hơi ngạc nhiên, âu yếm nhìn con, vui vẻ nói:

– Con về sớm thế kia à? Chìa khóa đâu, đánh mất rồi ư?

– Không ạ! – Peso trả lời ngay. – Bố đã về chưa, hả mẹ?

– Về lâu rồi!...

Peso vào bếp rửa tay chân. Người lớn kể cũng lạ. Không ai bắt bố phải về đúng giờ, nhưng bao giờ bố cũng về đúng giờ. Bố mẹ đã ăn cơm chiều xong, bây giờ Peso ăn một mình. Có tiếng bấm chuông ngoài cửa, Peso nghe có tiếng đàn ông nói ở phòng ngoài, song không chú ý lắm. Mười lăm phút sau, Peso ra đã thấy bố đang ngồi đọc báo. Không thấy bố nhìn ngó gì đến mình, cậu hiểu ngay là có chuyện.

Bố Peso công tác ở Bộ, năm nay xấp xỉ bốn mươi nhưng tóc đã hoa râm và mặt lúc nào cũng có vẻ hơi mệt mỏi. Peso biết đó là do ngày trước bố đã bị tù bốn năm vì tham gia công tác cách mạng. Peso giống bố ở dáng người cao và ở tính tình kiên quyết.

Một lát, bố mới đặt báo xuống, nhìn Peso bằng con mắt không vui, và nghiêm giọng:

– Con ngồi xuống!

Peso làm theo lời bố. Ốc cậu suy nghĩ rất nhanh: mình đã phạm lỗi gì nhỉ? Hết sức nhớ lại, cậu thấy mình không làm điều gì xấu, tuyệt nhiên không. Ờ, hôm trước đi bể bơi đáng lẽ chỉ được bơi một giờ, cậu đã la cà mãi gần hai tiếng, nhưng bố biết chuyện ấy sao được. Còn gì nữa? À, hôm nay ở sân bóng, cậu vướng vào dây thép gai làm rách mất chiếc áo. Nhưng chuyện này không có nghĩa gì, vì bố không bao giờ để ý những việc vặt ấy.

– Ông bố Julia vừa đến gặp bố xong. – Bố Peso nghiêm nghị nói.

Peso thở dài nhẹ nhõm. Thì ra chuyện ấy!

– Bác ấy phàn nàn về con đấy! Con gọi Julia là “con nhà tư sản”, có phải không?

– Phải ạ. – Peso vừa đáp vừa ngạc nhiên. – Chả nhẽ điều đó lại không phải sao?

Đôi mắt nghiêm nghị của bố như ánh lên một tia vui. Ông khẽ chau mày:

– Ai cho con cái quyền được gọi người ta là thế này thế khác? Nào, con nói bố nghe, tại sao Julia lại là “tư sản”?

– Tại thế...

– “Thế” là thế nào?

– Bao giờ nó cũng diện áo này áo nọ, thắt nơ này nơ nọ, không giống mọi người. Hơi một tí thì dỗi... Mới nói với nó vài lời nó đã sụt sịt khóc.

– Bố biết vài lời đó là lời gì rồi...

– Nào con có nói gì ác đâu... Lúc nào nó cũng luân quần bên bọn con, đòi cho chơi cùng... Nó muốn đóng vai y tá. Hôm đó bọn con chơi trò tái

thương. Con bảo nó: “Được, thế thì lên máy bay...”

– Máy bay nào?

– Là cái sọt rác ấy mà! Con bảo: “Lên mau, không có thương binh mất nhiều máu rồi.” Nó không nghe vì sợ bẩn áo. Cái thứ con nhà tư sản, còn tiếc cái áo trong khi chiến sĩ ta hy sinh xương máu, không ai thèm chơi với là phải!

Lần này thì ông bố phá lên cười:

– Con ạ, thì ra con không còn nhỏ lắm như bố tưởng. Chơi là chơi, còn con gái vẫn là con gái chứ! Con gái cũng có trí tưởng tượng mạnh, nhưng nó chín chắn chứ không ngốc nghếch như các con... Sao con lại cứ cố tình gây sự với con bé ấy? Bố biết, con tự hào về con, nhưng Julia cũng tự hào về nó, và đến lúc bằng tuổi con, chắc chắn nó sẽ thông minh hơn con...

– Ai bảo bố thế? – Bị chạm tự ái, Peso chỉ thốt lên như vậy, không nói được gì hơn.

Bố gật gật đầu:

– Đúng, bố bảo thế. Nếu con thông minh, con đã không gây sự với Julia chỉ vì nó không chịu để bẩn áo vì những trò chơi tưởng tượng của con... Nếu con lịch sự, sao con không lấy áo khoác lót cho nó ngồi khỏi bẩn...

– Con không cần lịch sự với con gái! – Peso nguây nguẩy.

– Đây, đây, mới bảo con phải lịch sự, con đã giãy nảy lên rồi! Thế mà gọi là thông minh! Lúc bằng tuổi con, bố rất lịch sự và bây giờ bố vẫn như thế!

Peso há hốc mồm, không nói được lời nào. Ngày xưa bố cũng lịch sự với con gái thì thật là lạ! Chỉ có bọn công tử nhà giàu mới như vậy chứ! Đàn ông chân chính không bao giờ thế. Đàn ông chân chính không thèm nói chuyện với bọn con gái vớ vẩn nữa kia!

Bố mỉm cười:

– Con ngạc nhiên lắm à! Đúng thế... Julia bé hơn con, thì con phải chăm sóc nó như chăm sóc... một bông hoa. Ai gây sự với nó, con phải bênh vực nó. Nếu có vì thế mà bị đánh lại đi nữa, bố cũng hoan nghênh! Con là đàn ông, chứ không phải thằng xoàng, đúng không?

– Con không xoàng!

– Ấy thế mà bố thấy con xoàng đấy! Đáng lẽ phải bênh vực Julia, không để ai xúc phạm nó, thì con lại gây sự với nó, vô cớ kết tội nó... Chỉ vì nó ưa sạch sẽ, nó dễ xúc động, mà con gọi nó là tư sản à? Bố nó là nhà bác học Bulgaria rất đáng kính trọng, đã được Giải thưởng Dimitrov, con có biết không?

– Biết...

– Julia là đội viên thiếu niên tiên phong, con biết không?

Peso không trả lời. Bố nhắc lại:

– Biết không?

– Biết...

– Vậy thì tùy con đấy...

Ngừng một lát, bố nói tiếp, giọng không đùa:

– Mai con sang xin lỗi Julia, nghe chưa?

Mặt Peso đỏ chín như quả cà chua. Ôi, gì chứ không thể thế được! Tự hạ mình đến mức phải xin lỗi một đứa con gái! Thà chịu chặt đứt một cánh tay còn hơn là chịu cái nước ấy.

– Con không đâu! – Peso ấm tức nói.

Bố im lặng, ngẫm nghĩ:

– Thôi được, về buồng đi! Bố không bắt ép: dù sao đó cũng là việc của con... Nhưng chừng nào con chưa thay đổi ý kiến, thì từ rày đừng có đến nói gì với bố nữa...

Trước khi nhắm mắt ngủ, Peso bỗng thấy hiện lên hình ảnh một đứa con gái tóc vàng xõa thành món trên vai. “Con phải chăm sóc nó như chăm sóc một bông hoa”. Cậu mỉm cười, và thấy có một cái gì như niềm thương mến tràn ngập trong lòng.

NGƯỜI ÁO TRẮNG

Mãi trưa hôm sau, Peso mới sực nhớ đến chiếc chìa khóa. Cậu lục túi, rút ra một hòn bi, sờ thấy chiếc chìa khóa và bỗng nhiên nhớ lại tất cả. Tội nghiệp! Ông ta chả nói là chỉ còn mỗi một chiếc này? Lẽ ra mình đã phải tìm ông ta, sửa chữa sự nhầm lẫn! Giả sử cả gia đình ông ta đi ra phố, thì lúc về mở cửa làm sao được?

Nhưng không biết tên ông ta, thì làm thế nào tìm ra? Peso chợt nhớ lại con người mặc áo trắng với mọi chi tiết: bụng to, mặt tròn hơi bệu, da nhẵn nhụi không râu nhưng đã hằn nhiều vết nhăn. Cậu chau mày: cứ nhớ lại con người ấy là lại thấy có cảm giác khó chịu. Có phải tại dáng người, tại cái nhìn ve vuốt hay tại điệu bộ xởi lởi của ông ta? Càng nghĩ lại càng có ác cảm. Con người như thế chả đáng mất công đi tìm. Có tìm thấy, trả ông ta chìa khóa, chắc ông ta cũng tiếc một lời cảm ơn. Mặc, rồi ông ta phải đến tìm mình.

Nhưng, nghĩ đi nghĩ lại, Peso lại thấy một đội viên thiếu niên không nên hành động như vậy. Dù thế nào cũng phải tìm ông ta. Không biết tên ông ta, nhưng mình biết khu nhà ông ta ở. Mà Costa – con bác thường trực – thì lại thuộc mặt tất cả mọi người trong khu nhà đó. Vậy tìm ra ông ta không khó. Nghĩ vậy, Peso rào bước đi ngay về phía ngôi nhà cao, đẹp. Ở

đó cậu có một người bạn rất thân là con bác thường trực. Giờ này, chắc Costa đang ngủ thường trực thay bố.

Nhưng Costa lại không có mặt ở đó, mặc dù cửa phòng vẫn mở. Mùa đông, nó thường đi “kiểm tra áp lực” của hệ thống hơi đốt. Còn bây giờ nó ở đâu? Peso đi vòng ra sân sau, nhưng cậu đứng sững ngay lại, chực quay về khi trông thấy tà áo diện của Julia.

Không chỉ có một mình Julia. Costa ngủ xồm trên một đồng gối, đôi chân khểnh khiu gập lên đến tận cằm, đang cựa dao gọt một miếng gỗ. Nét mặt cậu ta cau có, chắc là khó chịu vì sự có mặt của Julia, nhưng Julia thì lại phớt lờ. Cô bé đứng lò cò một chân, vừa dùng đưa chân kia vừa nhìn chằm chằm vào mặt Costa. Hai đứa không hề để ý thấy Peso đang thập thò ngoài cửa. Julia bỗng hỏi:

– Hôm nay anh đi đâu đấy?

– Chẳng đi đâu, – Costa vẫn không nhìn lên, càu nhàu. – Bận việc cả ngày.

Một lát im lặng.

– Thế mà tôi cứ tưởng anh trèo lên gác xép...

– Gác nào? – Costa hỏi thản nhiên quá, hóa lộ.

– Gác xép trên nhà kia kìa...

– Có thể, – Costa đáp khó chịu, – nhưng ai bảo đằng ấy thế?

– Ai bảo à? – Julia do dự. – Chẳng ai bảo. Tôi hỏi thế thôi...

– Ai bảo? – Costa hỏi gặng.

Julia ngừng dùng đưa chân, nói như thách thức:

– Nói anh biết nhé: Bebo bảo đấy! Các anh cứ tưởng quyết định giữ bí mật, là không có ai bảo cho tôi biết ư...

– Ra thế, ra thế! Từ nay càng không nói gì cho thằng ấy nữa!

Julia trở lại làm lành:

– Các anh cho tôi đi với nhé?

– Đi đâu?

– Lên gác xếp!

– Không được!

– Tại sao không được?

– Không được, là không được! Có thế thôi. Thứ nhất là chúng tao không dính đến con gái. Thứ hai là... cho đi theo, đến lúc đánh bản áo, đằng ấy lại khóc nhè...

Julia vẫn nài, như đã thấy hé ra một tia hy vọng:

– Tôi sẽ mặc áo cũ.

– Không được! Với lại chúng tao chúa ghét những đứa không ai mời mà cứ chõ mũi vào việc của người khác!

Julia buồn đến não người. Thật vậy, còn gì thú bằng được lên lục lọi trên những gác xếp cũ? Trên ấy tối đến phát sợ – nhưng cũng không sợ lắm, vì có cái thú bù lại... Trên ấy ngổn ngang những quần áo cũ, ghế gãy chân, bàn là mất tay cầm, chai rỗng, lồng chim gãy nát, xoong thủng và trăm thứ khác. Lục lọi nữa, biết đâu chẳng tìm thấy một con búp bê cũ cắt đầu, một hộp thuốc màu, một bình pha-lê rạn, một tập tem cũ, hay lá cây

ép, bỏ quên đó từ bao nhiêu năm nay. Hụt một cuộc lục lợi như thế thật là tiếc!

– Anh Costa! – Julia như sắp khóc đến nơi. – Cho tôi đi với! Cho tôi đi, tôi sẽ cho anh cái này... hay lắm!

Costa ngẩng đầu lên:

– Cái gì?

Nhưng Julia nói mà chưa kịp nghĩ cụ thể:

– Tôi sẽ cho anh... cho anh... cái bản đồ châu Mỹ.

Costa chớp mắt: cái trò này hấp dẫn đây! Có một bản đồ châu Mỹ cũng tốt. Đang xem truyện của Mayne Reid* mà gặp một tên sông, tên sa mạc, tên hồ, tên thác... Nhưng Costa còn do dự:

Nhà văn Anh (1818 – 1883), chuyên viết truyện thiếu nhi – N.X.B.

– Không, không được!

– Tôi đưa thêm cái bút máy của tôi để anh chữa!

Thế này thì quá mức rồi. Costa thấy chân tay ngửa ngáy. Lâu nay nó không được chữa cái bút máy nào, bây giờ bỗng có một cái đưa đến tận nơi. Nó sắp nhượng bộ, thì bắt gặp cái nhìn trách móc của Peso, nó đứng phắt dậy:

– Không được! Chào Peso!

Julia quay ngoắt lại như một con búp bê. Mặt cô bé sạm lại, đôi mắt mở to. Peso lẳng lẳng nhìn Julia nói:

– Yên trí, không ai ăn thịt đặng ấy đâu!

Cô bé vẫn nhón nhác nhìn Peso, chỉ chực chạy trốn. Peso tiến lại gần:

– Đã bảo là mình không làm gì đảng ấy. Thôi xí xóa...

Im lặng. Peso cắn môi, mặt sầm xuống, ấp úng trong miệng:

– Mình còn muốn nói đi đâu nữa... Mình xin lỗi...

Julia cảm động, cuống quýt nói:

–Ồ, có gì đâu, có gì mà phải xin lỗi...

– Không... Mình muốn nói rằng đảng ấy không phải là tư sản... Đảng ấy là đội viên thiếu niên, như thế có nghĩa là không phải tư sản... Đảng ấy có thể là ngốc, nhưng đấy lại là một chuyện khác.

Julia nghi hoặc nhìn Peso, lại gần và hỏi:

– Anh... bị bố mẹ đánh à?

Peso đỏ mặt. Ra con bé lại hiểu câu chuyện ra như thế.

– Sao lại đánh? Không bao giờ nhé.

Julia thật thà:

– Còn tôi thì thỉnh thoảng vẫn bị đánh...

– Đảng ấy khác. – Peso nói, rồi quay sang Costa. – Cậu đứng dậy, tớ muốn hỏi chuyện này.

– Cho tôi đi lên gác xếp với nhé? – Julia lại nài.

Peso trừng mắt:

– Không được! Lại sắp lòi thôi đấy hả?

Hai cậu bé trở về phòng thường trực. Căn phòng hẹp nằm nép giữa cầu thang và thang máy, có một cửa kính nhỏ đầy bụi, nhìn sang phía sân sau. Tuy chật và tối, căn phòng ấy rất thân thiết đối với bọn trẻ. Từ khi ông Tseko – bố Costa – lên làm việc ở công đoàn những người thường trực, thì Costa làm nhiệm vụ thay cha. Và Peso vẫn thường thèm muốn địa vị của bạn, khi thấy Costa làm tròn nhiệm vụ gác cầu thang một cách khéo léo, trong khi bọn trẻ nô đùa vui vẻ ngoài phố. Mặt cậu ta lúc thì rạng rỡ hòa nhã, lúc lại nghiêm trang, cứng nhắc – tùy theo trường hợp khách đến hỏi cậu việc gì hay khách thản nhiên bước lên cầu thang chẳng thèm nhìn ngó gì đến cậu.

Đôi khi, nhất là buổi trưa, hàng giờ liền chẳng có ai lên cầu thang. Ngay những lúc ấy Peso vẫn có cái thú cùng Costa ngắm nhìn vô số tranh ảnh dán chi chít trên tường căn phòng hẹp. Có đủ thứ: đội bóng Udarnik, vận động viên Zatopek tại Thế vận hội, trận đọ găng giữa Pap với người Mỹ da đen Webb, r ả ảnh Đài thiên văn Moskva, núi lửa vùng Kamchatka, hồ Baikal, ảnh trận xe tăng phản công vào Stalingrad, ảnh anh hùng phi công Meresyev, và nhiều, nhiều thứ nữa mà bọn con trai đứa nào cũng thích.

Hai đứa đóng cửa, mặc Julia đứng ngoài. Sau khi nghe chuyện nh ần lẫn chìa khóa, Costa bắt chước bố đưa tay xóa cảm, bộ mặt ra chiều suy nghĩ. Cậu ta lấy làm lạ, hỏi:

– Ông ta trạc bao nhiêu tuổi?

Peso ngẫm nghĩ; nó rất khó đoán tuổi người lớn:

– Khoảng bốn mươi đến năm mươi, có khi hơn...

– Hơi béo, hả?

– Hơi béo... Ông ta mặc bộ quần áo trắng...

– Trong nhà này không có ai như thế! – Costa khẳng định.

– Vô lý! Chính ông ta bảo ở nhà này mà lại!

Costa hơi chậm tự ái:

– Ai ở nhà này tớ lại không biết hay sao! À, mà ông ta bảo có một đứa con gái, phải không?

– Ừ...

– Được, trong nhà này có ba đứa con gái... nhưng bố của Pavlina còn trẻ... Bố của Zore thì đi vắng xa, chú ấy cũng trẻ và thường xuyên sang công tác ở Hungary. Còn lại bố Verka. Ông này nhiều tuổi, nhưng lại gầy khẳng gầy khiu...

– Thật không?

– Chắc chắn... Tớ thuộc những người trong nhà này như thuộc lòng bàn tay!

Peso biết Costa không có thói huênh hoang; cậu im lặng, lúng túng. Thật là một chuyện ly kỳ, bí ẩn! Vậy là người áo trắng nói dối. Tại sao nói dối? Chẳng lẽ vô cớ nói dối, lại nói dối cả trẻ con!

Trong khi hai bạn mãi suy nghĩ, chưa tìm ra manh mối, thì Vesselin bước vào. Cậu ta tò mò nghe kể lại câu chuyện ly kỳ, rồi cũng ngẩng im có vẻ suy nghĩ. Chợt mặt cậu ta rạng rỡ, mắt long lanh – y như lúc cậu ta kể chuyện sáng chế phát minh. Vesselin nói:

– Thế này nhé. Dù sao thì chiếc chìa khóa cũng không thể từ trên trời rơi xuống... Lão ta không ở nhà này, thế tất phải ở một trong những nhà

bên – bên phải hoặc bên trái... Nếu không thì chìa khóa từ đâu rơi xuống?

– Cái lạ là ở chỗ đó. – Peso nói. – Nhưng nhà bên cạnh ở hơi xa...

– Cũng không xa lắm. – Costa nhận xét.

Ba đưa bước ra sân sau. Hai nhà bên cạnh cách xa chỗ chìa khóa rơi khoảng một chục thước. Vesselin gật gù:

– Như thế nghĩa là, muốn nó rơi từ những nhà kia tới đây, phải có người vớt nó...

– Mà vớt mạnh! – Costa nói. – Một đứa bé mà vớt xa đến thế thì hơi khó hiểu.

– Nó đang giận dữ gì thì vớt được chứ sao! – Peso nói. – Chuyện như thế là thường...

Cả ba trở lại suy nghĩ. Costa phá tan im lặng:

– Các cậu có biết ta nên làm gì không? Đi gặp thường trực các nhà kia, hỏi họ xem có người nào như thế không?

– Hay lắm! Ta đi ngay!

Costa khóa phòng thường trực xong, cả ba đi ra. Vừa tới cổng, chúng đứng sững ngay lại.

Người áo trắng đang đi về phía chúng. Mặt hần béo húp. Mắt đỏ lù. Tay hần xách một cái túi to tướng.

CÓ CHUYỆN ĐÁNG NGỜ

Ba cậu bé sững sốt đến ngây người ra, không nói nên lời. Trong khi Costa và Vesselin ngạc nhiên ra mắt nhìn nhau, Peso trở mắt quan sát người áo trắng bí ẩn. Hắn liếc nhanh về phía Peso, và Peso hiểu rằng hắn đã nhận ra mình. Có một cái gì lạnh lùng và khó chịu trong đôi mắt xanh lè của hắn. Một lát sau, người lạ đã đi một quãng xa không quay mặt lại.

Costa tỉnh người ra trước tiên, vừa tiếp tục theo dõi đôi vai rộng của người áo trắng, vừa hỏi khẽ:

- Phải lão ta không?
- Phải! – Vesselin đáp.
- Chính lão. – Peso cũng khẽ đáp.
- Thế sao cậu không gặp lão ta đi?

Hai cậu kia cũng không biết giải thích tại sao. Sau những lời thì thào bàn bạc về lão ta, hai đứa cảm thấy ngượng ngập, như mình có lỗi. Vả lại, cuộc chạm trán bất ngờ quá, đến nỗi chúng cứ đứng ngẩn ra, không đi một bước, không cất một lời.

Peso suy nghĩ nói:

- Thật lạ, tại sao lão lại tàng lờ như không nhận ra chúng mình?

– Có lẽ lão không nhìn thấy chúng mình đâu! – Vesselin nói.

– Không, tớ cam đoan là lão đã trông thấy và nhận ra tớ. – Peso nói. –
Nhưng lão làm bộ không nhận ra.

Costa chen vào:

– Nhưng nhất định lão phải biết là chúng mình giữ chìa khóa của lão chứ. Thế này thì lạ thật...

– Lạ nhất ở chỗ đây là lần đầu mình trông thấy lão ta trong phố mình...



– Không! – Costa nói. – Tớ đã trông thấy lão rồi. Lão ở nhà bên cạnh... Để tớ sang hỏi bác Lambi.

Lambi là bác thường trực gác ngôi nhà phía bên trái nhà Costa. Ba đứa thấy bác đang dọn dẹp cầu thang, vừa làm việc vừa lẩm bẩm đi đâu gì. Mặt bác đã gầy lại lờm chờm những râu. Trông bác lúc nào cũng cau có, nhưng bọn trẻ không lấy thế làm đi đâu, vì biết bác bị đau dạ dày nặng.

Costa nhẹ nhàng hỏi:

– Bác Lambi ơi, cái ông beo béo mặc quần áo trắng vừa qua đây lúc này là ai đấy, hả bác?

– Việc gì đến cháu? – bác Lambi càu nhàu.

– Là cháu hỏi thế...

– Thế thì đi chỗ khác mà hỏi!

Bọn trẻ nhìn nhau, thất vọng. Costa nghĩ một lát, rồi láu lỉnh:

– Có một cái thư đến chỗ cháu, nhưng nhầm địa chỉ... cháu đoán là thư gửi cho ông ta...

Bác Lambi bấy giờ mới nhìn vào ba đứa trẻ:

– Ông ấy là Asen Toromanov, mới đến ở được ít lâu...

Costa ranh mãnh hỏi tiếp:

– Nghe nói ông ấy là nhà báo!

– Nhà báo nào? Ông ấy mở cửa hiệu tạp hóa nhỏ...

– Khéo bác nhầm đấy... Có cửa hiệu, sao ông ấy không ở ngay cửa hiệu?

– Có đúng là cháu hỏi tên cái ông mặc áo trắng vừa đi qua?

– Đúng...

– Đã có vợ ông ta trông nom cửa hiệu.

– Thế thì ai trông con?

– Con nào?

– Ông ấy có đứa con gái mà?

– Thôi, cắt. – Lần này thì bác Lambi cáu tiết. – Con gái nào? Ông ấy làm gì có con!

Costa ngạc nhiên, nói lại:

– Bác nghe cháu, cháu hỏi thật đấy! Ông ta có một đứa con gái mà!

– Nếu mày thông tỏ hơn tao, thì cắt! Hỏi làm gì nữa... – Bác Lambi càng bức, trở lại lau cùi thang.

Ba đứa trẻ nhìn nhau, yên lặng. Khó mà hỏi thêm được gì nữa, nhưng những đi đâu ít ỏi mà bác thường trực đã nói ra cũng là tốt. Như vậy là cả về đứa con gái, người áo trắng cũng đánh lừa chúng. Lão ta không có con. Trừ phi bác Lambi nhầm? Ba đứa trẻ cứ đứng ngẩn ngơ bên bác thường trực kín tiếng, không biết nên làm gì bây giờ.

Peso nảy ra một ý:

– Ta đi soát danh sách! Nhà nào cũng có một danh sách nhân khẩu.

Danh sách đó được niêm yết ở cửa ngôi nhà, ngay trước cái tủ gỗ lớn đựng những đồng hồ đo điện của các phòng. Cho nên có thể nhanh chóng tìm thấy tên Asen Toromanov và biết mọi chi tiết liên quan đến ông ta.

Ông ta ở gác tư, căn phòng số 3. Năm mươi ba tuổi, làm nghề buôn bán, có vợ. Cạnh tên ông ta có tên vợ là Vazkresia Toromanova, bốn mươi ba tuổi, không nghề, làm nội trợ. Không còn tên nào khác nữa ở căn số 3 – không có trẻ con, cũng không người lớn.

Ba cậu bé lẳng lẳng ra khỏi ngôi nhà, trở về phòng thường trực của Costa. Tuy không nói gì, chúng đều đang suy nghĩ để tìm manh mối câu chuyện bí ẩn này.

Cuối cùng, Costa nói:

– Tớ đã bảo các cậu mà, thấy chưa?

Hai đứa kia nhìn nó, bực mình. Nào nó đã bảo gì đâu nhỉ?

Vesselin trịnh trọng tuyên bố:

– Có một cái gì đáng ngờ trong chuyện này.

– Cái gì? – Peso hỏi.

– Tớ chưa biết, nhưng lão này có một cái gì không được đàng hoàng. Trước hết lão nói dối về chuyện nhà ở, sau lại nói dối về đứa con gái. Rõ ràng là lão không có con gái. Sao lão lại đánh lừa chúng mình? Ắt phải có chuyện gì...

Ba đứa lại im lặng, choáng váng vì một loạt ý nghĩ rắc rối, kỳ quái. Lát sau, Peso nói:

– Hãy còn một điếu bí ẩn nữa: ai đã vứt chìa khóa? Đã không có con gái, thì chỉ có thể là lão hoặc vợ lão. Nhưng tớ vẫn chưa hiểu tại sao lão vứt chìa khóa qua cửa sổ để rồi lại xuống đi tìm. Nếu lão cần chìa khóa thì đã

không vút, nếu không cần thì đã không xuống tìm. Lão có phải trẻ con đâu mà không hiểu việc mình làm!

Kết luận cuối cùng này thật đơn giản, hiển nhiên, khiến cả ba nhìn nhau kinh ngạc trước sự khám phá ấy. Vesselin lại tuyên bố trịnh trọng:

– Thì tớ đã bảo có đi đâu đáng ngờ trong chuyện này mà lại...

Cả ba đều nhất trí có đi đâu đáng ngờ, nhưng là đi đâu gì? Một đi đâu nghiêm trọng, hay chỉ là một sự tình cờ? Làm sao khám phá cho ra?

Costa nghi hoặc:

– Biết đâu lại chỉ là chuyện vớ vẩn?

– Không, không! – Vesselin kiên quyết ngắt lời. – Theo tớ đây là một chuyện ám muội! Tại sao lão phải nói dối về chỗ ở? Chẳng nhẽ nói dối để chơi à? Chắc chắn lão không muốn chúng mình biết địa chỉ của lão. Hẳn là lão đang lo sợ việc gì.

– Lại một đi đâu là lúc này, sao lão không xin đổi lại chìa khóa? – Costa hỏi. – Thú thực, tớ thấy chuyện này rắc rối quá.

– Thì tớ đã bảo mà! – Vesselin nói, vẻ đắc chí.

Costa ranh mãnh:

– Để xem lát nữa lão làm thế nào mở cửa vào nhà được.

– Vợ lão có thể từ trong nhà mở cửa cho lão. – Peso nói.

Vesselin càng đắc chí:

– Nhưng vợ lão đang ở ngoài cửa hiệu kia mà!

– Ừ nhỉ! – Costa xác nhận. – Đến trưa rồi khác biệt.

Nhưng từ giờ đến trưa còn hai tiếng nữa. Ba đưa liền thần thờ ngoài vườn hoa trước mặt khu nhà ở. Thời gian trôi đi sao chậm quá, đến sốt ruột. Chuyện trò gì cũng chẳng thiết, vì tâm trí chúng đều bị ám ảnh bởi chiếc chìa khóa bí mật. Chốc chốc Costa lại chạy về phòng thường trực rồi trở ra ngay. Được một tiếng đồng hồ, thì bọn trẻ bắt đầu lo. Đã đến giờ ăn cơm và chúng nó sắp phải về, kéo gia đình chờ đợi. Biết đâu mẹ chúng chẳng ra cửa sổ gọi chúng về. Cả ba nấp sau những bụi cây, không rời mắt khỏi quảng phố. Costa đề nghị:

– Các cậu nghe tớ! Về ăn cơm đi, tớ ở lại gác cho.

Peso và Vesselin kiên quyết không nghe. Mặc dầu thời gian chậm trôi qua, hai đứa vẫn muốn ở lại; được đi thám thính thế này, chúng rất thích. Nhất là Vesselin càng háo hức tột. Nhiều ý nghĩ kỳ quái đang lộn xộn trong đầu nó. Nó tưởng tượng ra đủ những tên gián điệp, biệt kích, cướp của, giết người, nhưng chưa dám nói ra với các bạn, sợ bạn chưa tin.

Và đây, người áo trắng đã xuất hiện ở đầu phố. Lão không đi một mình. Một mục người gầy, tóc nhuộm màu râu ngô, ăn mặc khá bảnh, đi bên cạnh lão. Tuy đã nhiều tuổi, mục vẫn đánh môi son đỏ chót. Giày và chiếc xác nhỏ cầm tay cũng màu đỏ. Người áo trắng vẫn cầm cái túi to tướng; chiếc túi bây giờ đầy ắp, để thò ra mấy chiếc bánh mì.

Ba đứa trẻ đứng đực tại chỗ. Costa khẽ nói:

– Thế này nhé, tớ sẽ bám sát, cố gắng xem lão vào lối nào và mở cửa bằng cách nào. Các cậu cứ đứng đây!

Peso và Vesselin chưa kịp mở miệng, Costa đã ra khỏi chỗ nấp. Hai đứa trông theo Costa thông thả đi sang bên kia đường, vừa đi vừa làm bộ nhìn lên các tầng gác như muốn tìm ai. Một lát sau, vợ chồng Toromanov

đi vào cổng ngôi nhà và mất hút. Costa rảo bước bám theo. Phố trở lại vắng ngắt.

Năm phút trôi qua, năm phút mà hai cậu bé tưởng như năm thế kỷ.

Cuối cùng Costa từ trong nhà đi ra, bước nhanh về phía Peso và Vesselin. Trông vẻ mặt nó, hai cậu đoán là có việc gì quan trọng vừa xảy ra. Costa chui vào bụi cây, ng ẩ phệt xuống đất, mặt đỏ gay. Peso sốt ruột hỏi luôn:

– Có chuyện gì không?

– Có chứ! – Costa vừa đáp vừa kéo dài từng chữ một như để kích thích thêm sự tò mò của bạn. – Có chuyện rất lạ! Lão ta dừng lại trước cửa phòng, rút túi ra một cái chìa khóa, r ẩ mở cửa hàng hoàng!

– Thấy chưa! – Vesselin lại nói. – Tớ đã bảo rằng chiếc chìa khóa rơi không phải là chìa khóa của nhà lão!

– Lão ta có thể có hai chiếc! – Peso nói, nhưng cũng không tin lắm.

– Nhưng lão chả bảo là lão không còn chiếc nào khác? – Vesselin nói.

– Lão lại đánh lừa chúng mình!

Costa đột nhiên xen vào:

– Tớ nghĩ ra r ẩ. Một trong hai chìa khóa ở trong tay chúng mình, phải không? Đợi lúc nào họ đi vắng, chiều nay, chúng mình, sẽ ướm xem cái chìa khóa chúng mình giữ có mở được cửa phòng lão không.

– Hay lắm! – Vesselin reo lên, phấn khởi.

– Khá đấy. – Peso nói theo.

Quyết định được việc ấy, bọn trẻ bình tĩnh lại, Peso và Vesselin về nhà ăn cơm, Costa ở lại canh gác. Phải rình để biết chắc lúc vợ chồng Toromanov lại ra đi. Điều đó rất cần để ba bạn trẻ tiến hành kế hoạch hành động.

TIẾNG ĐỘNG SAU CỬA SỔ

Vào khoảng bốn giờ chiều, vợ chồng Toromanov lại lững thững đi ra phố. Lần này lão Toromanov không xách túi. Bộ mặt bè bè của lão có vẻ gan lì, hờ hững với mọi vật xung quanh. Hai vợ chồng vừa rẽ sang phố khác, ba cậu bé đã ra khỏi chỗ nấp và đi về phía ngôi nhà. Đến cổng, Peso dừng lại, ra lệnh:

– Vesselin, cậu đứng ở đây!

Vesselin ngạc nhiên:

– Sao lại đứng đây?

– Vì cần có người canh giới, nhớ có chuyện gì. Vợ chồng lão ấy có thể quay lại.

Thật là hợp lý, nhưng Vesselin vùng vằng:

– Nhưng sao người ở lại lại là tớ? Costa không được à?

– Không cậu ở lại! – Peso hất đầu ra hiệu. – Costa đã biết cửa phòng của lão.

– Cửa phòng nào chả có biển đề?

– Có thể thế, nhưng cậu cứ ở lại để bảo vệ chúng tớ.

– Thế sao cậu không ở lại?

Peso ngạc nhiên nhìn bạn. Ủ, nó chưa nghĩ tới đi đâu đó. Costa từ nãy vẫn nghe hai đứa giằng co, bây giờ mới đưa tay gỡ mũi, khó xử. Nó ngập ngừng nói:

– Ở đây, Peso là chỉ huy, phải không nào? Cậu ấy chả chỉ huy liên đội là gì?

– Ủ, nhưng đây có phải là chơi tàu bay đâu. Đây khác...

– Khác cái gì! nhưng thôi, nếu cậu không thích, tớ ở lại vậy.

– Thôi được, không khiến! – Vesselin vừa lẩm bẩm vừa quay đi, mặt nặng trĩu.

Peso và Costa vào ngôi nhà, trong lòng hơi không vui vì chuyện rắc rối vừa rồi. Cầu thang yên tĩnh và mát rượi, ánh nắng chói chang mùa hè không vào được tới đây. Lên tới mỗi tầng, hai cậu lại dừng lại, nghi ngại nhìn vào những cánh cửa đóng kín, tưởng chừng như qua những lỗ khóa kia, có muôn nghìn cặp mắt đang dõi theo hành động của mình. Tới tầng tư, nhìn tấm biển đề trước cửa phòng, hai cậu bỗng thấy ngực đập mạnh. Chưa bao giờ chúng lại làm cái việc nguy hiểm và bất hợp pháp này: mở trộm cửa vào nhà người khác. Peso rút tay vào túi: bàn tay nó ẩm mồ hôi và nóng đến nỗi chạm vào chiếc chìa khóa mà tưởng chạm vào miếng nước đá. Nó thì thầm:

– Nhớ trong nhà có người thì sao?

Costa cũng ngập ngừng, khẽ nói:

– Mình cũng vừa nghĩ thế!

– Có thể là có một ông khách từ trong nhà mở cửa cho Toromanov...

Costa cắn môi, suy nghĩ. Có thể lắm! Nhà Costa thỉnh thoảng cũng có bà lên chơi, bà ở hàng tháng mà chẳng cần ghi vào danh sách nhân khẩu.

– Thế thôi, quay ra chứ? – Costa nói hơi ngượng.

– Không! – giọng Peso kiên quyết. – Không đời nào!

Costa ngạc nhiên thấy bạn quyết định nhanh chóng. Nó không thể hiểu Peso vừa nghĩ tới Vesselin đang chờ ở dưới: Bây giờ mà rút lui thì ăn nói ra sao với nó. Chỉ huy gì mà mới hơi nguy hiểm đã rút lại!

– Cậu gác cầu thang nhé! – Peso nói xong, mạnh dạn tiến tới cửa phòng.

Lúc dứt chìa khóa vào ổ, Peso lại thấy trống ngực đánh thành thành. Nó tưởng tượng cánh cửa sẽ đột ngột mở toang, một người hung tợn xuất hiện và sẽ tóm tai nó lôi vào. Tuy nhiên, dù đang xúc động mạnh, nó cũng nhận thấy chiếc chìa khóa đã khó khăn mới chui vào ổ. Bây giờ chỉ còn quay một vòng nữa là xong. Một – hai!

– Không được! – Peso quay mặt đăm đăm dò hỏi về phía Costa, thì thào.

– Thử lần nữa xem sao!

Peso thử lần nữa, nhưng chiếc chìa khóa vẫn không chuyển. Rõ ràng là không đúng chìa.

– Chịu!

– Thôi, rút! – Costa vừa nói vừa nghiêng người qua tay vịn, nhòm xuống dưới cầu thang.

Peso định rút chìa khóa ra, nhưng rút không được. Hoảng quá, nó kéo thật mạnh. Cũng không kết quả. Nó cảm thấy một dòng mồ hôi lạnh toát chạy dọc sống lưng. Nó nói:

– Không được!

– Hiểu rồi. Thôi rút!

– Nhưng không rút được chìa khóa! – Peso giải thích.

Costa lại nhòm xuống dưới cầu thang. Hình như vừa có ai sắp cửa thang máy.

– Lại gác thay cho tớ!

Costa tiến về phía cửa, nắm lấy chìa khóa và bằng một cử chỉ nhẹ nhàng, rút ra như không. Lúc xuống cầu thang, cả hai đưa như cất được một gánh nặng lớn. Vesselin đợi chúng ở ngoài phố, mặt buồn ra vì sốt ruột. Nó hấp tấp hỏi ngay:

– Thế nào?

– Chìa khóa không vừa! Không phải chìa khóa cửa nhà lão!

Ra tới ngoài phố, cả ba đều mãi suy nghĩ riêng, không nói gì. Sau những phút hồi hộp ở trong cầu thang mờ tối và mát lạnh, đường phố đối với chúng vừa sáng lung linh vừa nắng ấm.

– Về nhà tớ! – Costa đề nghị.

Cả ba đi về phòng thường trực của Costa, khóa cửa và cẩn thận lấy thêm tờ báo bịt chiếc cửa sổ con trông ra cầu thang. Thật kín đáo, chúng mới bình tĩnh suy nghĩ về những việc vừa xảy ra.

Vesselin nói:

– Tớ không mê chuyện này chút nào! Nhất định có đi đâu gì ngang tắt!

Phải, bây giờ Peso cũng tin thế hơn ai hết. Đầu óc nó suy nghĩ căng, nhưng chưa tìm ra lời giải. Nó khẽ nói:

– Quan trọng nhất là chiếc chìa khóa!

– Tất nhiên rồi! – Vesselin hưởng ứng. – Dù sao chìa khóa đó cũng phải mở một cái cửa nào chứ. Các cậu đồng ý không?

– Đồng ý. – Costa đáp.

– Đến đây, câu chuyện hóa ly kỳ – Vesselin nói tiếp. – Tại sao lão ta lại có hai chìa khóa của hai nhà khác nhau?... Sao lão lại vứt một chiếc đi? Rồi sao lại đi tìm? Sao lão vẫn chưa biết rằng chúng mình nắm được một chiếc chìa khóa của lão? Sao lão chuyên môn nói dối chúng mình?

Đôi mắt Vesselin sáng lên vì bị kích động:

– Các cậu đã thấy câu chuyện ám muội chưa? Cam đoan một trăm phần trăm là một âm mưu gì đây... Lão này là một tên phát-xít đang tính chuyện nguy hiểm chống lại nhà nước!...

Những lời dự đoán phát ra một cách táo bạo khiến cả ba sồn gai ốc. Câu chuyện lúc đầu có vẻ ngớ ngẩn, thích thú, giờ trở nên cực kỳ nghiêm trọng và nguy hiểm. Costa nói:

– Nếu thế, phải báo công an ngay!

– Báo công an? – Peso thoáng rùng mình. – Ai lại làm thế?

– Sao lại không? Rất đơn giản: chúng mình đều là đội viên... chúng mình phải làm nhiệm vụ!

Peso đỏ mặt, ngắt lời:

– Khoan đã! Đã có gì đâu. Đã xảy ra chuyện gì đâu!

Costa chưa chịu:

– Thế theo cậu, chúng mình phải làm gì? Khoanh tay ng ồi chờ à?

– Đi đâu mà vội! – Peso bực mình gắt. – Thế nhờ tất cả vụ này chỉ là chuyện vớ vẩn? Bấy giờ để cho mọi người cười vào mũi chúng mình à?

– Không phải là chuyện vớ vẩn! – Costa nói.

– Có thể không phải là chuyện vớ vẩn, nhưng mọi người cứ cho là chuyện vớ vẩn thì sao? Một người có hai chìa khóa hai nhà khác nhau, thì có gì lạ! Người lớn sẽ không coi trọng ý kiến chúng mình đâu.

– Tớ không tin như vậy.

– Thật không? Tớ kể cậu nghe nhé. Năm ngoái, cả nhà mình đi nghỉ mát ở Sozopol. Nhưng chúng mình để lại trong nhà mấy con cá vàng, vậy làm thế nào? Mẹ mình liền đưa chìa khóa cho dì mình, để dì thỉnh thoảng đến thay nước cho cá, và cũng để ngó xem có chuyện gì suy suyễn... Vậy là bấy giờ dì mình cũng có hai chìa khóa hai nhà đấy thôi!

Hai đứa kia ng ồi im không biết nói gì. Mãi sau Vesselin mới hỏi:

– Nhưng ai đã vớt chìa khóa, và tại sao lại vớt?

– Biết đâu! – Peso nhún vai. – Có thể là một đứa con gái...

– Vợ ch ồng lão không có con gái! – Vesselin hấp tấp nói.

– Đồng ý, nhưng có thể là một đứa con gái nào đến chơi nhà lão r ồi lại đi...

– Nhưng cậu có nhớ lão bảo là chính con gái lão.

– Lão bảo! Thì đã sao? – Peso nhún vai, vắn lại.

– Không thấy là lão toàn nói dối đó sao?

Vesselin lại im bặt. Ủ, có thể sự việc diễn ra như Peso nói, nhưng có một cái gì trong chuyện này làm nó tin rằng không phải hoàn toàn như thế. Nó thờ dài, hỏi:

– Bây giờ, cậu bảo làm thế nào?

Peso suy nghĩ rồi nói:

– Tớ đề nghị chưa báo cáo gì với công an vội. Nghiên cứu kỹ chút nữa rồi sẽ hay. Trước hết, cần xem chìa khóa này mở được cửa nào. Biết được đi đâu đó, sẽ ra khỏi việc. Cần phải biết đây chỉ là chuyện tình cò, hay ngược lại, là một chuyện nghiêm trọng...

– Nhưng làm thế nào biết được mới khó! – Costa thờ dài.

– Đơn giản thôi. Ta sẽ theo dõi lão. Lúc nào cũng bám sát lão. Cần biết lão đi đâu, gặp những ai, làm việc gì. Ta sẽ theo dấu vết lão như chiến sĩ trinh sát vậy... Nếu theo dõi tốt, thế nào cũng khám phá ra bí mật...

Costa đưa tay gãi gáy:

– Đâu có phải chuyện dễ!

– Chúng mình có làm được việc ấy không?

– Làm được! – Vesselin hớn hờ đáp. – Sẽ hoàn thành nhiệm vụ một trăm phần trăm! À, thế mà thú đấy!

Costa lắc đầu đứng dậy:

– Tớ thì chưa chắc! Theo mình, báo công an vẫn hơn. Các chú công an rất thạo những chuyện này, các chú ấy biết làm gì... Còn chúng mình có thể làm hỏng việc, bây giờ trách nhiệm ai chịu!

– Chúng mình sẽ chịu trách nhiệm. – Peso quả quyết. – Tớ đã bảo khi nào lần được ra một đầu mối chắc chắn, bây giờ ta sẽ báo công an ngay.

– Thế thì được! – Costa nói, tuy hầy còn hơi do dự.

– Hoan hô! – Tiếng Vesselin reo lên phấn khởi.

Trong khoảnh khắc, ba cậu bé thấy thoải mái hẳn lên. Căn phòng thường trực nhỏ không có vẻ tối tăm nữa, mà trở nên địa điểm xinh đẹp nhất đời. Mắt cậu bé nào cũng long lanh khi nghĩ tới những chuyện ly kỳ và những điếu khám phá sắp tới.

Vesselin bỗng nhớ ra:

– Ta tính thế nào với chiếc chìa khóa này bây giờ?

– Theo tớ. – Costa nói. – Tốt nhất là đem trả lão ta. Nếu mình giữ, lão ta có thể nghi ngờ... Đằng nào chúng mình cũng sẽ bám sát lão, tốt hơn hết là đừng để lão ngờ vực gì...

– Đúng, tớ cũng nghĩ thế. – Peso tán thành.

Vesselin reo lên:

– Tôi có ý kiến! Một ý kiến tuyệt diệu!

– Lúc nào thì cậu cũng ý kiến, ý kiến! – Peso có vẻ chế nhạo.

Nhưng Vesselin vẫn đi êm nhiên:

– Trả lão chìa khóa cũng được. Nhưng biết đâu chả có lúc ta cần đến nó. Vậy tớ đề nghị nhờ thợ khóa đánh cho một hoặc hai chiếc y như thế nữa.

Đến lượt Peso phải công nhận ý kiến đó quả là tuyệt diệu. Ba cậu quyết định thực hiện ngay, vì lão áo trắng có thể ngay buổi chiều đến đòi chìa khóa. Costa nói:

– Tớ biết một bác thợ khóa vẫn thường đánh chìa theo yêu cầu của người trong nhà... Bác ấy làm nhanh lắm, chỉ nửa giờ là xong.

– Vậy ta đi ngay! – Peso nói.

– Còn tiền? Có đưa nào còn tiền không? – Costa bao giờ cũng lo xa mọi việc, hỏi.

Peso và Vesselin chưa kịp trả lời, thì nghe thấy ở bên ngoài, ngay dưới chiếc cửa sổ nhỏ đầy bụi, có tiếng loảng xoảng ầm ỉ, như tiếng những thùng gỗ lăn lông lốc và đổ vỡ. Rồi có tiếng con gái kêu lên. Cả ba lập tức chạy xô qua cửa xép ra sân sau. Chúng đứng sững, trố mắt nhìn cảnh tượng kỳ lạ: ngay dưới chiếc cửa sổ nhỏ, Julia, nằm bẹp giữa một đống thùng gỗ vỡ và những sọt rác lật úp. Chiếc áo đẹp của cô bé vướng vào đỉnh rách xoạc; hai đầu gối rớm máu. Cô bé không cự quậy, không khóc, chỉ nhìn trân trân vào lũ trẻ.

Bọn trẻ hiểu ngay: Julia nghe trộm qua miếng kính vỡ cửa sổ! Nó đã kê những thùng gỗ lên trên thùng rác, trèo lên cao để nghe qua cửa kính vỡ. Peso tức giận hỏi:

– Mà làm gì ở đây?

– Không! – Julia trả lời khế.

– Không cái gì? Mà nghe trộm!

Julia không nói gì. Peso tiến lên vài bước, giọng hăm dọa:

– Mà đã nghe được gì chưa?

Cô bé hoảng hốt chớp chớp mắt:

– Có nghe.

– Nghe hết cả?

Nét mặt cả ba cậu bé đều lộ vẻ ngán ngẩm: thế là lộ hết, bao nhiêu kế hoạch tưởng tượng đều tan ra mây khói!

– Nghe hết. – Julia thú thật.

Peso muốn nhảy bổ vào đánh cho con bé một trận.

Táo gan thật! Dám nghe trộm qua cửa sổ và làm vỡ tan mọi kế hoạch. Nhưng đáng diệu yếu ớt, đôi mắt sợ hãi, và có lẽ cả những câu trả lời thành thật của cô bé đã làm cho Peso dịu lại. “Con phải lịch sự!” nó bỗng nhớ lại lời bố. Không nói gì thêm, nó lại gần và kéo Julia ra khỏi đồng thùng vỡ, và nói:

– Thôi đừng sợ, không ai ăn thịt đằng ấy đâu!

Julia lo lắng nhìn đôi đầu gối sây sát, nhưng giọng nói điềm đạm của Peso làm cô bé hoàn hồn hơn.

– Trông đẹp chưa! Cho đáng kiếp! – Costa thích thú chế giễu.

– Thôi, mặc nó! – Peso gạt đi và quay về phía cô bé. – Lại đây!

Chúng đẩy Julia vào phòng thường trực, nhưng ba đứa đứng lại ở bên ngoài. Chúng nhìn nhau chán ngán. Peso hỏi:

– Ta tính sao bây giờ? Julia biết hết dự định của chúng mình, thì r ồi cả tỉnh đều biết...

– Phải dọa cho nó im m ồm! – Vesselin kiên quyết.

– Bắt nó th ề không được nói gì.

– Mình cũng nghĩ thế – Costa nói. – Cái con bé thật tệ.

– Lỗi tại chúng mình! – Peso nói. – Chừa chi đã hỏng việc! Lẽ ra ta phải cảnh giác hơn nữa. Bây giờ, thế là hết!

– Không! – Vesselin chen vào. – Phải làm cho nó sợ. Dọa rằng: Nếu mày nói, tao sẽ cắt lưỡi, thế là xong.

– Thôi đi. – Peso thở dài. – Hôm nay dọa nó, mai nó sẽ quên hết và lại nói bô bô!

– Thế thì biết làm thế nào? – Costa lẩm bầm.

– Thôi, ta bắt nó hứa lời hứa danh dự đội viên vậy!

Ý kiến của Vesselin đáng được suy nghĩ. Vấn đề đặt ra đã khác, vì không đội viên nào được phép làm sai lời thề Ba cậu bé yên tâm hơn, bước vào phòng thường trực. Julia đứng sát ngay sau cửa, nét mặt bối rối làm cho ba đứa yên trí là cô bé lại tìm cách nghe trộm l ần nữa, Costa nói:

– Mày thật t ồi! Chỗ nào cũng chỗ mũi vào.

– Đẳng ấy nghe hết những đi ều chúng tớ bàn r ồi hả? – Peso hỏi.

Julia nhún vai, bất bình:

– Bậy! Anh tưởng lúc nào tôi cũng nghe trộm hả?

– Vâng vâng, tôi biết có bao giờ cô thêm làm thế! – Vesselin nói mỉa.

– Không biết xấu hổ! Đội viên mà thế à?

Julia chau mày và ng ồi xuống ghế. Peso hỏi:

– Lúc đứng ở cửa sổ, đằng ấy đã nghe những gì r ồi?

– Đã nghe...

– Ai chả biết là đã nghe, nhưng nghe những gì?

Julia không đáp. Bỗng dưng cô quay v ề phía ba người và th ầm thì một cách bí mật:

– Tôi muốn nhập bọn với các anh!

– Bọn nào? Chúng tớ có phải bọn cướp đâu!

– Biết, tôi biết, tôi hiểu. Tôi muốn cùng tìm chìa khóa với các anh!

– Chìa khóa nào?

– Chìa khóa mở cửa bu ồng ấy!

– Bu ồng nào?

– Bu ồng nhà Toromanov!

– Thế mà bảo là đã hiểu. Chưa biết gì hết, nghe chưa? Nói lung tung.

– Costa thốt lên.

– Mày mà tố cáo chúng tao, chúng tao sẽ nình nhừ. – Vesselin dọa.

– Cũng được, nhưng các anh cho tôi nhập bọn với nhé?

– Đã bảo mà, bọn nào? Chúng tao đâu phải bọn cướp. – Vesselin đáp lại. – Chúng tao là đội viên và hành động như những đội viên!

– Tôi cũng là đội viên!

– Đúng rồi, nhưng đảng ấy hay nói lung tung. – Peso nói xen vào, – Chuyện này không thể để trẻ con dính vào, nhất là con gái!

– Thế thì tôi sẽ báo công an! – Julia tuyên bố.

Ba cậu bé không chịu được nữa. Chúng muốn tóm lấy cô bé đánh một trận cho chừa. Nhưng Peso cố trấn tĩnh:

– Đảng ấy sẽ báo gì cho công an?

– Báo những gì các anh không chịu báo.

Vẻ mặt bướng bỉnh, đôi môi mím chặt của cô bé chứng tỏ cô nhất định thực hiện những lời đe dọa.

Tình hình thật khó xử. Ba cậu bé bất lực, đưa mắt nhìn nhau. Cuối cùng, Peso nói:

– Đảng ấy cứ ở đây. Chúng tớ sẽ về ngay.

Chúng kéo nhau ra ngoài cửa bàn bạc mất đến mười lăm phút. Khi chúng quay về, số phận Julia đã được quyết định sau bao nhiêu cân nhắc, dè dặt. Peso nói:

– Được! Chúng tớ nhận đảng ấy vào nhóm. Nhưng trước hết đảng ấy phải thề và hứa lời hứa danh dự đội viên!

Julia vui sướng reo lên:

– Tôi xin hứa! Tôi sẽ bị mù mắt nếu...

Bọn con trai ngắt luôn:

– Không phải thế! Phải thề nghiêm trang, đứng đắn kia!

Một lát sau, Julia đã chính thức gia nhập nhóm của mấy cậu bé.

JULIA ĐƯỢC GIAO CÔNG TÁC

Như bọn trẻ đã dự đoán, chỉ trong nửa tiếng, chiếc chìa khóa dự bị đã làm xong. Bác thợ khóa giao chìa cho ba đứa, cần tiền dứt vào ngăn kéo, không nói một lời.

Ra khỏi nhà bác thợ, ba cậu vôi đem hai chìa khóa ra so và vui thích thấy chúng giống hệt nhau, mặc dầu chiếc thứ hai bằng đồng. Từ nay, căn phòng bí mật nào đó mà chỉ chìa khóa của Toromanov mới mở được, đã nằm gọn trong tay chúng, chỉ còn tìm xem nó ở đâu mà thôi.

Ngay tối hôm đó, Peso mang chìa khóa trả lão áo trắng. Peso vào nhà một mình; Costa và Vesselin đợi ngoài phố. Lần thứ hai trong cùng một ngày, Peso lại đứng trước cái cánh cửa màu nâu có biển đồng. Lúc bấm chuông nó vẫn thấy tim đập mạnh. Nó cảm thấy việc làm của chúng chưa đúng lắm. Tuy nhiên, nó phải cố giữ bình tĩnh trước mặt người áo trắng, coi như không có chuyện gì cả.

Peso nghe thấy tiếng chuông vang trong phòng ngoài, rồi rơi vào im lặng. Nó lắng nghe xem có tiếng chân người ở trong phòng hay không. Một, hai phút trôi qua. Không có tiếng mở cửa, cũng chẳng có tiếng chân người. Peso định bấm chuông lần nữa thì cảm thấy như có một con mắt vô hình đang theo dõi nó qua cái lỗ tròn ở cửa. Vài giây sau, cửa mở rất êm,

và mẹ Toromanova khoác chiếc áo ngủ bằng nhung đỏ, xuất hiện. Đáng
điều mẹ không niềm nở, giọng nói cũng thế:

– Cháu hỏi gì?

– Cháu hỏi ông Toromanov. – Mẹ lễ phép đáp.

– Hỏi có việc gì? – Mẹ có vẻ ngạc nhiên.

Bấy giờ Mẹ mới để ý tay mẹ cần điều thuốc lá. Cậu vẫn lễ phép:

– Việc cái chìa khóa ạ, – Mẹ nhận thấy ngay là mẹ bị lúng túng vì
câu trả lời bất ngờ. Mắt mẹ khép lại, rồi mở thật to:

– Chìa khóa gì?

– Ông Toromanov đánh mất chiếc chìa khóa...

– Bậy! Ông ấy chẳng mất chìa khóa nào cả! – Mẹ có vẻ sốt ruột.

– Cháu muốn nói là ông ấy cần nhàn chìa khóa của cháu...

– Cháu đợi một lát. – Mẹ đã bình tĩnh lại và đi vào trong nhà.

Sau đó, Toromanov đi ra với một nụ cười hiền lành, gần như nhún
nhường. Lão nói rất dịu dàng:

– Cháu đấy à? Thế nào, có chuyện gì thế?

– Thưa ông, chắc ông còn nhớ hôm qua cháu đưa ông chiếc chìa khóa
rồi...

– Ờ, ờ, nhớ!

– Nhưng cháu nhàn... Cháu đưa cho ông chìa khóa của cháu, còn chìa
khóa của ông, cháu lại giữ.

– Thật à? – Toromanov thoáng rùng mình. – Lại có chuyện thế! Thế chìa khóa của bác đâu?

Peso rút chìa khóa trong túi, lễ phép đưa cho lão. Lần này cũng vậy, lão gằn như giật lấy trong tay cậu bé.

– Tốt lắm! Cảm ơn cháu! – Lão nói bằng một giọng vồn vã gằn như thành thực.

– Thế ông trả cái của cháu chứ?

– Tất nhiên, trả ngay!

Mặc dầu người béo nặng, lão ta biến vào trong nhà một cách lanh lẹ lạ thường và sau đó trở ra, tay cầm chìa khóa và một gói nhỏ. Lão đưa cả cho Peso, nói về tử tế:

– Kẹo đây, cho cháu đấy! Những em bé ngoan thì phải được thưởng!

Peso ngượng nghịu cầm lấy kẹo, miệng lí nhí một câu cảm ơn.

– Nhưng sao cháu biết chỗ ở của bác? – Toromanov hỏi bằng một giọng cố làm ra tự nhiên.

– Cháu trông thấy ông đi vào nhà này...

– Thế mà hôm qua bác lại vô tình làm cháu có thể hiểu sai... Hôm qua bác sang chơi nhà bạn ở ngôi nhà bên kia, rồi đưa bé gái của ông bạn nghịch vớt chìa khóa của bác... Nhưng sao cháu biết tên bác?

– Cháu hỏi thăm những người ở đây, người ta bảo.

– Tốt, tốt... cháu thông minh lắm.

Câu chuyện đến đó là hết. Toromanov thân mật xoa má Peso, nháy mắt ra hiệu rồi đi vào. Peso bước xuống cầu thang, về suy nghĩ.

Thái độ người áo trắng rất tự nhiên, những lời giải thích rất hợp lý, khiến Peso hết sức phân vân.

Hai đứa bạn chờ ở ngoài phố, đứa nào mắt cũng sáng lên vì tò mò, làm Peso càng rối trí. Đành phải nói với chúng tất cả sự thật. Nó kể không sót một chi tiết và chua chát kết luận:

– Tớ đã bảo là chưa nên báo cáo gì với công an cả, có đúng không? Họ sẽ cười cho thối mũi!

Costa và Vesselin lặng im có vẻ nản. Nhưng Vesselin cố gắng để giữ vững tinh thần các bạn:

– Dù sao, thì một đi đầu đã rõ: chìa khóa ấy không phải là chìa khóa nhà lão!

– Thì đã sao?

– Sao à? Các cậu không cho thế là ám muội à? Lão ta không nói thật, mà lại nói dối đấy! Mỗi lời nói của lão là một lời dối trá, thế mà chưa chi cậu đã tin ngay!

Mắt của Peso và Costa sáng lên. Costa phấn khởi nói luôn:

– Tốt nhất ta lại kiểm tra xem lão có nói dối hay không. Lão nói là hôm đó lão sang chơi với bạn ở trong nhà này, rồi bị con của bạn vứt chìa khóa. Thế này nhé, hôm qua tớ đã nói là trong nhà này chỉ có ba đứa con gái nhỏ: Pavlina, Zore và Verka... Ta sẽ lần lượt hỏi chúng xem Toromanov có đến chơi nhà chúng không và có đứa nào vứt chìa khóa của lão qua cửa sổ không...

Ý kiến đó tỏ ra hợp lý. Nhưng Peso lại do dự:

– Cả ba đứa còn bé quá, hỏi chúng cách nào được? Chúng nó sẽ sợ và chỉ trở mắt nhìn thôi. Không ăn thua!

– Được chứ! – Vesselin nói ngay. – Có thể giao Julia làm việc này. Nó là con gái, nó sẽ có cách.

Hai đứa kia chưa tán thành ngay. Costa lắc đầu:

– Không nên để nó dính vào chuyện này, nó lại gây rắc rối!

– Nó đã nhập nhóm mình, lại đã hứa lời hứa danh dự cơ mà! – Vesselin vẫn giữ ý kiến: – Tại sao không yêu cầu nó giúp?

Peso bỗng như nhớ ra việc gì. Nó hỏi:

– À mà cái Verka là đứa nào? Có phải em út của Bebo không?

– Đúng quá. – Costa gật đầu.

– Thế thì sao không hỏi Bebo?

– Không được. Bây giờ Bebo cũng ở ngoài sân với chúng mình. Hỏi em nó vẫn hơn. Tớ đã bảo, cứ giao cho Julia!

Peso nhượng bộ và tán thành. Quyết định xong, chúng kéo nhau về phía nhà Julia. Chiếc cửa sổ tầng dưới vẫn mở như mọi khi, nhưng không thấy cô bé đâu. Ba đứa chờ một lát không thấy gì, liền khẽ huýt sáo gọi.

Đến tiếng huýt thứ hai, đã thấy cái đầu nho nhỏ tóc quăn thò ra cửa sổ. Trông thấy ba bạn trai, cô bé mừng ra mặt, cúi gập người ra khỏi cửa sổ đến mức có thể suýt ngã, Vesselin thì thào:

– Julia, đằng ấy xuống đây một tí được không?

– Xuống ngay à?

– Ngay!

– Ba tôi đang ở nhà. – Julia có vẻ e ngại, nhìn ba cậu bé.

– Thì đã làm sao. Xuống một tí thôi!

– Nhưng ba tôi mắng thì sao?

Costa nhún đôi vai gầy, đáng bộ coi thường, nói với hai bạn:

– Đã bảo đừng dính líu với bọn con gái mà!

Câu đó đủ làm tiêu tan mọi nỗi do dự của Julia. Cô bé lườm Costa, liếc nhanh vào trong nhà rồi khẽ nói:

– Tôi xuống ngay! Chờ nhé!

Mấy phút sau, cô bé đã xuống, tự hào và sung sướng được nhập bọn, nhất là đã được các bạn trai cần gọi đến mình. Mắt cô long lanh trong bóng tối:

– Nào cần gì, nói đi!

Peso nghiêm giọng:

– Nghe đây! Đẳng ấy sẽ được giao một công tác quan trọng. Dám nhận không?

– Nhận! – Julia hí hửng.

Cả ba cùng tranh nhau liếc nhìn một lúc nói cho cô bé biết công tác phải làm.

JULIA LẤN RA MANH MỐI

Sáng sáng, cứ vào khoảng mười giờ, một bà già người Đức – mà lũ trẻ gọi là dì Clara – lại đến ngôi nhà của Costa, tay cầm một chiếc gậy nhỏ. Bà không lên gác, chỉ đứng dưới nhà bấm chuông, thế là trẻ con lóc nhóc kéo xuống nói cười ríu rít. Hằng ngày, với một món tiền thù lao nhỏ, bà lão dẫn các cháu bé ra công viên, vừa trông vừa bày trò chơi cho các cháu. Các cháu vừa trai vừa gái đều thuộc lứa tuổi mẫu giáo, nhưng sáng hôm đó, lần đầu tiên lại có Julia đi lẫn vào bọn trẻ.

Thật vậy, cô đã hứa hoàn thành công tác được giao, mặc dầu bây giờ việc này đối với cô không hấp dẫn lắm như lúc mới nhận nữa.

Các cháu bé vui vẻ đi ra công viên. Dì Clara chỉ huy đội quân tí nhau rất khéo. Trước khi sang đường, các cháu phải dừng lại, đợi bà nhìn trước nhìn sau, giờ gậy và ra lệnh:

– Tiến!

Bấy giờ các cháu mới ríu rít chen nhau qua đường.

Julia đi sau cùng, dáng điệu ngượng ngùng, lo lắng. Miễn là các bạn gái đừng trông thấy nó! Nếu không thì chúng sẽ nghĩ sao: Julia mà lại đi chơi bịt mắt bắt dê với lũ trẻ con à! Cô chỉ có một niềm an ủi: trong đám

trẻ có ba đứa mà cô đang cần gấp: Pavlina, Zore và Verka. Pavlina bé nhất, mắt đen, miệng nói bi bô suốt dọc đường. Lớn nhất là Verka, người gầy, vai nhô, mắt phải đeo kính, Zore có vẻ khở sở nhất, mặc dầu nó chịu đựng nỗi khở đó với một nụ cười hần nhiên. Nó béo quá, đôi má phính căng như quả bóng sắp vỡ. Các bạn chế nó là “thùng tô-nô”, chạy lại véo đuôi nó; nhưng Zore chỉ cười nhún nhục chịu đựng.

Bọn trẻ đã tới công viên. Ở đây yên tĩnh, vắng vẻ, cây cao tỏa bóng mát khắp nơi. Đây đó một vài anh chị sinh viên tay cầm sách, ngồi trên ghế đá, hoặc một bà mẹ trẻ khẽ ru con ngủ trong xe nôi. Ra tới sân chơi, các cháu tản ra chơi những trò chơi quen thuộc. Đứa đắp cát thành hần, thành đập, đứa lấy xô con đi múc nước, đứa đứng ngậy người ngắm nhìn vòi phun nước lên cao, ánh nắng chiếu vào tạo thành màu sắc cầu vồng rất đẹp. Julia vội dắt ba bé gái nọ ra một chỗ. Trước hết phải bày trò chơi để làm thân với chúng đã. Chơi trò gì? Ba em bé thích chơi trò “kính chào hoàng đế”.

Zore được đóng vai vua trước. Nó đứng oai vệ, mắt chớp chớp. Julia và hai em bé kia đến gần, cúi chào, Zore hỏi:

– Các người ở nhà làm gì?

Cả ba đã bàn nhau trước, lẳng lẳng đưa tay làm cử chỉ như đang bóp, nghiến một cái gì. Chúng làm những động tác ấy một cách rất nghiêm túc, tuồng như đang lao động thật sự.

Zore nghĩ một lúc, rồi hỏi:

– Các người nhào bột làm bánh?

– Không phải, không phải! – những đứa kia đắc thắng reo lên.

Zore lại suy nghĩ, khuôn mặt tròn xoe đỏ ửng lên:

– A biết rồi! Các người đang bóp cổ con mèo!

Julia giật nảy mình:

– Cái gì? Em vừa nói cái gì?

– Các người lấy tay bóp cổ con mèo! – Zore bình thản nhắc lại.

– Thật đáng xấu hổ! – Julia bất bình thật sự. – Kính thưa hoàng đế, làm sao những em bé kháu khỉnh này lại có thể nhẫn tâm bóp cổ... mèo? Em có ý nghĩ ấy thì thật là kỳ lạ!

Verka tò mò hỏi:

– Thế bạn đã bóp cổ mèo lần nào chưa?

– Rồi. – Zore xấu hổ thú thật.

– Còn con mèo?

– Nó cào vào tay em...

– Thật đáng đời! Nhưng thôi, kính thưa hoàng đế, chúng tôi không phải kẻ ác, chúng tôi không bóp cổ mèo! Chúng tôi làm việc khác kia!

Zore yêu cầu:

– Các người làm lại lần nữa ta xem.

Những đứa trẻ làm lại những cử chỉ lúc nãy.

– Ta biết rồi! Các người giặt quần áo!

Tất cả nhảy căng lên, reo ầm. Julia nói:

– Em đoán đúng. Bây giờ đến lượt ai làm vua?

– Em! – Pavlina tiến lên, nói.

– Verka làm trước, bạn làm sau!

– Không, em làm trước, Verka làm sau!

Julia mắng:

– Em hư lắm, không nghe lời mọi người!

– Không phải!

– Phải, em không nghe lời! Hôm nọ sao em lại vứt chìa khóa của ông khách? Người ta mách, chị biết hết!

Pavlina ấm ức:

– Em có vứt cái gì đâu? Sao chị lại bịa?

– Pavlina, em không được nói dối. Có khách đến chơi nhà, sao em lại lấy chìa khóa của khách ném qua cửa sổ!

– Không phải!

Julia tiếp tục hỏi, nhưng Pavlina nhất định không chịu nhận. Julia suy nghĩ một lát, rồi dỗ:

– Nghe đây, nếu em nói thật, chị sẽ cho em... kẹo!

Pavlina phát cáu lên:

– Em đã bảo là em không vứt chìa khóa!

– Chị cho em một... con búp bê vậy!

Em bé gái nhìn Julia một cách nghi ngờ:

– Búp bê bằng giẻ rách ấy à?

– Không, búp bê thật...

Pavlina nhú cái mũi tẹt, thở dài một cái và nói:

– Vâng, chính em vút chìa khóa của ông khách.

– Của ông khách nào?

– Ông khách... có chìa khóa.

– Ông ấy ăn mặc thế nào?

– Mặc quần áo...

– Quần áo sao?

– Quần áo đẹp! – Pavlina lúng túng. – Thế con búp bê có mắt không?

Mắt bằng thủy tinh chứ?

– Bằng thủy tinh... Ông khách mặc quần áo trắng, phải không?

– Đúng, quần áo trắng.

– Người béo thế này, phải không?

– Đúng, béo, béo lắm!

– Còn em vút chìa khóa đi đâu?

– Vào thùng rác!

– Em lại nói dối rồi! Em vút qua cửa sổ! Chị biết hết cả! Vút qua cửa sổ xuống sân sau. Phải không?

– Phải. Thế bao giờ chị cho em búp bê?

Verka bất bình kêu lên:

– Bạn ấy nói dối! Bạn nói dối để lấy búp bê đấy!

– Đâu nào?

– Cửa sổ nhà bạn trông ra phố. Làm thế nào lại vớt chìa khóa xuống sân được?

Pavlina chớp chớp mắt:

– Thì em vớt ra phố...

Julia trừng mắt:

– Em nghe đây, nếu em nói thật, chị sẽ cho em búp bê. Chị nhớ rồi, chị không cần chơi nữa. Nếu em vớt chìa khóa thật, em sẽ được búp bê. Nếu không vớt, chị cũng vẫn cho em, nhưng cần nói thật!

Bây giờ Pavlina thật thà nói:

– Em không vớt đâu chị ạ!

– Em cũng không trông thấy chiếc chìa khóa ấy?

– Chẳng thấy bao giờ...

Julia thở dài:

– Còn Zore, hay là chính em vớt?

Zore trở mặt, nói the thé:

– Ai? Em ấy à?

– Ừ, em! Em hư lắm, nói thật đi!

Zore suy nghĩ rồi hỏi:

– Chị còn con búp bê nào nữa không?

Julia còn một con búp bê nữa thật, nhưng chịu mất cả hai thì tiếc quá.
Cô liệ̀n dọa:

– Chị bắt em phải thề, nếu không nói thật thì liệu đây!

Julia nhổ nước bọt vào lòng bàn tay, rồi hất tay cho nước bọt bắn tung bốn phía.

– Nếu Zore nói dối thì mắt nó sẽ vỡ tung như đám nước bọt này!

Ba em bé gái đứng nhìn với cặp mắt sợ hãi.

– Nào nói thật nhé! Em có vớt chìa khóa qua cửa sổ không?

– Không! – Zore nói.

– Có một người nào béo béo, mặc áo trắng đến nhà em không?

– Không!

Verka từ nãy vẫn im tiếng, bây giờ mới nói:

– Chị Julia! Em đã thấy một ông khách như thế đến nhà em.

– Thật ư? Cách đây bao lâu?

– Độ... năm, sáu ngày.

Julia nhìn chằm chằm vào em bé:

– Cách đây hai ngày thôi chứ?

– Không, năm sáu ngày rồi! Ông ấy đến chơi với ba, ở lại một lát rồi đi.

– Thế em có vớt chìa khóa của ông ấy qua cửa sổ không?

– Không. Em cũng chẳng ra chơi với ông ấy.

Julia hiểu là em bé gái dịu dàng, ngoan ngoãn này không bao giờ nghịch tặc như thế. Tuy nhiên cô hỏi em rất lâu. Ông khách do Verka tả đúng là người mà Peso và Vesselin đã nói tới. Giờ giấc cũng khớp. Ông ta đến nhà bố Verka vào buổi chiều. Chỉ có ngày là không đúng.

Hỏi xong, Julia lại tiếp tục chơi với các em, nhưng không hào hứng nữa. Cô chỉ mong chóng đến lúc về. Dù sao thì cô cũng hạnh diện đã làm tròn công tác đầu tiên được giao.

Mãi gần trưa, dì Clara mới dẫn các cháu trở về. Lần này thì Julia vượt lên trước lũ trẻ, và đúng như cô dự đoán, tìm ngay thấy nhóm của Peso trong đám bụi cây ngoài công viên. Thấy Julia, cả ba nhồm ngay lên, hau háu chờ đợi. Peso lập tức hỏi:

– Thế nào? Có biết được gì không?

– Biết chứ!

Julia cứ thùng thình, chưa vội báo cáo. Lần đầu tiên cô thích thú thấy mình trở thành trung tâm chú ý của đám con trai đang cần đến sự giúp đỡ của mình, nên càng muốn kéo dài sự thích thú ấy. Cô chậm rãi ngồi xuống bãi cỏ, Vesselin không nén được sốt ruột:

– Thế nào, nói đi chứ!

Julia thông thả kể lại không sót một chi tiết những đi đầu ba em bé cho biết. Nhìn nét mặt căng thẳng của các bạn trai, cô hiểu là các bạn rất chăm chú theo dõi và khâm phục cách làm khéo léo của mình.

– Được đấy! Đẳng ấy làm thế là tốt. – Peso nói, giọng ra vẻ thần nhiên, nhưng Julia biết là cả nhóm đều hài lòng. Cô đặc chí:

– Ồ, cứ giao nhiều việc khác nữa, tôi cũng sẽ làm được!

Nhưng bọn con trai có vẻ không ưa những lời huênh hoang đó, làm Julia lúng túng, im bặt. Cô bé cảm thấy họ đã quên phắt mình và hình như không muốn nói gì trước mặt cô nữa. Cô rụt rè hỏi:

– Bây giờ ta phải làm gì?

– Xem đã! – Peso trả lời lảng tránh. – Còn nghĩ chứ!

Vesselin đặc chí nhìn mọi người:

– Tớ đã bảo là lão Toromanov toàn đánh lừa mà... Không có một lời nào của lão là đúng cả...

Peso lẩm bẩm như nói một mình:

– Không biết lão Toromanov đến nhà bố Verka làm gì nhỉ? Biết đâu cả hai đang cùng nhau âm mưu chuyện gì...

– Bậy nào! – Costa ngắt. – Bác Apostolov là đảng viên cộng sản lâu năm nhất của khu phố mình. Bác ấy lại là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc khu phố!

Peso bối rối ra mặt, cúi đầu chống chế:

– Thì mình cũng nói thế thôi... chưa kịp nghĩ...

– Ồ mà sao ta lại không hỏi thẳng Bebo nhỉ? Nó có thể biết nhiều hơn về Toromanov, biết vì lý do gì lão ta lại đến nhà bố nó. – Vesselin nói.

– Ý kiến đó đúng, nhưng có một điều bất tiện. Khó mà hỏi được Bebo nếu không nói rõ vì sao chúng ta lại quan tâm đến Toromanov. Bebo lớn hơn Verka nhiều, không dễ gì lấy búp bê mà nhử, hoặc dùng lời thề để bắt nó phải giữ bí mật.

– Hay là ta đề nghị nó gia nhập nhóm mình? – Costa nói – Như vậy nó sẽ giúp ta, và ta tha hồ hỏi.

– Đồng ý! – Vesselin nói.

– Tôi cũng đồng ý! – Julia nói chen vào.

Peso trừng mắt nhìn Julia như ý bảo: “Ai hỏi ý kiến mình mà cũng nói leo!” rồi trịnh trọng nói:

– Tớ không đồng ý! Việc này phải giữ rất kín, mà nhóm chúng mình đã bốn người rồi. Đông quá, thì kín sẽ hóa hở. Không đùa với những chuyện này được!

Cả bọn có vẻ suy nghĩ.

– Cậu quên chuyện “Đội thanh niên cận vệ” rồi à! Họ cũng đông, nhưng không một ai lộ bí mật.

– Đây là chuyện khác. Đây là ở Liên Xô.

Vấn đề Bebo không được giải quyết. Có một điều chúng đồng ý với nhau là phải bám thật riết người áo trắng. Nếu chịu khó theo sát lão, nếu rình lão liên tục, thì thế nào cũng có lúc lão sẽ sơ suất để lại một dấu vết gì đó – dù là nhỏ – để cho chúng lần theo mà lột mặt nạ lão.

JULIA MẤT TÍCH

Hết ngày thứ hai, Peso mới nhận thấy nhóm của cậu ít người quá, khó mà hoàn thành được một nhiệm vụ quan trọng như thế. Bản thân vấn đề cũng trở nên khó khăn, ly kỳ hơn nó tưởng.

Sáng hôm sau, người áo trắng không ra khỏi nhà. Peso và Vesselin đứng gác, vì Costa bận ng ồi thường trực thay cha. Thời gian dài như một ngày đói bụng. Chúng có cảm tưởng như đã đứng suốt một ngày dán mắt vào cửa ngôi nhà.

Buổi chiều, đến lượt Costa và Julia. Khoảng bốn giờ chiều thì Toromanov ra khỏi nhà và đi về phía trung tâm thành phố. Costa và Julia theo sát ngay, nhưng cố giữ để khỏi bị lão để ý. Song, có lẽ chúng đã hành động quá hăng hái và lộ liễu thế nào, vì đến đầu phố Alabinska, Toromanov bỗng biến mất trong đám đông. Chúng lùng khắp các qu ầy hàng, cửa hiệu, vào cả các hiệu cắt tóc, hiệu bánh, cũng chẳng thấy, đành lui thủi ra về. Buổi tối, lúc hội ý, Peso không nói gì nhưng nhìn chúng bằng con mắt coi thường.

Sáng hôm tiếp sau nữa, Toromanov lại ở lì trong nhà. Khoảng bốn giờ chiều, lão lại ra đi về phía phố Ignatiev, tay xách chiếc túi đi chợ. Lần này Costa và Julia quyết định giữ khoảng cách với lão gần hơn trước. Julia ít bị

ngghi ngờ hơn, thì đi ngay đằng sau lão, còn Costa đi cách sau độ năm mươi mét, cố gắng để khỏi mất hút tà áo sặc sỡ của Julia.

Cuộc bám đuôi diễn ra không lâu. Toromanov rẽ vào một cửa hiệu. Julia dừng lại chờ để chỉ cho bạn lối vào. Đó là một cửa hiệu bán sách cũ. Costa bước vào luôn. Người áo trắng đang đứng trước một ngăn sách xem kỹ từng quyển. Costa mạnh dạn lại gần và cũng vờ xem sách, để không bỏ sót một cử chỉ hoặc một lời nào của lão.

Nhưng không xảy ra chuyện gì đặc biệt. Toromanov mua một ch ồng tiểu thuyết cũ, trả tiền, bỏ sách vào túi rồi thủng thỉnh theo đường cũ trở về nhà...

Đến tối, Costa kể lại tất cả cho nhóm. Ai nấy chăm chú nghe và suy nghĩ. Peso hỏi:

- Cậu có để ý lão ta mua những sách gì không?
- Toàn tiểu thuyết...
- Có nhớ được tên vài quyển không?

Costa ngó người, đưa tay lên gãi đầu:

– Mình không nhìn hết. Có một quyển là truyện trinh thám. Hình như tên là “Xạ thủ xanh”.

Peso nói:

– Thấy lão mua nhiều sách thế mà cậu không nghi ngờ à? Thường người ta chỉ mua một hay hai quyển, đằng này lão mua một lúc bảy, tám quyển, mà hình như toàn truyện h ồi trước...

Mọi người còn hỏi Costa nhiều đi đâu nữa: cửa hiệu có đông khách không, Toromanov có chuyện trò gì với những người bán hàng không, lão có vẻ là khách quen không... Đến câu hỏi này thì Costa đáp ngay:

– Lão là khách quen. Chú bán sách rút một quyển ở trong quầ và nói: “Đồ chớ Toromanov, tôi đã giữ quyển này dành riêng cho đồ chớ”.

Mọi người im lặng. Nghĩ cho cùng, đi đâu ấy cũng chả có gì đặc biệt.

Cuối cùng, đũa nào cũng đi đến một kết luận giống như đi đâu Vesselin đang nghĩ. Nhóm của chúng nhỏ quá, không đủ sức hoàn thành nhiệm vụ liên tục theo dõi Toromanov. Ai nấy ngạc nhiên khi thấy Peso đỏ mặt, lên tiếng đầu tiên:

– Tớ thấy có lẽ phải mở rộng nhóm. Nếu Toromanov trông thấy chúng mình luôn, lão sẽ ngờ. Mà chỉ cần ngờ một chút là hỏng bét. Vì vậy phải có nhiều người cùng theo dõi lão một lúc...

– Hoan hô, tớ đã bảo mà! – Vesselin thốt lên.

– Thế đồ ý kết nạp Bebo chứ? – Julia nhanh nhẩu nói.

Peso lườm cô thật nhanh tỏ vẻ coi thường và khó chịu nhưng không nói gì.

– Thằng ấy sẽ không lộ chuyện đâu! Vả lại ta bắt nó lấy danh dự đội viên ra hứa.

– Được, thì nhận Bebo! – Peso nói... – Nhưng mình thấy thế vẫn còn ít.

Bàn bạc hồi lâu, chúng quyết định bước đầu sẽ “kết nạp” thêm sáu bạn trai nữa. Sáu đũa đầu sần sần tuổi chúng, đầu là bạn thân và tất nhiên,

đầu là đội viên tích cực của Đội thiếu niên. Cũng quyết định là cả sáu đầu phải tuyên thệ giữ bí mật với bất cứ ai, dù người thân đến đâu, mặc lòng. Ngoài ra, tất cả đầu phải qua một cuộc kiểm tra về dũng cảm. Ý kiến này là do Peso đưa ra, và tất cả đầu tán thành, tuy chưa đứa nào biết rõ nội dung kiểm tra ra sao. Lại bàn bạc hồi lâu, đưa ra đủ thứ đề nghị. Cuối cùng nhất trí là mỗi người trong nhóm phải vượt qua hai thử thách nguy hiểm. Thứ nhất, phải đi chân đất nhảy qua hàng rào dây thép gai khá cao ngoài vườn hoa, đi đầu này tương đối dễ. Thứ hai, khó khăn hơn: phải đi qua cái cầu bắc trên lạch nhỏ, không phải đi trên cầu, mà đi trên thành cầu. Costa ngập ngừng:

– Nguy hiểm lắm! Nhỡ đứa nào mất thăng bằng ngã xuống lạch, ít nhất cũng gãy cẳng.

– Làm gì nguy hiểm đến thế! – Peso nói. – Nếu mất thăng bằng thì nhảy xuống mặt cầu thôi!

– Thế nhỡ nó mất thăng bằng về phía bên kia?

– Mặc kệ, đứa nào không có gan, thì nhóm mình cũng cóc cần.

– Thế anh qua được không? – Julia lo lắng hỏi.

– Được thừa. Ờ, nhưng đằng ấy thì qua sao được nhỉ?

Bọn chúng liền quyết định miễn cho Julia môn kiểm tra nguy hiểm ấy. Nhưng đối với những đứa khác, Peso kiên quyết không nhượng bộ. Vesselin và Costa cuối cùng đành phải đồng ý, mặc dầu chúng vẫn thấy bài trò ấy là hơi quá đáng.

– Phải thử thách xem người của chúng ta ra sao chứ! – Peso nói. – Chúng mình không cần đến những đứa gà rù. Đứa nào can đảm thì qua

được ngay, còn đứa nào nhút nhát thì hết nói khoác.

Costa vẫn chưa thông lắm, nhưng chỉ lắm bầm:

– Thôi được.

Tập hợp những ông bạn mới không khó lắm. Lễ tuyên thệ được tổ chức ngay tối hôm đó trong vườn hoa. Đêm rằm, các bồn hoa và lối đi lung linh dưới ánh trăng mờ ảo; bóng cây hắt xuống càng làm cho những đứa trẻ thêm vẻ nghiêm trang, trịnh trọng. Tất cả đều hiểu lần này không phải chuyện trẻ con hoặc trò chơi hề, mà là một cái gì rất quan trọng. Những đứa mới được “kết nạp” chưa biết chúng sẽ phải làm gì. Sau cuộc kiểm tra dũng cảm, chúng mới được phổ biến.

Đêm đó, phần lớn bọn trẻ đều khó ngủ vì sốt ruột và hồi hộp. Vì vậy sáng hôm sau đứa nào cũng đến chỗ hẹn rất sớm. Costa và Julia tiếp tục có mặt ở vị trí trinh sát, còn những đứa khác bắt đầu cuộc kiểm tra. Môn nhảy rào thép gai diễn ra trôi chảy. Rào hơi cao và những gai thép nhọn có làm cho chúng hơi ngại, và một vài đứa ngập ngừng trước khi nhảy. Nhưng rồi đứa nào cũng vượt qua, tuy sau đó đều gối có run lên vì hú vía.

Xong được môn đầu, cả bọn kéo về phía cầu. Thanh gỗ làm thành cầu khá hẹp nên đứa nào cũng ngập ngừng lo ngại. May thay, lòng lạch bằng sỏi lại có cát bồi và cỏ mọc, nếu có ngã chắc cũng không đến nỗi nào. Tuy nhiên thành cầu khá cao. Lũ trẻ nhòm xuống đáy lạch, nhìn nhau do dự.

– Không can gì đâu mà sợ! – Peso động viên các bạn nhưng lần này giọng cậu cũng không vững vàng lắm.

– Không can gì, nhưng đứa nào lộn cổ xuống thì cũng chìm nghỉm! – Vesselin nhận xét.

Peso lờm nó một cái, vẻ không bằng lòng:

– Đâu nào, nước không sâu! Vả lại thà ngã xuống nước còn hơn là ngã xuống đá... Êm như ru...

Peso đi qua trước để làm gương. Nó giơ ngang hai tay lấy thăng bằng và vượt qua cầi một cách nhẹ nhàng, mắt nhìn thẳng, chân không vấp một lần nào. Cả bọn mỉm cười yên tâm khi thấy cậu ta nhảy xuống đất phía bên kia cầi. Peso nói:

– Tớ sẽ xuống đứng dưới cầi. Đứa nào ngã, tớ đỡ cho.

Thật là một cử chỉ đẹp đẽ và có tác dụng. Vesselin là người thứ hai qua cầi. Nó không qua trôi chảy như Peso. Mới bước vài bước, nó đã lảo đảo, mất thăng bằng và phải nhảy xuống mặt cầi. Nó trèo lan can lần thứ hai và lần này mới qua được.

Người thứ ba là Nasko – Một cậu bé khỏe mạnh, to lớn so với tuổi. Cậu ta qua cầi nhanh nhẹn chẳng kém Peso.

Đến lượt Bebo. Lúc cậu ta bước lên lan can, da mặt trắng như da con gái trông càng nhợt nhạt, và mớ tóc vàng như dựng đứng sau gáy. Vesselin hơi lo, hét:

– Cứ bình tĩnh, đừng sợ!

Bị chạm tự ái, Bebo cau mày mạnh bạo bước trên thanh gỗ. Đến đúng giữa, ở dưới là nước, nó bỗng mất cân bằng tay hoa lên chói với. Bọn trẻ sợ hãi nín thở. Có đứa hô:

– Nhảy xuống!

Nhưng Bebo đã lấy lại được cân bằng, tiếp tục bước chậm, đầu gối hơi run. Lúc tới đích, Vesselin thấy mặt nó đầm đìa mồ hôi.

– Hoan hô! – Vesselin rí tai nói. – Tớ biết thế nào cậu cũng đạt mà.

Bây giờ người đến gần lan can là Charlie – một cậu bé nhỏ người nhưng rất nhanh nhẹn, vốn là “cây cù” của cả bọn. Nét mặt linh lợi và thông minh không tỏ chút nào bối rối. Mắt nhìn vẫn vui vẻ như mọi khi. Ai cũng ưa Charlie và đều muốn nó qua cầu thắng lợi. Charlie bước lên lan can, còn cúi gập người xuống chào, rồi ra vẻ không bằng lòng:

– Ô, tiếc quá! Chả thấy có phóng viên quay phim nào nhỉ!

Charlie lại cúi chào một lần nữa rồi mới nhanh nhẹn bước đi trên thành cầu, vừa đi vừa múa tay như chỉ huy một dàn nhạc. Nhưng số phận run rủi không cho nó đi tới đích.

Một đồng chí công an ở đâu bỗng xuất hiện, hét to:

– Xuống ngay!

Charlie tuân lời và nhảy xuống mặt cầu.

– Các em làm gì thế này?

– Chúng em chơi ạ. – Cả bọn đồng thanh đáp.

– Chơi đại thế? Mẹ các em trông thấy, có mà quần đít. Thôi, đi về ngay! Ngã vỡ mặt thì chết.

Không còn cách nào khác, bọn trẻ đành giải tán, nhưng chỉ mười lăm phút sau chúng lại lảng vảng đến. Chú công an đã đi, cuộc kiểm tra có thể tiếp tục. Charlie lại trèo lên lan can và đi sang bên kia cầu. Tới nơi, nó hoa tay reo:

– Thắng lợi!

Đến lượt Vaska. Mặc dầu đá bóng giỏi và mê thể thao, Vaska qua cầu không xuất sắc lắm: hai lần bị mất thăng bằng phải nhảy xuống mặt cầu. Monkata, biệt hiệu “Học gạo”, cũng qua được cầu. Chỉ còn lại một đứa người gầy, bé, mắt đeo kính. Cậu ta biết làm thơ và rất chăm học. Việc “kết nạp” cậu này đã gây ra một cuộc tranh cãi; và Vesselin phải tranh luận rất hăng mới thắng được sự phản đối của Peso. Tuy nhiên, tất cả bọn con trai đều mến nó và sẵn sàng bênh vực nó khi nó bị ai bắt nạt ở trường. Nó làm thơ, nhưng biệt hiệu của nó lại không thơ chút nào: bạn bè toàn gọi nó là Củ lạc, sau gọi tắt là Củ.

Lúc Củ ta trèo lên thành cầu, ai nấy đều lo lắng. Bộ điệu nó không có gì là vững, môi thì tái nhợt, mắt chớp liên hồi sau đôi kính đen mờ. Vesselin động viên:

– Cứ từ từ mà đi, đừng vội. Chẳng có gì đáng sợ.

Kể cả Charlie ngày thường vẫn bông phèng với tất cả, giờ cũng đứng nghiêm, không nói gì. Củ chậm chạp đi trên lan can, như nhích từng phân một, mắt dán chặt xuống chân. Peso đứng ở dưới lạch, nhắc:

– Đừng nhìn xuống dưới, chóng mặt đấy.

Củ tới được giữa cầu không việc gì, nhưng đầu gối đã khụy xuống. Đến đúng giữa mặt nước, nó bỗng rơi tõm xuống không kịp kêu một tiếng, y như là nó cố tình ngã vậy.

Cả lũ trẻ rùng mình.

Lát sau, nghe thấy một tiếng khua nước, rồi một tiếng nữa. Peso nhanh trí đã lao xuống nước và tóm ngang người Củ. Nước không sâu, chỉ

ngập quá đầu gối một chút và nó kéo ngay được Củ lên bờ. Lũ trẻ xúm xít lại, thi nhau nói. Củ ngược mắt lên, mỉm cười ngượng ngịu. Nó không việc gì, chỉ bị ướt sưng quần áo. Nhưng sao trông mặt nó khác lạ, như đại hản đi. Charlie nói như cất được gánh nặng:

– Được tắm một cái, thú nhé!

Cả bọn phá lên cười. Chẳng phải là việc xảy ra có cái gì đáng cười, song chúng không biết có cách nào khác để biểu lộ sự vui mừng trước cảnh kết thúc may mắn này. Củ cũng cười, đưa tay sờ mũi rồi ngớ ngàng nói:

– Kính của tớ đâu rồi?

Bây giờ bọn trẻ mới hiểu tại sao mặt Củ trông khác lạ hản. Peso liền lội ngay xuống nước tìm.

Một bà cụ già từ nãy đứng trên bờ đã nhìn thấy hết mọi chuyện, giờ cả hai cánh tay gầy lên cao một cách tuyệt vọng, miệng hét những câu gì không nghe rõ. Hản là cụ đang viện tất cả quý thần ra để rửa mắt bọn trẻ ôn vật! Một ô-tô vận tải đi qua cũng đỗ lại. Anh lái mở cửa xe bước ra và, khi thấy không có chuyện gì nghiêm trọng, lau nhàu mấy câu rồi mới đi.

Sau một hồi lâu mò lặn dưới nước, Peso nhô người lên, giờ cao tay: kính đã tìm thấy và, may mắn làm sao, hai mắt kính vẫn nguyên vẹn. Củ vớ lấy đeo lên mắt, và tức khắc mặt nó trở lại bình thường, quen thuộc với mọi người.

Khi mọi người đã lên bờ hết, Charlie vui vẻ nói:

– Cậu ngã thế mà anh hùng đấy. Tớ chưa thấy ai ngã khéo như cậu.

Trở về đến vườn hoa khu nhà, Peso không thấy Costa và Julia có mặt ở vị trí. Việc ấy cũng bình thường: chắc Toromanov đã ra khỏi nhà, nên hai

đưa lại đi theo. Tất cả những đứa mới gia nhập ngã xuống dưới gốc cây nghe Peso kể lại câu chuyện. Thoạt đầu nó kể bình thường, nhưng rồi say sưa dần với chính những lời mình nói, nó làm cho câu chuyện ly kỳ, bí ẩn hơn cả thực tế. Đang giữa câu chuyện thì Costa tới, bộ mặt r ám nắng có vẻ nhớn nhác. Nó đứng nhìn mọi người một cách e ngại. Peso hiểu lầm thái độ của bạn, nói:

– Có gì, cậu cứ nói... Tất cả đều được kết nạp...

Costa nhìn bạn ấp úng.

– Nguy rồi... Julia mất tích...

Mọi người rùng mình. Peso cau đôi lông mày:

– Mất tích? Cậu nói gì đấy!

– Mất tích thật. – Costa nhắc lại. – Julia đang đi ngay sau Toromanov, còn mình thì cách độ hai, ba chục bước... Đột nhiên, cả Toromanov lẫn Julia biến đâu mất, như thể họ biết độn thổ vậy...

– Mày nói bậy. – Peso cáu tiết. – Không phải là họ biến mất, mà chính mày để bị đánh lạc thì có!

Costa lắc đầu:

– Tớ đã bảo là không phải tớ lạc, mà là họ biến mất. Sự việc diễn ra ở quảng trường Staveykov. Chúng mình đi từ phố Ignatiev tới, không đi bên này đường, mà đi bên phía quảng trường. Vừa tới ngã tư Rakovska thì có một bà to béo đi ngang qua mặt tớ. Tớ tránh bà ấy một tí, ngừng mất độ ba giây. Mà trong ba giây thì một người đi được mấy bước? Năm bước chứ mấy! Hơn nữa ở quảng trường thì các cậu biết đấy, quanh đó làm gì có nhà hay có lối rẽ vào đâu. Cái nhà gần nhất cũng phải cách hai mươi, hoặc

ba mươi bước. Thế mà, đến khi tớ nhìn ra, thì họ đã biến mất, không để lại dấu tích! Cứ như là họ đã chui xuống lỗ nẻ vậy!

– Cậu nói vô lý! – Peso gắt.

– Chắc là họ lẩn vào đám đông thôi. – Vesselin nói.

– Không phải, – Costa lắc đầu, bực bội. – Đúng là thường ngày có đông người đi lại ở quảng trường, nhưng tớ thề rằng lúc bấy giờ lại không có ai! Họ không thể đi vào nhà nào, cũng không lẩn vào đám đông được. Tớ đã cố đi tìm, nhưng không thấy đâu cả.

Mọi người yên lặng một cách lo âu, nhìn nhau lúng túng. Lát sau, Peso bình tĩnh lại, nói:

– Chính cậu cũng nói là vô lý nhé. Chả lẽ họ tan biến, bốc thành hơi à! Cậu bảo không có nhà nào để vào, cũng không có đông người để lẩn đâu được! Thế là thế nào?

– Thế là họ đã bay lên trời như những ông thánh! – Charlie nói.

Câu nói đùa ấy không được ai hưởng ứng. Lúc này không phải lúc đùa. Bọn trẻ nhìn Charlie bằng con mắt không đồng tình. Vesselin hỏi:

– Thế trước khi xảy ra chuyện ấy, Toromanov có vào đâu không?

– Có, lão ta vào hiệu sách.

Nhưng việc đó cũng không làm sáng tỏ được cái gì. Mọi người lại im lặng một cách khác thường...

NGƯỜI CHỮA RĂNG BÍ MẬT

Toromanov ra khỏi nhà lúc đúng mười ba giờ ba mươi phút. Lão vẫn mặc bộ quần áo trắng, tay vẫn xách cái túi thường ngày. Hôm nay túi đó đựng một vật gì phồng phồng rất to. Theo như đã phân công, Julia bám sát ngay. Mới đầu cô bé còn đi trên vỉa hè bên kia, nhưng vào tới phố Ignatiev thì vì quá đông xe cộ, nên cô đi sát ngay vào lão. Nhiều lần Toromanov quay đầu lại làm như vô tình. Thực ra đôi mắt rất sắc của lão chăm chú nhìn bao quát cả dãy phố và những người qua lại. Nhưng lão lại không để ý đến cô gái nhỏ bé đang thản nhiên đi trên mép vỉa hè. Lão không bao giờ ngờ rằng đứa trẻ nhỏ ấy lại có liên quan đến lão.

Julia ngạc nhiên thấy Toromanov lại vào hiệu sách. Cô dừng lại trước cửa, đợi Costa đến. Nhưng Costa lại gần, thì thào:

– Đằng ấy vào đi! Mình không vào đâu, sợ lão nhận ra mất.

Julia không kịp nghĩ ngợi, bước vào hiệu sách. So với lần trước, lần này hiệu rất đông khách. Người giở qua những trang sách, người ngắm nghía các trang sách. Toromanov tay xách túi đứng gần người phụ trách quầy hàng, chờ ông này đang đỡ tiếp khách. Julia cần xem một quyển sách nhi đồng, và mặc dầu tranh ảnh trong sách rất hấp dẫn, cô không rời mắt khỏi Toromanov.

Người phụ trách bán hàng xong, mỉm cười thân mật với Toromanov, và rút ra một quyển sách:

- Tôi có quyển này dành cho ông.
- Hay không?
- Cũng được. Truyện của Somerset Maugham...
- Thế thì tốt.

Người bán hàng đưa sách. Toromanov cần lấy và ra quỹ trả tiền. Lúc lấy tiền trả, lão phải đặt cái túi xuống đất.

Julia đứng sau lưng Toromanov, không bỏ lỡ dịp nhòm xem cái túi đựng những gì, thì thấy nó đầy những sách. Chắc là những tiểu thuyết mà lão đã mua hôm trước.

Trả tiền xong, Toromanov đi ra mà không chào lại người bán hàng. Julia cũng ra theo. Lão ta lại đi theo đường về nhà. “Lạ thật! – Julia nghĩ – Lão ta mua nhiều sách nhưng lại không cất ở nhà, mà cứ vác sách đi rong phố thế này. Không hiểu ra sao cả”. Trong khi đi đằng sau, Julia cũng nhận thấy Toromanov quay đầu lại hai, ba lần để nhìn khắp phố.

Hai người ra tới quảng trường Slaveykov, là nơi mà theo Costa, câu chuyện “mất tích” đã xảy ra.

Sự thực, chẳng có chuyện lạ nào cả, mà tất cả chỉ do Costa lơ đãng, kém quan sát mà thôi. Ở quảng trường, Costa vì mãi nhìn theo bóng chiếc áo sặc sỡ của Julia nên không để ý đến chiếc tàu điện đang đỗ. Tàu sắp chạy thì Toromanov đột ngột từ vỉa hè nhảy lên toa sau.

Julia hơi bị bất ngờ. Làm gì đây? Tàu điện kéo chuông và bắt đầu chuyển bánh. Cô liền chạy theo, nhảy lên bậc cửa tàu. Một ông đứng tuổi vội cầm tay cô kéo bổng lên, và sau đó béo tai cô một cái nói:

– Cháu nhảy thế nguy hiểm quá! Có ngày cụt chân!

Cái cảnh ấy, Costa không nhìn thấy. Nó cứ mãi tìm xem chỗ nào có màu áo sặc sỡ của Julia mà quên nhìn đoàn tàu điện màu xanh lá cây đã mang Toromanov và Julia đi mất.

Tĩnh trí một lúc, Julia mới để ý quan sát chung quanh. Toromanov đang lách mọi người để đi về phía đầu toa. Cô định lách theo, thì bác kiểm soát đến. Làm thế nào bây giờ? Cô không có một xu dính túi, lấy gì mua vé? Julia sững người ra, định nấp sau lưng những hành khách khác, tìm đập mạnh. Mang tiếng đi lậu vé, thật xấu hổ!

– Các ông bà cho xem vé!

– Tôi chưa có vé! – Julia hoảng hốt nói.

Người kiểm soát định xé vé bán cho Julia, nhưng cô ngăn lại, mặt đỏ bừng:

– Khoan đã, tôi đánh mất tiền.

– Thế thì đến chỗ đồ tơi, mời cô xuống. – Người kiểm soát thản nhiên nói.

Giá có ai sẵn lòng bỏ tiền mua giúp mình cái vé thì hay quá! Nhưng chẳng có ai. Các hành khách đều bận nghĩ việc riêng, không ai để ý đến cô bé. Julia thở dài, tiến gần ra phía bậc lên xuống. Không có cách nào khác. Thế là sắp sửa để Toromanov sống mất.

Tàu điện đi chậm lại. Julia nhìn sang cửa bên kia, ngạc nhiên thấy Toromanov cũng đang chuẩn bị xuống. A, ra lão này lên tàu điện mà chỉ đi có một chặng đường ngắn! Tàu đỗ hẳn, Toromanov bước xuống và Julia lại theo sát như hình với bóng.

Đi như thế không lâu, Toromanov rẽ vào một phố nhỏ hai bên có nhà cao, chui vào một cái cổng và biến mất. Julia do dự một lát, rồi cũng theo vào. Nhưng cô thấy trợn. Nhớ lão ta đã biết có cô đi theo? Lão có thể nấp ở góc thang gác, xô ra bóp cổ cô và... thế là hết. Cô muốn co cẳng chạy trở ra ngoài phố nắng ấm và đông người, ngoài ấy thì chẳng có ai làm hại cô được.

Tuy nhiên, ý nghĩ ấy chỉ thoáng qua một lát, rồi nó biến ngay đi khi cô hình dung thấy các bạn bè đang nhìn cô oán trách. Cô nhẹ nhàng bước lên thang gác, trống ngực đập mạnh vừa vì hồi hộp vừa vì phải trèo cao. Cô muốn dừng lại nghỉ, nhưng lại sợ phí thời gian quý báu. Thoáng thấy cái lưng áo trắng của Toromanov ở tầng hai, cô bước chậm lại. Lão ta lên đến tầng ba thì dừng lại và bấm chuông. Julia tiếp tục bước nốt lên bậc cầu thang, coi như không có chuyện gì. Nhưng lão ta cũng không thèm quay lại nhìn cô bé, mặc dầu chắc chắn là lão có nghe tiếng bước chân.

Julia cứ thế lên đến tầng tư và đứng lại, phân vân. Chả nhẽ đứng đây đợi? Mọi người có thể để ý và sẽ hỏi cô tìm ai. Nên xuống đợi dưới phố, tự nhiên hơn. Khi đi xuống và qua tầng ba, cô liếc nhìn cái cửa lúc nãy Toromanov đã vào. Cái cửa bình thường, sơn màu nâu, có ổ khóa. Trên cửa có biển đề

Vladimir Hristov

Bác sĩ nha khoa

Julia hơi thất vọng, đi ra ngoài phố. Hẳn là Toromanov vào đây chữa răng, thế mà mình lại tưởng tượng ra lắm chuyện. Bây giờ đứng đợi lão ta ở đâu nhỉ? Cô nhìn quanh, chọn cửa một ngôi nhà gần đó làm chỗ đứng. Từ đây có thể dễ dàng quan sát khu nhà ông bác sĩ chữa răng.

Chờ sao mà lâu thế! Julia lại không có đồng hồ để xem giờ. Đang sốt ruột không biết nên làm gì thì một thằng bé tóc hung, mặt xương xương đây tàn nhang, nom có vẻ hung hăng, ở đâu đi tới. Nó ngấm Julia từ đầu đến chân, nhổ toẹt một cái và hỏi giọng gầy gò:

– Mà làm gì ở đây?

– Thì việc gì đến mà? Có ai hỏi mà thế không?

Thằng bé tiến lại gần, sừng sộ:

– Tao hỏi, thì phải nói!

Julia không thềm đáp, quay mặt đi. Thằng bé giơ chân đá mạnh vào Julia. Bị bất ngờ, cô lão đảo, ngã phệt xuống đất. Thằng nọ đứng nguyên cách cô hai bước, hai tay thọc túi nom bộ rất du côn. Julia đứng dậy, rất ức nhưng không khóc:

– Mà bắt nạt con gái mà không biết xấu hổ à?

– Thế sao tao hỏi không nói?

– Mà là gì mà tao phải nói? Phố này của mà đây à?

– Của tao!

– Thế thì mà là đồ mất dạy.

– Mà có trả lời không thì bảo? – thằng bé lại sừng sộ.

– Tao đợi bố tao, thì mày làm gì.

Câu trả lời làm thằng du côn chột dạ, nhìn quanh:

– Bố mày đâu?

– Trên nhà ông chữa răng.

– Sao mày không đợi ở trên ấy?

– Tao sợ.

– Đồn hát! – thằng bé nói vậy, rồi khinh khỉnh bỏ đi.

Bấy giờ Julia mới ứa nước mắt, cố giữ để khỏi khóc thành tiếng. Thằng tóc hung vừa đi tới cửa ngôi nhà quét vôi trắng có Toromanov ở trong, thì Julia thấy một cô gái từ trong đó đi ra, chặn đường thằng du côn. Cứ nhìn nét mặt giận dữ, cử chỉ mạnh mẽ và giọng nói gay gắt của cô gái, Julia đoán là cô ta đang mắng thằng tóc hung. Thằng này vừa nghe vừa cười thản nhiên và chế nhạo, đưa tay ẩy cô gái ra để lấy lối đi.

Cô gái nọ lạnh lẹn đến gần Julia. Bộ mặt bừng bừng giận dữ của cô trông thật lạnh lợi và đẹp. Tóc cô tết thành hai đuôi sam xõa xuống vai. Cô lớn hơn Julia độ một, hai tuổi, cô đeo khăn quàng chứng tỏ cô là đội viên thiếu niên tiên phong. Cô nói gấp nhưng vẫn chưa nguôi giận:

– Mình đã trông thấy hết... Tình cờ mình đứng ở cửa sổ, nhìn thấy nó đá cậu. Thằng ấy thật tệ!

Julia muốn khóc, nhưng cố nuốt nước mắt, nghẹn ngào:

– Cậu biết nó à?

– Sao lại không biết, cả phố này ghét nó! Nếu mình là con trai, thế nào cũng cho nó một trận.

Hai người vui vẻ nói chuyện. Cô gái tên là Zhivka, ở tầng dưới ngôi nhà quét vôi trắng. Thấy thằng kia bắt nạt Julia, cô chạy ra, nhưng không kịp. Cô nói:

– Trước kia nó cũng đã đánh mình một lần...

Bỗng Julia trông thấy Toromanov đi ra. Bây giờ cái túi sách của lão rỗng không và lão đang đi trên vỉa hè bên kia. Julia vội từ biệt Zhivka và lao theo chân Toromanov, mặc cho Zhivka ngạc nhiên đứng lại một mình.

Mười lăm phút sau, Julia về tới phố nhà và nhận ra Peso và Vesselin từ xa. Toromanov về nhà lão, còn hai cậu bé cuống cuống chạy tới đón Julia.

– Đẳng ấy mất tích đi đâu thế? – Vesselin nói, – Làm bọn mình hoảng hốt!

Julia khẽ đưa tay ra hiệu gạt đi, làm như chuyện ấy không có nghĩa gì, không đáng phải kể lại. Các bạn kéo cô vào khu vườn nhỏ, ở đó đã có Costa và ba đứa nữa. Trông thấy Julia, Costa nhảy lên vì ngạc nhiên và sung sướng.

Julia kể lại mọi chuyện đã xảy ra, không sót một việc gì, tất nhiên cô chỉ giấu không nói nỗi sợ hãi của mình. Cô càng kể các bạn càng nhìn cô, ngạc nhiên và khâm phục. Kể xong, Peso là người đầu tiên thực thà tỏ lời khen ngợi:

– Hoan hô Julia! Trong chúng mình, thế là đẳng ấy lập công đầu đấy!

Julia mãi ngần ngại nói, hơi thiếu khiêm tốn một chút:

– Đã bảo kết nạp tôi vào nhóm chỉ có lợi thôi mà!

– Đúng, – cả bọn đồng thanh.

Ai này bàn bạc những chuyện đã xảy ra. Vesselin nói:

– Mình cảm thấy Julia đã lờ ra một mối trùng tử.

– Để xem! – Peso ngắt.

– Rõ rồi còn gì. – Vesselin nói tiếp. – Như thế chưa đáng ngờ hay sao? Lão Toromanov mua một đồng truyện không phải cho mình đọc mà lại mang đến cho ông chữa răng. Để làm gì? Sao ông chữa răng không tự mua lấy được? Mà mình không tin rằng có ông bác sĩ chữa răng nào lại nhận sách thay tiền thù lao!

Mọi người cười ha hả.

– Sao lại không? – Charlie pha trò. – Răng nanh một quyển, răng hàm hai quyển...

– Có thể nghĩ rằng lão Toromanov mang sách đến cho ông chữa răng đọc. – Vesselin nói. – Nhưng mình không tin thế! Chẳng ai mua một chồng sách lại chỉ để cho người khác mượn. Nhất là người ấy lại là Toromanov...

– Còn chiếc chìa khóa? – Peso hỏi... – Muốn đến bác sĩ chữa răng thì không cần chìa khóa. Tốt chắc chắn là tất cả điếu bí ẩn này có liên quan đến cái chìa khóa.

– Nếu chúng mình tìm hiểu được Toromanov đến ông chữa răng để làm gì, thì vấn đề cái chìa khóa sẽ rõ. – Vesselin nói. – Cho nên phải bám riết cái đầu mối này...

Sau khi bàn bạc kỹ, chúng quyết định một việc hợp lý: tìm hiểu ông chữa răng là người thế nào. Phải kiếm một đứa nào có răng sâu và chịu hy

sinh vì công việc chung. Đứa ấy sẽ đến xin chữa răng và lợi dụng cơ hội đó mà quan sát. Peso nhận định:

– Tốt nhất là đến chữa ngay sau Toromanov, như vậy may ra có thể nghe lỏm được vài câu, biết được vài đi đầu...

Kế hoạch thì hay, nhưng suýt không thực hiện được vì không ai nhận mình có răng sâu cả.

– Vô lý! – Peso nói. – Các cậu nói dối tất!

Nó bắt buộc phải khám răng tất cả mọi người. Vừa khám đứa đầu tiên là Bebo, đã thấy có một răng sâu. Peso gất um:

– Thật là nhục! Thế mà đứa nào cũng bảo sẵn sàng hy sinh vì việc chung!

Bebo cuống lên:

– Nhưng răng mình chỉ bị sâu nhẹ. Cũng chưa hẳn là sâu!

Lúc sắp chia tay về nhà, Costa bỗng nhận thấy đầu gối Julia bị sây sát, vội hỏi:

– Cái gì thế này? Hay là bị ngã tàu điện?

Julia liền kể lại hành động của thằng tóc hung mất dạy. Cả bọn sục sôi tức giận. Vesselin rít lên:

– Nó lại... đều thế à? Phải đánh tan xác nó ra!

– Các cậu yên trí, nó sẽ phải trả nợ này. – Peso nói. – Tớ sẽ cho nó biết tay.

Mặc dầu Julia phản đối, cả bọn quyết định sẽ nghiêm khắc trừng trị thằng mất dạy. Chưa ai biết trừng trị thế nào, nhưng mọi người đều chắc chắn là sẽ rất đích đáng. Bọn trẻ chia tay nhau lòng đầy uất hận, hận này chỉ có thể tiêu tan khi thù được trả!

NIỀM VUI CỦA BỐ

Buổi chiều, cả bọn lại kéo tới khu phố nọ. Tất nhiên Julia cũng đi theo: cô có nhiệm vụ chỉ mặt thằng mất dạy. Khi chúng đến trước ngôi nhà ông chữa răng, thì phố xá hầy như vắng tanh, chỉ có vài đứa trẻ chơi lò cò trên vỉa hè. Không có cách nào khác: đành phải đợi. Một giờ trôi qua. Nhiều cậu bé đi qua phố, nhưng không thấy mặt thằng gây gổ. Lại một giờ nữa qua.

Trời đã tối. Bebo sốt ruột:

– Đợi thế này đến sáng à. Về đi thôi, mai lại đến.

– Không được, ta cứ đợi. – Peso nói.

– Mà các cậu biết không? – Bebo lại nói. – Đi đánh nhau thế này là không tốt...

– Tại sao không tốt?

– Vì chúng mình là Đội viên... Đội viên không được phép đánh nhau ngoài phố.

– Thế theo cậu, nếu kẻ thù tấn công nước Bulgaria ta sẽ không đánh lại?

– Chuyện ấy khác!

– Đây cũng thế, đây là chuyện khác!

Vesselin can thiệp:

– Thôi, thằng Bebo im đi. Ta nhất định đợi!

Và cuộc tranh luận nhanh chóng chấm dứt.

Trời tối hẳn, thằng tóc hung mới lộ mặt. Julia nhận ngay được nó, nhưng ý nghĩ đầu tiên của cô bé là lờ đi không chỉ cho các bạn biết. Mặc dầu rất ức vì chuyện ban sáng, cô không muốn gây chuyện đánh nhau. Khốn thay, thằng tóc hung có những nét quá đặc biệt nên khi trông thấy nó, bọn con trai ngợ ngay:

– Phải nó đây không?

Julia miễn cưỡng đáp:

– Không biết, có lẽ là nó.

– Đẳng ấy phải biết chứ. – Peso nghiêm nghị nói.

– Muốn bao che nó à...

– Thế thì đúng nó rồi. – Vesselin tuyên bố và từ từ đứng dậy, với tư thế chuẩn bị.

– Để nó cho tở! – Peso ra lệnh. – Cậu chỉ cần cản cho nó khỏi chuồn!

Một lát sau, thằng tóc hung đã bị bao vây tứ phía. Peso tiến lên một bước và ra hiệu về phía Julia, hất hàm hỏi:

– Mà có biết con bé này không?

Thằng tóc hung lăm lét nhìn Julia. Nó đã hiểu chuyện gì.

– Chưa trông thấy bao giờ, – nó đáp, giọng ngông nghênh.

Julia tức quá, phải thốt lên:

– Nó nói láo!

Trận chạm trán chỉ diễn ra trong vài giây. Thằng tóc hung to và khỏe, nhưng chỉ vài cú là Peso đã hạ nó ngã xuống đất và ng ã vững chắc trên ngực nó. Thằng nọ rên lên, há miệng định cắn, nhưng Peso bợp cho nó vài cái nữa, bắt nó nằm im. Bộ mặt đầy tàn nhang của nó biểu lộ sự sợ hãi và bất lực.

– Mà chịu chưa? – Peso hỏi.

– Chịu, – thằng tóc hung vội vã đáp.

– Lần sau còn bắt nạt con gái nữa không?

– Không...

– Thôi, cho thằng khốn ấy cút đi. – Vesselin nói.

– Không thêm nói nhiều với nó làm gì!

Một vài cậu bé trong khu phố đi qua, nhưng chỉ nhìn, không ai có vẻ muốn can thiệp. Peso thả thằng tóc hung ra. Nó lặng lẽ đứng dậy, tay sờ những chỗ bị đau. Peso giận dữ nói thêm:

– Mà mà còn bắt nạt con gái nữa, tao sẽ bẻ gãy răng!

Thằng tóc hung không nói gì. Nhưng bỗng xảy ra một chuyện bất ngờ không ai tính trước. Giữa lúc bọn trẻ sửa soạn ra về, thằng tóc hung đâm mạnh một cái vào mắt Peso rồi co cẳng chạy tọt vào cổng, biến mất. Bọn trẻ đuổi theo thì đã muộn. Charlie ngạc nhiên thốt lên:

– Thằng hèn!

Mấy cậu bé ở khu phố từ nãy đứng nhìn, bây giờ mới mon men lại gần. Một đứa đeo kính nói:

– Lẽ ra các cậu cứ trị nó một trận nên thân, trị hộ cả cho chúng mình nữa! Cả phố này không chịu nổi nó!

– Thế các cậu, các cậu đợi gì mà không đánh vỡ mặt nó ra?

– Người lớn cấm không cho chúng mình đánh nhau, – cậu đeo kính nói.

– Nếu không được đánh, thì các cậu đành chịu để bị đánh vậy; đi đâu đó thì chắc không ai cấm! – Charlie nói.

Mười lăm phút sau, bọn trẻ đã về tới khu vườn nhà. Costa và Monkata báo cáo: Toromanov đã đi ra phố và vừa trở về. Nói chung, lần này không có gì đặc biệt, đáng ngờ. Vesselin phân công việc cho ngày hôm sau, rồi ai nấy vội trở về nhà, vì đã muộn. Nhưng Peso gọi Bebo:

– Cậu ở lại tí đã.

Bebo ngạc nhiên đứng lại. Vesselin chưa đi hẳn, nghe thấy hai đứa thì thào:

– Hình như cách đây mấy hôm lão Toromanov có đến nhà cậu! – Peso nói. – Cậu biết không?

Bebo ngạc nhiên:

– Sao các cậu biết?

– Chúng tôi biết hết! Nói đi, có đúng không?

Bebo thuôn mặt ra, nghĩ một lát:

– Đúng, lão có đến, nhưng bấy giờ mình không để ý...

– Cậu có biết lão đến làm gì không?

– Không. – Bebo lắc đầu. – Mình chỉ nghe thấy bố mình nói với mẹ mình: “Thằng cha thật là bậy!”. Bố mẹ mình còn nói vài câu nữa, nhưng bấy giờ mình không nhớ.

– Toromanov đến nhà bố cậu, tất là hai người quen nhau.

– Hẳn là thế.

– Vậy giao cho cậu một nhiệm vụ quan trọng: cậu phải hỏi bố cậu xem Toromanov là người thế nào, trước đây làm gì, vân vân, biết càng nhiều càng tốt. Rõ chưa?

Nhưng hình như vấn đề vẫn chưa rõ lắm.

– Thế tớ phải hỏi trực tiếp bố tớ à?

– Trực tiếp thế nào? – Vesselin mỉm cười. – Nên hỏi gián tiếp thì hơn, hỏi khéo, hỏi xa xa. Nếu hỏi thẳng, bố cậu có thể ngờ và bảo: việc gì đến mà?

Lát sau ba đứa chia tay.

Peso về đến nhà thì bố mẹ đang ăn cơm. Sau bao nhiêu hoạt động, nó thấy bụng đói meo và ngẩng lên vào bàn. Mặc dầu cúi xuống ăn, nó vẫn cảm thấy bố mẹ đang nhìn mình. Nó ngẩng đầu lên và bắt gặp cái nhìn đăm chiêu của bố. Bố hỏi:

– Sao mắt con bị sưng tím thế kia?

Peso bất giác đưa tay lên mắt, lúng túng:

–Ồ, thế mà con không biết.

– Lại đánh nhau hả?

Không thể giấu được, Peso đáp:

– Vâng!

– Vì sao đánh nhau?

Mẹ can:

– Thôi để con nó ăn đã!

– Tôi đã hỏi, thì nó phải trả lời. – Bố nói.

Peso lo toát mồ hôi. Nó trả lời gần như cộc lốc để giấu nỗi xúc động:

– Tại Julia. Một thằng mất dạy đá nó, làm nó ngã và bị sây sát đầu gối.

Bố hỏi lại, chưa tin:

– Sao lại đá? Tự nhiên vô cớ nó đá à?

– Vâng, vô cớ. Nó là một thằng mất dạy!

– Còn con, con đánh nó?

– Vâng...

– Con nói thật chứ?

– Thật. – Peso ảm ức đáp. – Con không bao giờ nói dối.

Bố ngả người vào lưng ghế. Dù đang lo lắng, Peso vẫn nhận thấy nét mặt bố trở lại thanh thản, và trong mắt bố có một cái gì vừa buồn, vừa vui lẫn lộn. Bố xoa đầu Peso, dịu dàng nói:

– Hoan hô! Hoan hô, như thế thì con xứng đáng là con trai bố!

Peso tưởng chừng như nghẹn không nuốt được. Nó xúc động, không nói gì, lại cúi mặt xuống bát.

– Con ăn đi! Rồi mẹ sẽ đắp mắt cho con. – Bố mỉm cười nói thêm và lại tiếp tục ăn.

Những lời bố nói quyết định vị trí của Julia trong nhóm. Từ nay, thách thức nào dám đụng đến cô bé.

SỰ VIỆC DỒN DẬP

Ba ngày trôi qua không xảy ra chuyện gì đặc biệt.

Bọn trẻ vẫn không rời Toromanov. Thịnh thoảng lão lại ra khỏi nhà, xách túi đi mua bán. Chỉ có một lần, lão đến cửa hiệu tạp hóa của vợ, nhưng không ở đó lâu mà cũng không quan hệ đặc biệt gì với khách hàng. Tiếp đó lão vào một hiệu sách cũ, mua hai quyển truyện rồi thùng thỉnh về nhà.

Đến ngày hôm thứ tư thì mọi việc xảy tới dồn dập. Từ sớm Bebo đã tới chỗ tụ tập trong công viên và nhẩn tìm Peso. Khi tất cả đã tới đủ, Bebo rút túi ra một mảnh giấy và bắt đầu đọc, vẻ bí mật:

Đồng chí Bobev thân mến...

Nhưng Peso ngắt lời:

– Cái gì đấy đã? Thư à?

– Cứ đợi, sẽ biết!

– Nhưng hãy nói cậu đọc gì...

– Thư, chứ còn gì! – Bebo bực mình.

Nó đành phải kể lai lịch bức thư trước khi đọc tiếp. Sáng nay, Bebo vào phòng làm việc của bố và thấy có một cái thư trên bàn nên đã “vô tình” đọc. Thư gửi một người tên là Bobev, giám đốc khu mỏ “Nonferrous”.

“Đồng chí Bobev thân mến,

Cách đây mấy ngày, kỹ sư Toromanov có đến nhờ tôi lấy thế quen biết anh để xin cho hắn vào làm ở khu mỏ của anh. Tất nhiên tôi từ chối, nhưng sợ rằng hắn lại nhờ người khác nói với anh, mà anh lại đang cần kỹ sư nên tôi phải viết thư này để báo anh biết rằng Toromanov là một tên phát-xít chính cống, rất nham hiểm. Trước ngày chín tháng chín, tôi với hắn cùng làm ở công binh xưởng của quân đội ngụy, lúc ấy hắn là kỹ sư và đóng đại tá. Chính do hắn mà một tổ chức bí mật của ta bị khám phá (tổ chức này định lấy cấp vũ khí chuyển ra cho du kích), và một đồng chí ta vì thế bị xử bắn. Sau ngày 9-9, Toromanov bị ta bắt giam một thời gian, sau được thả vì không đủ chứng cứ. Phần tôi, vẫn tin chắc rằng chính hắn là thủ phạm. Nay hắn muốn tìm việc làm, tôi không phản đối. Có thể sử dụng hắn vào việc khác, nhưng làm ở một xí nghiệp có nhiều bí mật quốc gia như xí nghiệp anh thì không được. Riêng việc hắn muốn xin vào làm ở đó cũng đã đáng ngờ và khiến ta phải cảnh giác.*

Thân ái! K. Apostolov”

Ngày 9-9-1944, ngày giải phóng nước Bulgaria khỏi ách phát-xít Hitler – ND.

Bebo đọc xong, bọn trẻ nhìn nhau. Costa không ngăn nổi tức giận:

– Đồ đốn mạt! Tổ cáo để giết người cộng sản!

– Tên tội phạm!

– Mình đã nghĩ ngay là có chuyện ám muội mà. – Vesselin nói. – Sắp tới mà không khám phá ra cái gì thì tớ xin cứ chịu chặt đầu!

– Cần phải biết đồng chí Bobev và xí nghiệp này là thế nào.

Tất nhiên, Bebo lại được giao nhiệm vụ này, đi đầu mà nó sẵn sàng nhận, Peso dặn:

– Nhưng phải cẩn thận nhé, không để cho ai biết!

– Yên trí!

– Chúng tớ chưa yên tâm lắm. – Vesselin lại nói. – Nhỡ bố cậu bất thành lĩnh về để lấy thư thì cậu ăn nói ra sao?

– Chẳng nói gì cả.

– Sao lại chẳng nói gì? – Peso cau mày.

– Bố tớ sẽ không hỏi gì mà.

– Ngu!... Thấy mất thư thì bố cậu phải hỏi chứ?

– Cậu ngu thì có, – Bebo vênh mặt. – Thư vẫn còn nguyên trên bàn. Bản này là tớ chép lại đấy chứ!

Câu trả lời chắc nịch khiến cho Peso bị chạm tự ái cũng không thể không phì cười cùng với cả bọn. Ai nấy đều nhìn Bebo với con mắt nể vì. Chà, bọn nhóc này! Cứ tưởng chúng không biết gì, hóa ra khi bắt tay vào việc chúng cũng khôn đáo để.

Đến trưa, bọn trẻ lại chia tay. Charlie rảo bước về nhà. Nó không yên tâm: Sáng nay nó vội đi mà không xin phép mẹ, xưa nay nó không thể bao giờ. Mẹ nó ở góa từ hơn mười năm nay. Để kiếm đủ sống nuôi con, bà nhận may vá quần áo cho bà con chung quanh, nhất là cho những bà không

có đi đâu kiện đi may ở những hiệu may sang trên phố. Nghỉ hè và lúc rỗi, Charlie thường giúp mẹ làm bếp và đi mua bán. Sáng nay là lần đầu tiên nó đi chơi không báo mẹ biết, cũng không giúp mẹ việc gì: chả là nó lo chậm đến nơi họp với các bạn!

Lên tới gác hai, Charlie bấm chuông, rụt rè như người có lỗi. Đó là cách để nó báo cho các bà khách của mẹ nó biết là có người lạ. Lần này, không có ai ra mở cửa. Ngần ngừ một lúc, nó rút chìa khóa trong túi ra mở cửa lấy.

Đứng ở phòng ngoài, nó nghe có hai giọng nói, một là giọng nói nhẹ nhàng, dịu dàng của mẹ, một là giọng nói the thé và hơi gắt gỏng của một bà khách lạ.

– Ai đấy? – Tiếng mẹ nó dịu dàng hỏi.

– Con. – Charlie vừa bước vào vừa đáp.

Trong phòng, giống như mọi lúc mẹ đang bận việc, ngổn ngang đủ thứ: chỉ rỗi, mảnh vải, mẫu cắt, lõi chỉ vương vãi khắp nơi. Một bà khách cao lớn, sang trọng, tóc bạch kim, đứng trước tấm gương lớn treo trên tường; mẹ thì đang cặm thước để đo cho khách. Charlie đứng cạnh cửa, im lặng chờ đợi. Mẹ nói giọng bình thường. Charlie thấy trong đó không có ý gì buồn phiền hay trách móc:

– À, con về vừa kịp! Xuống rửa bát đi con!

Charlie hơi khó chịu. Như mọi đứa trẻ mồ côi cha khác, nó rất yêu mẹ, hết sức giúp đỡ mẹ việc vặt trong nhà, nhưng nó không bằng lòng khi bị mẹ sai bảo trước mặt người lạ. Chẳng gì nó cũng là con trai, để người khác biết là nó phải rửa bát như một bà già thì thật xấu hổ!

– Vâng. – Nó đáp gọn và định đi ra.

Đúng lúc ấy, nó nhìn vào gương và kinh ngạc đứng sững lại: trong gương nó thấy bộ mặt gầy gò, khó tính và đầy son phấn của mẹ vợ Toromanov. Sự ngẫu nhiên kì lạ! Đang nói đến chó sói thì lại tóm được đuôi nó ở đây! Charlie trấn tĩnh lại, đi ra, nhưng cố ý để cửa hé mở. Nó hết sức tò mò và hy vọng mỗi lời nói nghe được của mẹ vợ Toromanov sẽ gọi ra được một tia sáng giúp nó lờn ra một đầu mối quan trọng.

Xuống bếp, Charlie nhúng vội bát đĩa vào nước nóng rồi bỏ giày, rón rén đi lên phòng ngoài. Nó nín thở lắng nghe xem mẹ và khách nói gì. Nó không cho việc nghe trộm đó là xấu, và tự nhủ: làm thế là vì mục đích cao cả.

Tiếng mẹ Charlie nhỏ nhẹ:

– Loại vải hoa của bà thuộc loại trung bình thôi ạ. Nhưng tôi có một số kiểu may mới và đẹp, sẽ làm cho áo may nổi hẳn lên...

– Không, không. – Mẹ Toromanova ngắt lời. – Bà chưa hiểu ý tôi. Tôi không thích loại áo kiểu mới lộng lẫy. Tôi chỉ muốn may hai chiếc áo mặc nhà, loại giản dị, bình thường thôi! Tuyệt đối không may cái gì nổi quá, bà nhớ cho nhé!

– Thật đáng tiếc, nếu không thì may kiểu này thật là hợp với dáng người của bà. Bà xem thân áo có nờn không; cổ không hở nhiều quá, nhưng đủ rộng và để lộ hai vai...

– Không, không, không may cổ rộng!

– Thừa bà, sao thế ạ? Tôi tưởng ở tuổi bà, mặc áo kiểu ấy vẫn rất đẹp chứ ạ?

Lời khen ấy hẳn làm bà khách thích thú nên bà ta dịu giọng:

– Vâng, đành thế, nhưng thời buổi bây giờ nó khác! Mặc áo hở cổ, người ta lại bảo là tư sản? Cứ giản dị là chắc chắn hơn.

Im lặng một lát, lại nghe tiếng nói của mẹ, có ý không bằng lòng:

– Bà cứ nói quá thế. Có ai khát khe thế đâu, ai ăn mặc gì là tùy thích.

Mụ Toromanova đồng đánh:

– Vâng, thì ý thích của tôi là may áo giản dị, bà cứ làm thế cho.

– Thế còn mớ vải chéo go?

– Cái đó bà may cho tôi một chiếc váy thể thao, loại bình thường, cài khuy phía trước ấy.

– Thế là nhiều công đấy. Làm sao tôi có thể may xong hầu bà trong một tuần lễ được?

– Lâu thế kia à? – Mụ Toromanova sốt ruột. – Có hai cái áo đơn giản, một cái váy càng đơn giản hơn nữa! Tôi tưởng chỉ năm ngày là đủ. Nhất định bà phải làm xong cho tôi! (mụ nhấn mạnh hai chữ “nhất định” như ra mệnh lệnh). Điêu đó rất quan trọng đối với tôi.

Lại một phút im lặng. Tiếng mẹ nói tiếp:

– Dạ, không thể được ạ. Tôi còn nhiều việc của những người khác đưa trước.

– Thì bà hãy gạt những việc đó sang một bên trong vài ngày...

– Dạ, gạt thế nào được ạ. Xưa nay tôi không hề lơ hện với khách bao giờ.

– Nếu thế thì bà hãy làm thêm giờ! Làm khuya hơn trong một vài ngày thì nhất định xong. Bà chớ ngại, nếu cần tôi sẽ trả tiền công gấp đôi, nhưng phải xong áo cho tôi trong một tuần lễ!

– Bà sắp đi xa ạ?

– Phải... – mẹ Toromanova miễn cưỡng đáp. – Vì thế mà tôi cần lấy áo sớm.

Charlie không nghe rõ mẹ trả lời ra sao. Có tiếng lục xục trong phòng, tiếng chân người; nó vội vàng chạy biến xuống bếp. Mười phút sau, nó vừa rửa xong bát đĩa thì mẹ vào. Charlie nhìn vẻ mặt mệt mỏi của mẹ, hỏi như để cho có chuyện:

– Bà ấy về rồi, hả mẹ?

– Ừ. – Mẹ vừa nói vừa mở nắp nồi thức ăn xem thử: mùi thịt và mùi hành tỏi bốc lên thơm lừng, ấm cả bếp.

– Vợ ông Toromanov đấy, hả mẹ? – Charlie vẫn hỏi, giọng thản nhiên.

– Ừ.

– Con chưa thấy bà ta đến đây bao giờ.

– Ừ, đây là lần đầu tiên. – Rồi mẹ như nghĩ ngợi, chép miệng. – Thời buổi khác thật! Cứ như trước, thì chả bao giờ bà ta thèm đến nhà mình. Bà ta may ở các hiệu sang kia!

Ngẫm nghĩ một lát, mẹ lại thở dài:

– Gớm, sao mà ngày xưa bà ta khó tính, và keo kiệt nữa!

– Keo kiệt? – Charlie ngạc nhiên nhắc lại.

Cả hai mẹ con đều thoáng có chung một ý nghĩ.

– Ủ, thế mà bây giờ mẹ không ngờ. Ngày xưa lúc còn giàu có, bà ấy chi li từng đồng, vậy mà vừa rồi lại bằng lòng trả tiền gấp đôi để may mấy cái áo vải xoàng.

Lúc ng ồi ăn, Charlie cố gọi chuyện lại, nhưng khi thấy rõ không thể biết được thêm đi ầu gì nữa, nó thôi không hỏi và bắt ầu suy nghĩ: “Sao mẹ Toromanova lại may vội quần áo như vậy? Hai vợ chồng lão chuẩn bị chu ần chăng?”. Ý nghĩ ấy làm nó không yên tâm. Nó ăn vội, lí nhí xin phép mẹ rồi đi ra.

Bên ngoài thời tiết rất đẹp. Mặt trời chói lọi, nhưng không nóng lắm vì có gió nhẹ từ phía núi thổi về. Charlie đi về phía nhà Peso, nhưng sức nhớ hôm nay là phiên gác của Peso, nên nó rẽ ra công viên tìm. Ngoài công viên cũng vắng vẻ. Hai bà cụ già ng ồi thiu thiu dưới gốc cây; ở ầu kia có một nhóm thanh niên – chắc là thuộc một đội văn nghệ nghiệp dư từ nông thôn lên – đang khe khẽ hát một bài dân ca. Nhưng không thấy Peso. Nó bực mình: “Chắc Peso lại đi theo Toromanov. Hừ, chúng mình mất thời giờ vô ích bám sát hắn, trong khi đó thì hắn cứ d ằng hoàng ngày ngày đi chơi. Rồi một hôm nào đó là hắn chu ần mất!”.

Charlie thọc tay vào túi, suy nghĩ một lát, rồi đi về phía nhà Vesselin. Đến nhà Vesselin bao giờ cũng thích. Không những vì nhà Vesselin mát, sạch, dễ chịu, nhà còn vì mẹ Vesselin rất hi ền từ, niềm nở, bọn trẻ d ứa nào cũng mến.

Lần này mẹ Vesselin cũng rất ân cần. Bà xoa ầu Charlie và làm bộ m ắng:

– Chà, lần này cháu phải thú tội đi!

Charlie không hiểu chuyện gì, cứ hỏi ào:

– Vesselin có nhà không, bác?

– Hãy nói hôm qua cháu ăn bao nhiêu chiếc kem đã, rồi bác sẽ cho vào thăm nó.

– Dạ, cháu ăn có hai ạ!

– Hai mà là còn ít? Vesselin ồm. Cháu vào mà thăm nó. – Nói rồi, bà đẩy Charlie vào phòng trong.

Vesselin nằm ồm trên giường thật. Phòng thoáng, mát, ánh sáng dịu dịu xuyên qua các rèm cửa bằng vải hoa. Charlie cẩn thận khép cửa và lại gần giường:

– Sao, ồm à?

– Hừ... – Vesselin rên, giọng lạc hẳn đi.

– Tại ăn bốn cái kem liền, thảo nào. Đau bụng à?

Vesselin chống tay ngồi dậy, bí mật thì thào:

– Chẳng đau gì, tớ giả vờ đấy!

– Giữa lúc này mà lại giả ồm... – Charlie ngạc nhiên nói.

Nhưng Vesselin cắt ngay:

– Tớ nói cho mà nghe. Ngày mai tớ phải đi trại hè thiếu niên, nhưng lúc này tớ không muốn đi. Tớ sẽ bảo ba tớ ghi tên tớ đi đợt sau vậy. Miễn là mọi người tin mình ồm thật!

Charlie nhìn bạn, thông cảm gật đầu:

– Thế thì đáng buồn cho cậu thật. Phải nằm mèo từ nay cho đến sáng mai thì khổ nào bằng!

– Ờ, cũng chả đến nỗi khổ lắm... Nằm đây, tớ lại nghĩ ra vô khối sáng kiến!

– Thật à? – Charlie thốt lên. Nó vốn rất phục tài Vesselin nên sẵn sàng nghe bạn kể.

– Một sáng kiến rất cừ nhé! Ví dụ: cậu uống một thứ nước gì đó, và hấp, trở nên vô hình, như biến mất trong không khí. Kẻ thù không trông thấy cậu, ngược lại cậu tha hồ theo dõi kẻ thù, có thể vào tận sào huyệt bí mật nhất của chúng cũng được.

Vesselin đưa mắt nhìn bạn. Charlie không vồ vập hoan nghênh ngay như nó chờ đợi, mà chỉ tỏ vẻ dăm chiêu, suy nghĩ. Tất nhiên, việc này không có gì lạ lắm. Đứa trẻ nào mà chẳng từng mơ trở nên vô hình?

– Một thứ nước? – Charlie tò mò hỏi lại.

– Ừ, thứ nước...

– Nếu có thứ nước ấy, chắc phải đáng lắm.

– Đáng? – Vesselin lúng túng. – Thú thật tớ chưa nghĩ đến đi đâu ấy. Nhưng ai cấm cậu pha thêm đường vào cho ngọt!

– Ừ nhỉ. Nếu làm được thế, thì chúng mình chẳng phải bám theo Toromanov như cái đuôi nữa nhỉ. Chúng mình sẽ khám phá ngay bí mật về chiếc chìa khóa!

Vesselin gật đầu như tiếc rẻ.

Bỗng Charlie chợt nhớ mục đích đến đây. Nó lấy tay vỗ trán:

– Khổ quá! Tớ đến đây chính vì việc Toromanov. Theo tớ, hai vợ chồng lão sắp chuồn đến nơi.

– Chuồn? Cậu nói sao? – Vesselin chồm lên như bị điện giật.

Charlie liếc tường thuật tỉ mỉ những điều nó nghe và biết được ở nhà. Hai bạn quên phắt ngay thứ nước tàng hình, chú ý đầu vào những bí ẩn của câu chuyện ly kỳ mà mấy hôm nay chúng đang bị lôi cuốn.

Vesselin suy nghĩ và nói:

– Kể cũng lạ. Sao mẹ ta lại vội lấy áo thê? Chúng mình cần phải mò cho ra!

– Tớ thấy còn một điều lạ nữa. – Charlie nói. – Tại sao mẹ Toromanova lại chỉ may những áo xuềnh xoàng? Chắc không phải vì muốn giản dị tiết kiệm! Cứ nhìn mẹ ta thì biết ngay mẹ chẳng sợ mang tiếng tư sản! Cũng không phải vì thiếu tiền. Mẹ ấy mua loại vải rẻ tiền, nhưng lại sẵn sàng trả công may gấp đôi! Thế là thế nào?

– Cậu có ý kiến gì không? – Vesselin hỏi.

– Tớ nảy ra một ý, không biết có đúng không? Theo mình, mẹ Toromanova có ý định cải trang, ăn mặc như một người bình thường, như mẹ mình chẳng hạn...

– Mình không tin thế. Dù mẹ có thay đổi quần áo thì cái mặt vẫn không đổi được. Nhìn mặt mẹ với bộ tóc nhuộm, với đôi lông mày tía ấy, người ta biết tổng ngay là loại người thế nào!

– Cậu nhầm rồi! Tóc, mẹ có thể nhuộm lại; lông mày, mẹ cũng sửa lại được. Chỉ cần rửa xà phòng kỹ, mẹ sẽ biến đổi đến mức cậu không nhận ra đâu!

Vesselin suy nghĩ:

– Theo ý cậu, mục muốn giả làm người bình thường làm gì?

– Tớ biết đâu! – Charlie nhún vai, đáp. – Có thể mục muốn cùng chúng vượt biên giới. Nếu cứ để mặt mũi son phấn lòe loẹt như bây giờ thì rất dễ bị tóm!

– Ừ, ừ. – Vesselin gật gù. – Hóa ra chuyện này ngày càng rắc rối!

– Vì thế tớ mới phải chạy vội đến cậu. Sợ nó xổng khỏi tay chúng mình!

– Cũng có thể. – Vesselin sa sầm mặt, lo lắng.

– Nếu thế thì nguy to. Mình làm việc tốt lại hóa việc xấu... Nếu Toromanov trốn thoát, lỗi sẽ tại chúng mình! Mình để nó xổng, chứ công an thì không đòi nào!

– Nếu vậy, phải báo công an thôi. – Vesselin bu ãn bã nói.

– Mình cũng thấy thế là hơn cả. – Charlie cũng bu ãn rầu xác nhận.

Thật chẳng khác gì căn phòng đang sáng sửa bỗng tối sầm lại. Mấy hôm nay rình mò Toromanov, theo dõi xem lão đi đâu, đương đầu với lão trong một cuộc chiến đấu vô hình, bọn trẻ thấy cuộc sống thật phong phú, thú vị. Lần đầu tiên chúng bước vào những cái phức tạp của cuộc đời, lần đầu tiên chúng cảm thấy đang làm một việc quan trọng trong đó chúng phải chịu trách nhiệm về hành động của mình như những người lớn, đi đầu đó làm chúng hết sức tự hào, vinh dự. Nếu chúng tiến hành đi đầu tra vụ này ra manh mối thì sướng biết mấy! Chúng sẽ có cảm giác trở thành những con người, những công dân chân chính! Vậy mà bây giờ lại sắp giao tất cả cho công an, còn mình thì lạng lẽ rút lui! Cuối cùng. Vesselin nói:

– Dù sao cũng phải bàn với Peso đã.

Ý nghĩ ấy làm cho chúng phấn khởi thêm một chút. Chúng thán hy vọng Peso sẽ không đồng ý. Mặc nhiên, chúng cảm thấy Peso là người cao hơn chúng, có thể gánh những trách nhiệm mà chúng không gánh được. Vesselin nói:

– Cậu ra công viên đợi Peso về rồi cả hai lại đây, chúng mình sẽ cùng bàn!

Charlie hối hả đi ra công viên. Peso chưa có ở đấy, nhưng Charlie không phải đợi lâu. Nửa giờ sau, Toromanov đã xuất hiện ở đầu phố, vẫn mặc bộ áo trắng ấy, tay vẫn xách cái túi ấy. Lão đi thùng thình không nhìn xung quanh. Đi theo sau lão, cách chừng năm chục bước là Peso và Bebo, cũng dáng đi thùng thình như thế.

Lát sau, cả bọn đã tập hợp đông đủ trong công viên. Charlie khéo léo lấy cớ Vesselin ốm muốn gặp Peso, kéo Peso ra một chỗ. Vừa đi, Peso vừa kể rằng chuyến đi vừa rồi của Toromanov không có gì đặc biệt. Lão đến cửa hiệu của vợ khoảng nửa giờ, rồi đi mua độ chục tút thuốc lá, ghé qua một cửa hàng bán dụng cụ thể thao nhưng không mua gì, rồi về Peso kết luận:

– Mấy hôm nay, không có tiến bộ gì. Sắp tới kết thúc rồi mà chúng mình vẫn chưa hiểu ra sao?

– Đúng thế. Lên nhà Vesselin, sẽ biết.

Trong phòng Vesselin, hai đứa cho Peso biết những việc mới xảy ra và nhận định của mình. Thỉnh thoảng Peso lại ngắt lời để hỏi thêm vài chi tiết. Vesselin hơi khó chịu vì thái độ lảm lì của bọn, kết luận:

– Chúng mình phải quyết định xem cần làm gì.

Peso không nói gì. Thái độ trầm tĩnh, hơi lạnh lùng ấy làm Vesselin nghĩ rằng cách trình bày sự việc rối rắm của nó có lẽ đã không gây được ấn tượng với bạn. Hai đứa càng nói, mặt Peso càng lì ra, nhưng sau cái vỏ bên ngoài ấy, là cả một cơn bão tố. Thế là hết chẳng? Phải trao cả câu chuyện lớn lao này cho người khác chẳng? Chỉ nghĩ thế, Peso đã thấy người lạnh toát, mặc dầu nó biết hai bạn nó đã rút ra kết luận đúng. Vụ này ngày càng phức tạp và vượt quá khả năng của chúng. Bắt đầu từ lúc này, mỗi bước đi sai đều có thể mang hậu quả tai hại. Chúng phải rút lui ư? Trả lại hết cho công an? Peso mím chặt môi. Đến nay, việc chúng đã làm được không phải nhỏ; có thể nói chúng đã làm phần chủ yếu. Chính chúng đã phát hiện tên tội phạm và nơi đi lại của nó, đã đoán được mưu đồ của nó. Chúng có thể làm hơn nữa không? Được chứ! Trước hết, chiếc chìa khóa đánh rơi kia mở được cái cửa bí mật nào? Chao ôi, nếu chúng cố khám phá thêm được điều đó rồi hãy trao lại cho công an!

Vesselin có vẻ không vừa ý, hỏi:

– Cậu có nghe mình nói không?

Peso vẫn như lơ đãng:

– Có, mình nghe hết.

– Thế cậu nghĩ sao?

Peso quay lại phía Charlie:

– Bao giờ mẹ Toromanova đến lấy áo?

– Thứ tư sau.

– Được, hãy còn sáu ngày nữa! Vậy đi đâu mà vội? Đã ai kè dao vào cổ chúng mình đâu?

– Chúng mình không nói thế!

– Thế này nhé. Chỉ có hai trường hợp: những đi ều các cậu nói hoặc là đúng, hoặc là không đúng. Nếu đúng, thì vợ chồng Toromanov chưa làm gì trước khi chuẩn bị xong, nghĩa là trước khi mẹ ta lấy được áo. Phải không nào?

– Phải. – Vesselin nói.

– Trường hợp các cậu nói sai, thì chả có gì đáng cuống lên mà phải quyết định vội vã. Tớ đề nghị thế này: đúng ngày mẹ Toromanova lấy áo, chúng mình sẽ đến kể hết cho công an. Được không?

Vesselin và Charlie nhìn nhau, hài lòng.

– Tất nhiên là được.

Sau cuộc bàn luận nặng nề ấy, cả ba cười vui vẻ như vừa trút được một gánh nặng.

BIẾN MẤT?

Những ngày hôm sau, xảy ra hai việc thoát đầu có vẻ không quan trọng, nhưng đã làm bọn trẻ suy nghĩ.

Một buổi sớm, mấy cậu cùng ra công viên với hai đứa có trách nhiệm “trình sát”, chờ Toromanov. Khoảng tám giờ thì một người đàn bà cao, gầy, đeo kính đen, đi ra.

Mới đầu, không đứa nào để ý. Bỗng Charlie chợt nhận ra, kêu:

–Ồ, mẹ ta đấy!

Thoạt tiên, không đứa nào giải thích được tại sao chúng không nhận ra mẹ Toromanova ngay. Nhìn kỹ, chúng mới hiểu: tại bộ tóc! Trước là tóc bạch kim, nay mẹ nhuộm thành màu hạt dẻ, nên trông mẹ khác lạ hẳn. Nhìn kỹ hơn nữa, bọn trẻ còn thấy bộ tóc đã được cắt ngắn hơn, lông mày lông mi cũng không kẻ đen kịt như trước, còn môi cũng chỉ bôi son rất nhẹ. Nói chung, trông mẹ có vẻ bình thường, giản dị hơn, và do đó không lòe loẹt, gớm ghiếc như hôm trước. Charlie đắc chí, nói:

– Thấy chưa? Tớ đã bảo mà!

– Mẹ thay đổi đến như thế, thật là lạ!

Vesselin nói khẽ.

– Tối qua, chúng mình bỏ gác sớm hơn mọi ngày, không chờ đến lúc ngủ về nhà...

Lát sau, mẹ Toromanova đã đi khuất sau góc phố.

– Giày mẹ đi cũng khác. – Charlie nhận xét. – Không phải giày cao gót, mà là gót thường.

– Vợ chồng mẹ đang chuẩn bị cái gì. – Peso kết luận. – Tất cả phải mở mắt, cảnh giác!

Hôm sau, bọn trẻ càng có vấn đề để suy nghĩ hơn. Hai đứa “trình sát” thấy lão Toromanov vào cửa hiệu bán dụng cụ thể thao mà lão đã rẽ thăm mấy hôm trước. Nhưng lần này, lão không ra không, mà khoác trên vai một bộ đồ cắm trại mới tinh. Tất cả đều nói ngay:

– Chúng chuẩn bị đấy!

Hôm sau nữa, là chủ nhật. Thường lệ, ngày ấy, bọn trẻ hay rủ nhau đi chơi xa. Mùa hè, chúng thích nhất là ra bờ sông Iskar bơi lội, tắm nắng, câu cá cả ngày, đến tối mới lên tàu về Tất nhiên, chủ nhật này không ai nhắc đến chuyện ấy nữa: chúng phải ở lại để theo dõi Toromanov. Mấy cậu được phân công đã có mặt ở vị trí ngay từ sớm, nhưng cho đến tối vẫn không thấy một người nào trong hai vợ chồng Toromanov lộ mặt. Lúc chiều, bọn trẻ rất lo: hay là vợ chồng lão đã chuồn từ đêm trước rồi? Sốt ruột quá, chúng quyết định đi điều tra ngay tại chỗ xem Toromanov còn ở trong nhà hay đã bỏ trốn. Costa đã được giao nhiệm vụ đó. Nó sẽ lên bấm chuông nhà Toromanov, bấm thật dài như có chuyện gì khẩn cấp, đợi cho đến khi có người ra mở cửa. Ai ra mở, thì nó sẽ nói là có người cần mời bác sĩ Naidenov đi chữa một ca cấp cứu ở nhà bên. Bác sĩ Naidenov ở tầng trên nữa, nhưng Costa sẽ giả vờ như đã nhầm tầng gác.

Kế hoạch phức tạp ấy lập tức được thi hành, nhưng không đem lại kết quả. Costa bấm chuông mãi, h ồi hộp chờ mãi. Không ai ra mở cửa, cũng không có tiếng chân người nào sau tấm cửa im lìm. Vợ ch ồng lão còn đang ngủ trưa chẳng? Vô lý, chẳng lẽ năm giờ rưỡi chi ều còn ngủ? Costa bấm chuông l ần nữa, vẫn chẳng thấy gì, đành phải xuống gặp các bạn.

L ần này, cả bọn cuống lên. Nếu đúng là vợ ch ồng Toromanov đã bỏ trốn h ồi đêm? Ai nấy nhìn nhau lo ngại, không nói một câu nào. Đến khi trời tối hẳn, cửa sổ các ngôi nhà xung quanh sáng trưng ánh điện, riêng cửa sổ nhà Toromanov vẫn tối om. Costa chua chát nói:

– Rõ là bọn họ không có nhà. Chu ền từ đêm r ồi.

– Chắc đâu. – Peso dè dặt nói, nhưng đôi mắt nó cũng lo lắng không kém các bạn.

Bỗng Julia nói:

– Có thể là họ đi chơi xa ngày chủ nhật. Nhất định là thế!

Bọn trẻ đã nghĩ đến khả năng ấy r ồi, nhưng không ai tin. Costa nói:

– Vớ vẩn! Ai đi chơi từ lúc nửa đêm!

– Có chứ! – Julia đáp, không phải vì cô tin thế, mà chỉ vì muốn an ủi Peso. – Mình biết có những người đi rất sớm!

– Có, nhưng mục Toromanova không thuộc loại những người ấy. – Charlie vẫn ấm ức.

– Thôi các cậu lèm bèm vừa chứ, – Peso gàn mọi người.

Chờ đến mười giờ, chúng bèn bàn cách làm thế nào để báo công an. Mỗi đứa đề nghị một cách; có đứa nhớ cả ra rằng mình có một ông bác làm

ở Bộ Nội vụ. Riêng Peso và Vesselin không nói gì, vẫn nhìn ra phố, hy vọng... Chúng không thể tin rằng công phu chúng đã đi đầu tra đến thế mà lại sắp trở thành công cốc.

Mãi mười một giờ, mọi nghi ngờ mới được giải đáp. Một chiếc ô-tô xuất hiện ở đầu phố rồi đi ngang công viên. Xe đầy bụi và có chỗ bị bùn bắn lên bê bết, mặc dầu lâu nay trời không mưa. Vesselin là người đầu tiên nghĩ đến Toromanov, nên nhìn kỹ vào trong xe. Trong bóng tối lơ mờ, nó thấy mặt một người đàn bà trùm khăn quàng và đầu đỏ của một điều thuốc đang cháy. Mặc dầu chưa chắc chắn lắm, nó kêu toáng lên:

– Nó đấy!

Lập tức, cả bọn nhóm dậy, chạy xô ra phố.

Peso đồng dục ra lệnh:

– Đứng lại! Chỉ hai người ra thôi!

Khi Peso cùng Charlie chạy ra khỏi công viên, thì chiếc xe đã đỗ trước ngôi nhà của Toromanov. Peso thì thào:

– Cậu có thạo về ô-tô không?

– Thạo!

– Thế thì cậu phải nhớ kỹ nhãn hiệu và số xe, còn mình quan sát người trên xe.

Vợ chồng Toromanov từ trong xe bước ra, người cũng đầy bụi và vẻ mặt mệt mỏi vì đi xa. Người lái xe trạc bốn mươi tuổi, mặt dài và lằn lì, có ria mép cắt ngắn, cũng bước ra. Người hấn cao dong, mặc quần áo bảnh bao, không thể bảo là một anh lái xe thông thường. Hấn đi ra sau xe, mở

hòm lấy bộ đồ cầm trại lạng lẽ trao cho Toromanov. Mẹ vợ lão đã vào nhà. Toromanov gật đầu như để cảm ơn rồi cũng đi vào.

Peso và Charlie quay trở lại, lòng vô cùng hồi hộp. Cùng lúc ấy, chúng nghe tiếng ô-tô nổ máy và thấy ánh đèn pha quét thành vệt dài suốt phố. Ô-tô vượt qua chúng và rẽ ngay ở đầu phố. Peso hỏi:

– Cậu nhớ chứ?

– Nhớ...

– Nhãn hiệu gì?

– Xe Chevrolet năm chỗ ngồi.

– Chắc chứ?

– Sao lại không chắc? – Charlie tự ái. – Xe Chevrolet được giữ khá tốt, sơn màu đen, ở cánh phải có vết bẹp đã được sửa lại, cửa kính có rèm, ô kính sau xe thì rèm kéo kín mít, đằng trước, có bộ phận lau kính tự động, có kính màu che nắng. Thế đủ chưa?

– Còn số?

– Yên trí, số xe đăng ký ở Sofia, 1150.

Sau một ngày bồn chồn lo lắng, bọn trẻ về nhà thanh thản. Hôm sau, từ sáu giờ sáng, lại có người ra gác, và đến tám giờ thì cả bọn đã tập hợp gần đủ, kể cả Julia phải trốn nhà để đi ra. Buổi sáng hôm đó yên tĩnh. Mẹ Toromanova đi mua sữa ở cửa hiệu gần đó rồi về ngay. Còn lão Toromanov thì không đi quá cái quán đầu phố để mua báo và thuốc lá. Hôm đó, hẳn là cửa hàng tạp hóa của mẹ Toromanova phải đóng cửa, chủ nó chắc còn mệt vì chuyển đi hôm trước.

Đến bốn giờ chiều, Toromanov lại xách túi ra đi. Costa đi theo, còn Julia và Bebo được cử ngay lập tức đến đợi trước ngôi nhà ông bác sĩ chữa răng. Những đứa còn lại thì tản ra khắp phố để theo dõi kẻ địch từ xa. Chưa bao giờ bọn trẻ huy động một lực lượng lớn đến thế, bố trí nhiều biện pháp đến thế. Nhất định không để lão xông mất. Chúng linh cảm rằng sau những việc xảy ra vừa qua, giờ quyết định sắp đến.

Nhưng Toromanov không hề ngờ là lão đã bị bao vây như vậy. Lão vẫn đi thủng thỉnh, đến mỗi chỗ ngoặt lại liếc mắt nhìn ra đằng sau, nhưng không lần nào lão để ý tới lũ trẻ đi vẫn vờ sau lão. Lão bước vào một cửa hàng thực phẩm, ngắm nghía các quầy, rồi bắt đầu mua một nửa bánh pho-mát lớn, vài lọ mứt. Gần đó, Costa cũng giả vờ ngắm nghía các quầy hàng, nhưng trống ngực thì đập mạnh.

TRONG PHÒNG CHỮA RĂNG

Bebo và Julia đến trước nhà ông bác sĩ chữa răng, miệng thở hổn hển. Theo kế hoạch định trước, chúng phải đợi Toromanov ở đây, đề phòng trường hợp những đứa khác không theo kịp lão. Ngoài ra, Bebo phải theo lão lên ngay phòng ông bác sĩ, giả xin chữa răng để quan sát. Điều này làm Bebo rất ngại, và ngay từ lúc này nó đã thấy cái răng sâu của nó nhức buốt. Cứ nghĩ đến lúc ông bác sĩ lạ mặt nọ ấn nó xuống ghế rồi thò cái giữa sắt vào miệng là nó đã giật mình thon thót!

Vào giờ này buổi chiều, phố rất vắng. Hai đứa đứng đợi mười lăm phút vẫn không thấy gì. Thỉnh thoảng, có người đi bộ qua, hoặc một người đi xe đạp bóp chuông nhè nhẹ, rồi mọi vật lại chìm trong im lặng. Trên gác, cửa sổ phòng ông chữa răng mở nhưng không thấy bóng người nào ló ra, dường như không có ai trên ấy cả. Đứng đợi hàng giờ thế này thật chán, Julia liềnh rủ:

– Bebo ơi, ta chơi lò cò đi.

Bebo vẫn đang lo chuyện chữa răng, nên chẳng thiết. Nó khinh khỉnh đáp:

– Mình có phải là con gái đâu mà chơi cái ấy.

– Con trai cũng chơi lò cò chứ...

– Đây là bọn nhóc...

– Nhưng chúng mình phải chơi. – Julia gặng. – Nhỡ ở trên có ai nhìn xuống, họ sẽ nghĩ là mình đợi ai, thì hỏng cả.

Bebo đành miễn cưỡng nhận. Julia lấy phấn trong túi, vẽ ô lên vỉa hè, rồi cuộc chơi bắt đầu. Đã lâu, từ khi gia nhập nhóm các bạn trai, cô bé không có dịp chơi như thế này, nên hôm nay cô chơi rất say mê. Đang mải chơi bỗng có tiếng gọi:

– Cho mình chơi với, được không?

Julia ngạc nhiên, ngừng chân nhảy. Đứng trước mặt cô là một cô bé mảnh khảnh có hai đuôi tóc đen nhánh vắt ra trước ngực, cổ đeo khăn quàng đỏ đội viên, Chính là cô bé mà Julia đã gặp ở đây hôm đầu tiên đi theo dõi Toromanov. Julia mừng rỡ:

– A, cậu đấy à? Được chứ! Chơi ba người càng thích!

Bebo thì lại càng cau có. Chơi lò cò với một đứa con gái, còn tạm được, nhưng chơi với hai đứa thì quá lắm! Vả lại, nếu Toromanov đến, thì làm thế nào mà bỏ đi được?

– Các bạn chơi ở phố này không sợ à? – Zhivka bỗng hỏi.

– Sao mà sợ?

– Sao à? Thế thằng Crum?

– Crum nào? – Julia ngạc nhiên.

– Cái thằng mà các bạn trị đạo nọ...

Julia đã quên phắt mất nó. Bebo ngừng nhảy, càng bức thêm, nói:

– Nó cứ đến đây! Mình sẽ quăng nó ra ngoài kia!

Julia khâm phục nhìn theo tay Bebo chỉ ra đúng giữa phố. Zhivka lớn tuổi hơn Julia nên lắc đầu hoài nghi:

– Các bạn chưa biết nó, nên nói thế thôi...

Bebo vẫn nói cứng, mặc dầu chưa thật tin tưởng:

– Thì nó hãy cứ thử ló mặt ra đây!

Zhivka vẫn nghi ngờ:

– Nó không ló mặt ra thì vẫn hơn.

– Không, nó cứ ra đây! Cho nó biết tay!

Zhivka nói tiếp, giọng người lớn:

– Thằng ấy láo lăm. Các bạn biết không, ở trường, người ta bắt gặp nó lấy phấn vẽ chữ thập ngoặc, dấu hiệu của bọn phát-xít ấy mà! Mình không thể tưởng tượng lại có những thằng láo lếu đến thế. Nó là một tên phát-xít!

Năm phút sau, Bebo hối tiếc ngay những lời trót nói lúc nãy. Thằng mất dạy tóc hung ở đâu đã xuất hiện và đi tới. Nó vẫn chân đất, mặc quần cộc như lần trước; một tay cầm roi, tay kia cầm một mảnh sắt. Thấy thế Bebo tái mặt và cảm thấy sống lưng lạnh toát. Thằng tóc hung đến gần, nhìn thấy Julia và trừng đôi mắt dữ tợn. Chắc hẳn nó đã nhận ra kẻ thù cũ.

– Cút đi, biến khỏi đây ngay! – nó sùng sộ quát.

– Mày cút thì có! – Bebo cũng sùng sộ quát lại, mặc dầu giọng hơi run.

Tuy nhiên, thái độ ấy làm thẳng tóc hung chột dạ. Nói hơi dịu giọng:

– Thôi đi ông tướng! Tao chỉ khế đụng một cái thì mày sẽ dán chặt vào tường như cái tem!

– Còn tao, tao búng một cái thì mày thủng mắt!

Mặc dẫu lời đe dọa gay gắt như vậy, giọng nói Bebo có vẻ hòa hoãn, và thái độ cũng dịu hơn. Thằng tóc hung nhạo:

– Gớm, gớm, ông tướng làm em sợ quá!

– Xem ra lần trước mày chưa thấm đòn hả?

Mặt thằng tóc hung lộ vẻ căm tức:

– À, ra mày cùng bọn chúng nó hả? Thảo nào lên mặt gớm, – nó quay tít cái roi như để thách thức: – Vậy thì lại đây, tao đang cần gặp chú mày!

– Cần gặp cả những bạn tao nữa chứ?

– Cần gặp tất cả!

– Thế thì đợi hai phút nữa, các bạn tao sẽ đến ngay!

Mặt thằng tóc hung thoáng vẻ sợ hãi:

– Chúng nó đâu?

– Trên phòng ông chữa răng! Nếu cần, để tao huýt sáo gọi nó xuống...

Thằng tóc hung nguýt dài Bebo một cái rồi không nói gì, lảng dẫu. Bebo đắc thắng nhìn hai bạn gái; chính vì có hai đứa mà nó không co cẳng chạy ngay từ phút đầu. Nhưng lạ thay, Julia có vẻ thất vọng, đồng đánh nói:

– Tưởng cậu làm gì được nó... Tưởng cho nó một trận nữa, lại để nó đi mất!

– Khoan đã...

– Phải tay Peso, thì thằng kia ăn đòn rồi!

Máu nóng dồn lên mặt Bebo. Nó ấp úng:

– Chúng ta không nên gây sự ở đây. Đằng ấy thừa biết chúng mình đến đây để làm gì...

Julia không đáp, nhưng câu nói vừa rồi đã làm Zhivka chú ý. Cô hỏi:

– Thế các bạn đến đây làm gì? Các bạn ở xa kia mà...

Bebo vẫn đang bực:

– Thích đến thì đến.

– Hẳn là vỉa hè ở đây đẹp hơn, chơi lò cò thích hơn? – Zhivka giễu.

– Vớ vẩn! Ai thèm chơi lò cò! Mình đến... ông bác sĩ chữa răng.

– À... nhưng ông ấy ở trên kia cơ mà!

– Mình còn đợi... chưa đến giờ hẹn.

Zhivka mỉm cười, như chợt hiểu:

– Mình biết rồi, bạn sợ chứ gì...

– Xì! Chẳng việc gì mà sợ, nhưng..

– Dù sao, bạn cứ yên tâm. Ai cũng bảo ông ta chữa răng rất giỏi, không đau tí nào.

– Bạn biết ông ta à? – Julia chợt hỏi.

– Ở cùng khu nhà, sao lại không biết! Chính ông ấy chữa răng cho mình. Đây này! – Zhivka há mồm thật to: – Cái răng hàm đấy, bạn thấy

chưa? Ông ấy tốt lắm, cứ yên trí.

– Tốt à? – Julia hỏi lại.

– Ủ...

– Chắc là tốt không?

– Biết nói thế nào? Mình thì chắc chứ. – Zhivka nói, nhưng giọng không chắc chắn như lúc nãy.

Vừa lúc đó, Toromanov đi tới đầu phố, tay xách cái túi căng phồng. Lập tức, Bebo ngừng chơi và tuyên bố:

– Thôi, mình phải lên, kéo ông ấy đợi.

– Ủ, lên đi, mình ở đây chơi với Zhivka, – Julia nói.

Từ đầu phố, Costa cũng đã tới, theo sau là Peso. Cùng lúc đó, Toromanov đã đến trước cửa ngôi nhà, liếc nhìn về đằng sau, rồi đi vào. Sau một phút lưỡng lự, Bebo cũng vào theo.

Vào tới bên trong, nó nhìn quanh quẩn rồi bước lên cầu thang. Nó hơi lo, mặc dầu việc nó làm chẳng có gì đặc biệt: chỉ là đi chữa răng giữa ban ngày! Nó quên hẳn cái răng đau và chỉ nghĩ đến lão Toromanov và ông bác sĩ chữa răng chưa quen biết: trên kia, hai người hẳn đang âm mưu chuyện gì.

Lên tới tầng ba, Bebo nhìn thấy biển đề phòng chữa răng và đứng lại, ngập ngừng. Bây giờ không thể quay lại được nữa! Nó bấm chuông. Một phút dài, nặng trĩu lo âu; cuối cùng, cửa mở rất êm.

Bebo nuốt nước bọt đánh ực, cổ như bị nghẹn. Trước mặt nó là một người thấp bé, vai rộng, mặt tròn và hiền hậu. Ông ta mỉm cười tinh quái

nhìn kỹ cậu bé đang nhón nhác, gần như hoảng hốt. Hắn là ông ta hiểu lắm lý do sợ hãi của Bebo.

– Cái gì thế cháu? – ông ta dịu dàng hỏi.

– Cháu... cháu... có một... cái răng...

Ông chữa răng bật cười:

– Ồ, cháu chỉ có một răng thôi à? Lôi thôi quá nhỉ!

– Không, không, cháu có một cái răng đau.

– Ờ, ờ! Bác thì cuộc là cháu có đến bốn răng đau là ít. Cháu vào đây.

Bebo nghe lời, đi qua một hành lang hẹp rồi vào một phòng đợi cũng hẹp, không có cửa sổ, bên trong chỉ có mấy cái ghế và một chiếc bàn tròn trên để mấy tờ báo cũ nát. Vật Bebo trông thấy đầu tiên là cái túi to tướng của Toromanov để trong cái khe giữa bàn và tường. Nó như bị hút bởi cái túi ấy, nên ngồi ngay xuống chiếc ghế sát cạnh.

– Cháu đợi nhé! Bác còn một người bệnh, – ông chữa răng nói vậy, rồi vào trong phòng khám.

Bebo tò mò quan sát chung quanh. Ông chữa răng không đóng cửa phòng, nên từ chỗ ngồi, có thể nhìn rõ bên trong. Toromanov đang ngồi trên chiếc ghế chữa răng bóng loáng, dáng điệu thoải mái như đang nằm nghỉ ở nhà an dưỡng. Lão quay lưng về phía cửa, nên Bebo không trông thấy mặt lão. Nhưng như thế lại hơn, chứ nếu lão cứ nhìn chòng chọc vào mặt Bebo thì cũng khó chịu.

– Ông há miệng ra, – bác sĩ cần một dụng cụ dài, mà kìa bóng loáng, – thế, chỉ một tí là xong!

Bebo suy nghĩ. Thế này không có vẻ là một âm mưu gì cả. Toromanov chỉ vừa mới đến; nếu họ cần nói gì với nhau thì ít ra cũng phải đóng cái cửa ngăn phòng khám với phòng đợi. Tại sao họ lại để cửa ngỏ? Chắc là vì phòng đợi không có cửa sổ, nên phải mở cửa để cho ánh sáng từ các cửa sổ lớn của phòng khám ủa vào. Hơn nữa, thái độ của ông bác sĩ rất đàng hoàng, cái đàng hoàng của mọi thầy thuốc đối với người bệnh. Không khéo hôm nay mình phải chịu làm vật hy sinh vô ích mất. Không, chớ nên kết luận vội vã. Bọn gián điệp không bao giờ lại để cho người khác đoán được ý đồ của chúng dễ như thế!

Ông bác sĩ vừa cúi xuống chữa răng cho Toromanov, thì Bebo lập tức để ý xem kỹ cái túi. Hình như nó chứa đầy thức ăn, vì thấy lộ ra ngoài những đầu xúc xích đỏ mọng, đầu bánh mì vàng ngậy lẫn với mùi thơm của pho-mát. Từ trưa, Bebo chưa ăn gì nên thấy thèm nhỏ rãi. Có quyền truyện nào ở trong không nhỉ? Không, hình như không có. Bỗng có tiếng Toromanov cựa mình. Bebo cẩn thận vội lùi ra một bước.

Trong khi bác sĩ làm việc, hai người không nói một lời. Hàn răng xong, Toromanov nhẹ nhõm nhõm dậy, hỏi:

- Xong rồi ạ?
- Răng này xong rồi, nhưng còn cái cầu răng giả...
- Thưa bác sĩ, hôm nay hãy thế đã, tôi có việc vội.
- Cũng chóng xong thôi mà. Ít nhất hôm nay để tôi chuẩn bị chỗ đặt.
- Thôi, không cần ạ. Tôi sắp phải đi xa. Để đến khi về hãy hay.

Bác sĩ dụi dãi:

- Cái đó tùy ông. Tôi nghĩ đã định thì làm cho xong.

Toromanov đứng dậy, móc túi ra một đồng giấy bạc, đếm tiền trả, rồi thong thả đi ra phòng đợi, Bebo vớ một tờ báo trên bàn, cầm đầu xuống xem, nhưng không bỏ sót một cử chỉ nào của hai người.

Toromanov cần lấy cái túi, lí nhí chào bác sĩ rồi từ tốn đi ra. Bebo ngây người ra một lúc, chưa tin những điều mình trông thấy. Mọi việc diễn ra không đúng ý nghĩ của bọn trẻ. Chúng tưởng Toromanov đem sách vở và thực phẩm đến cho ông bác sĩ, tưởng trong phòng khám rằng này sẽ có chìa khóa để mở mọi bí mật. Vậy mà hóa ra sai hết. Toromanov đã xách cả túi thức ăn đi ra, vậy lão đi đâu, lão còn định kéo chúng đi theo những con đường bí hiểm nào nữa? Bebo thất vọng và bức mình đến mức nó quên phứt nó đang ở đâu.

– Nào, đến lượt cháu, – tiếng bác sĩ gọi từ trong phòng khám.

Thật là rầy rà! Đã mất bao công vô bổ, giờ lại còn phải chịu nhục hình này nữa! Bebo đứng dậy như kẻ chịu tội, nhẩn nhục tiến gần cái ghế mà kèn sáng loáng.

– Phải ngồi vào đây ạ? – nó hỏi, giọng ngao ngán.

Bác sĩ mỉm cười:

– Tất nhiên là thế. Đứng thì làm sao chữa được?

Bebo ngồi xuống mà tưởng như mình ngồi vào ghế điện. Nó van vỉ nhìn ông bác sĩ:

– Thưa bác sĩ, bác sĩ đừng làm đau...

–Ồ là là, con trai gì mà thế! Yên trí, không đau đâu cháu ạ. Miễn là cháu phải ngồi yên.

Quả nhiên, không đau thật. Ông bác sĩ khám thấy có hai răng sâu, nhưng mới bắt đầu chữa một. Ông ta rất khéo tay, ân cần, thỉnh thoảng lại nháy mắt cười với Bebo. Xong xuôi mọi việc, ông hỏi:

– Thế nào, có đau không?

Bebo phấn khởi đứng dậy. Được thoát nạn nhanh chóng và may mắn như vậy, nó sướng quá, quên hết cả mọi chuyện liên quan đến Toromanov.

– Mai cháu lại xin đến ạ. – Nó hứa một cách đàng hoàng rồi chạy mau ra khỏi phòng khám.

Nó nhảy xuống cầu thang bốn bậc một, huyết sáo vang cả các tầng gác. Đến chỗ ngoặt cuối cùng, nó bỗng dừng lại: nó vừa thoáng trông thấy lưng một người mặc áo trắng đi qua cửa ra phố. Cái lưng ấy nó nhận ra ngay: chính là Toromanov. Một đi đầu làm Bebo suy nghĩ: trong khoảng mười phút nó phải ngồi chữa răng, thì Toromanov đi đâu, làm gì mà bây giờ hãy còn lẩn quẩn ở đây? Nhưng nó không có thì giờ để nghĩ nữa. Nó ra đến cửa vừa kịp nhìn thấy Toromanov rẽ sang chỗ phố ngoặt. Ở vỉa hè đối diện, Costa hai tay đút túi quần, đang thủng thỉnh đi.



Bebo biết rằng cách đó một quãng, sẽ có hai đứa trong nhóm đang chơi bi. Kỳ thực, chúng cũng đợi Toromanov và sẽ thay Costa để theo dõi lão.

Bebo nhìn quanh và trông thấy Peso đang nhìn nó với vẻ không bằng lòng. Cách đó một quãng, Julia và Zhivka chuyện trò riu rít. Peso đến trước mặt Bebo, mặt cau lại, trông y hệt như những người lớn khi có chuyện bức mình. Nó gắt:

– Cậu làm gì chết gí ở trên ấy?

Thái độ giận dữ của Peso làm Bebo hơi cuống:

– Peso, để mình nói cho mà nghe...

– Chả phải nói nữa, mình hiểu hết rồi!

– Tớ cam đoan là tớ ở trên nhà chữa răng... Mất khoảng mười phút sau lão ta. Thật mà! Đây, nhìn đây. – Và Bebo há mồm, chỉ vào chiếc răng.

Peso vẫn chưa tin:

– Chả nhẽ cậu dám nói là Toromanov xuống thang gác mất những mười phút?

– Tớ không biết lão đi đâu, nhưng vừa xuống đến cửa thì gặp.

– Ngốc ời là ngốc! – Peso lại cáu. – Chúng nó đánh lừa cậu rồi! Trong khi cậu há mồm ngửi trên ghế, lão chữa răng đã đưa Toromanov sang một phòng khác, bàn bạc mưu đồ với lão rồi để lão chuồn trước khi cậu ra rồi...

Lần này Bebo cũng phát cáu:

– Nếu cậu cứ gắt nhắng lên, tớ sẽ không nói nữa. Nhưng có một điều cậu cần phải biết: ông chữa răng là người lương thiện.

– Nói vậy! Người lương thiện gì mà bạn bè với những tên khả nghi và tích trữ lương thực, thực phẩm?

– Thì cậu nghe tớ đã nào! Tớ không bỏ sót một cử chỉ nào của Toromanov cho đến khi lão ra khỏi phòng. Tớ cam đoan là với ông bác sĩ, lão chỉ là người đến chữa răng như những người khác.

– Thế sao lão ta lại mang thức ăn đến?

– Tất cả vấn đề là... – Đến đây Bebo dừng lại một lát để lời nói có thêm tác động. – Lão không mang thức ăn đến cho ông bác sĩ.

– Thật không? – Peso ngạc nhiên hỏi.

– Thật, – Bebo vênh mặt đáp. – Tớ đã nhìn vào túi, các thức ăn vẫn còn nguyên. Lúc ra, lão đã cầm nguyên cái túi phồng như thế mang đi trước mắt tớ.

– Lão mang đi đâu?

– Mang ra ngoài.

Lần này, Peso trở nên lúng túng:

– Vô lý!

– Cái gì vô lý? – Bebo hỏi.

– Vô lý, vì lúc Toromanov ra cửa, lão chỉ xách một cái túi rỗng!

Đến lượt Bebo kinh ngạc:

– Thật không?

– Thật trăm phần trăm! – Bỗng mắt Peso sáng lên. – Được, không sao! Nếu lão không để thức ăn lại nhà ông bác sĩ, thì chắc phải để cho ai khác ngay trong nhà này!

Xúc động vì ý nghĩ đó, Peso đi mấy bước trên vỉa hè, náo nức nói thêm:

– Thấy chưa, chúng mình đã khám phá thêm một điều rất quan trọng. Tớ không ngờ!

Nhưng Bebo lại có vẻ không thú gì điều khám phá mới đó:

– Chán bỏ xừ, đến lúc sắp tìm ra manh mối thì lại mất hết, trật sang hướng khác!

– Cậu cứ yên trí, chưa mất hết đâu. Chúng mình sẽ sục khắp ngôi nhà này, nhất định sẽ biết.

Bỗng Bebo đưa mắt nhìn về phía Julia và Zhivka đang chơi lò cò. “Ừ nhỉ, sao không nhờ chúng giúp?”. Nó chợt nảy ra ý nghĩ, đưa tay gãi đầu:

– Mình có ý nghĩ.

Peso nhìn nó, chờ đợi.

– Cậu có thấy cái đĩa đang chơi với Julia không? Nó ở nhà này và biết hết mọi người. Tốt nhất là hỏi nó.

– Biết thế nào mà tin được người lạ. – Peso cau mày.

– Bố nó là sĩ quan. – Bebo vội nói. – Và nó tốt lắm, cậu cứ tin ở tớ. Vả lại đằng nào cũng phải tìm người trong nhà này.

– Con gái chúa hay bép xép. – Peso vẫn nói giọng như cũ, nhưng người ta cảm thấy nó đã bắt đầu xiêu lòng.

– Ta không cần kể hết cho nó biết. Cái gì cần giấu vẫn giấu.

– Thế thì được.

Nghĩ một lát, Peso nói thêm:

– Nào, ta hãy thử, nhưng phải nghĩ xem cách nói thế nào.

Cùng lúc đó, hai đứa con gái cũng đã ngừng chơi và tò mò nhìn chúng.

ĐĨA QUAY

Đúng là bố Zhivka đóng sĩ quan trong quân đội. Một tuần trước đó, ông đã cùng trung đoàn đi tập trận mùa hè. Hôm trước, mẹ Zhivka cũng đi đến một làng ở gần nơi diễn tập để mang cho ông một số đồ dùng cần thiết. Zhivka ở lại nhà một mình. Không ai lấy thế làm lạ vì mọi người đều biết cô bé có tính tự lập mặc dầu mới xấp xỉ mười ba tuổi. Cô thay mẹ quán xuyến mọi việc trong nhà. Ai có việc quan hệ với cô đều ngạc nhiên thấy cô rất thông minh, lanh lẹn và tháo vát. Vốn được nuôi dưỡng, giáo dục tính tự lập, cô biết suy nghĩ, hành động một cách chín chắn, điên đăm và sáng suốt hơn các bạn cùng lứa tuổi.

Ngay từ đầu, Zhivka đã hiểu Julia và Bebo đến phố này không phải để chơi lò cò hoặc chữa răng. Sau khi thấy Bebo đột ngột bỏ không chơi và biến mất, rồi lại thấy một lô trẻ con khác kéo đến, thì những phán đoán của Zhivka càng thêm rõ. Tuy bản tính không tò mò, cô cũng phải tự hỏi: “Họ đến làm gì đây?”.

Cô không ngạc nhiên khi Bebo và Peso tiến lại gần cô với vẻ bí mật.

– Zhivka này, chúng mình muốn nói với bạn một điểu rất quan trọng... – Bebo mở đầu.

– Cứ nói. – Zhivka đáp.

– Quan trọng thật đấy. – Bebo không bằng lòng thấy Zhivka vẫn giữ vẻ bình thản. – Bạn chưa hiểu...

– Thì cứ nói, mình sẽ hiểu.

– Nhưng ở đây không được. – Peso nói, – Ta vào trong sân...

– Thế thì vào nhà mình, không có ai cả. – Zhivka đề nghị.

Khi biết bố mẹ Zhivka đầu đi vắng, hai cậu bé tán thành ngay. Nhà cô bé ở tầng dưới; ba người đi qua buồng ngoài bước vào một căn phòng rộng, đồ đạc giản dị nhưng trang nhã. Ở giữa là một chiếc bàn lớn, chung quanh có ghế đệm. Cả ba ngó vào, lúng túng chưa biết bắt đầu ra sao. Cuối cùng Peso nói:

– Thế này: nói thẳng là bọn mình đang theo dõi một tên phát-xít. Biết bạn là người tốt, là đội viên tốt, chúng mình mới nói cho bạn biết...

Zhivka hơi đỏ mặt. Như đối với mọi đứa trẻ thông minh, các lời khen không làm cô phồng mũi, nhưng dù sao những lời Peso vừa nói rất nghiêm trang cũng khiến cô sung sướng.

– Trước hết, bạn phải hứa sẽ giữ bí mật! – Peso nói tiếp. – Đây không phải chuyện chơi, mà là việc đứng đắn, việc nước. Nếu không giữ bí mật, bọn mình không nói đâu.

Mọi người nhìn Zhivka, chờ đợi. Zhivka quay đầu nhìn Julia và thấy đôi mắt người bạn gái như đang yêu cầu và khuyến khích. Cô hơi thẹn, khẽ nói:

– Lấy danh dự đội viên, tôi xin hứa...

– Thế là đủ, bọn mình nói tiếp. Tên phát-xít ấy vừa vào ngôi nhà này. Có lẽ bạn cũng trông thấy, lão ta người đầy, mặc áo trắng...

– Tôi có trông thấy, – Zhivka nói. – Lão mang một cái túi.

– Đúng rồi. – Peso tiếp. – Theo bọn mình, trong túi lão ấy có truyện đơn... phát-xít, tất nhiên. Nó vào ngôi nhà này khoảng nửa tiếng rồi đi ra với cái túi không. Như vậy là nó đã để truyện đơn lại đây. Để cho ai? Đây là vấn đề

– Tôi hiểu. – Zhivka nói thông thả, mặc dầu óc cô đang suy nghĩ lung.

– Nó để truyện đơn lại cho ai? – Peso nói tiếp. – Trong nhà này liệu ai là người có thể chứa chấp truyện đơn phát-xít?

Lời nói đó tác động mạnh tới Zhivka, nhưng cô ngẩn im không động đậy. Óc cô điểm mặt tất cả những người trong ngôi nhà: có người nào đáng ngờ nhỉ? Tất là phải có, mặc dầu trước kia cô chưa bao giờ nghĩ tới. Nhưng ai? Đột nhiên cô như nhớ ra điều gì và hỏi:

– Trong khi theo dõi, Bebo có thấy điều gì khác thường không?

Bebo lúng túng và nhìn cô bạn như để dò hỏi. Rõ ràng là Zhivka quan sát rất tinh và chắc không để sót tí gì về câu chuyện lúc nãy. Peso nói:

– Chuyện lúc nãy là thế này. Bọn mình tưởng lão ta mang truyện đơn cho ông bác sĩ ở gác ba. Vì vậy Bebo mới lên trên ấy, nhưng lão lại ở phòng khám đi ra với cái túi vẫn còn đây. Vậy lão mang đi đâu, bọn mình chưa biết, nhưng chắc chắn chỉ ở trong nhà này!

– Bây giờ ta xét nhé. – Zhivka nói. – Ngôi nhà này có chín nhà ở...

– Sao lại chín?

– Có năm tầng, mỗi tầng hai nhà, nhưng trừ đi một nhà là xưởng vẽ của một họa sĩ. Vậy không phải nhà tôi, không phải nhà bác sĩ, thế còn có bảy.

– Sao bạn không tính xưởng vẽ của họa sĩ? – Bebo hỏi.

– Khoan, để tôi nói. Chú họa sĩ ở tầng dưới, không phải phía bên này, mà ở phía bên kia. Chú ấy là đảng viên, và hiện đang vẽ một bức tranh về cách mạng tháng chín. Không thể nào là chú ấy được.

– Ủ, thế thì không phải. – Cả bọn đồng thanh.

– Nào, bây giờ còn sáu, à chỉ năm thôi, và gia đình ở cạnh ông bác sĩ là có họ với nhà tôi, tôi biết rõ. Không thể là họ được.

– Chắc chắn thế không? – Peso nghi ngờ hỏi.

– Chắc chắn. Tôi xin bảo đảm.

– Thôi được. Bây giờ tính từng tầng gác một. – Peso đề nghị.

– Ở tầng hai là gia đình ông Donchev. Ông ta là kỹ sư và... biết nói thế nào? Ông ta không được mọi người mến lắm. Có thể nói là hơi gian. Nhưng lúc này lại không có ai ở nhà. Cả gia đình đi nghỉ mát từ một tháng nay chưa về. Vừa rồi tôi có đi qua, thấy hòm thư trước cửa nhà vẫn đầy ắp những báo, chứng tỏ là không có ai về lấy.

– Còn bốn! – Bebo tính.

– Tầng ba là nhà giáo sư Hadjiev. Giáo sư rất tốt, vợ ốm yếu luôn... Tóc ông bạc hết cả. Ông ấy rất hiền, đối xử rất tử tế nên ai cũng mến... – Zhivka suy nghĩ một lúc rồi kết luận. – Không thể là giáo sư được.

– Ủ, không thể. – Peso cũng nói.

– Tầng ba, như ta đã biết, còn ông bác sĩ và gia đình người có họ với tôi, tầng tư bên trái có ông Davidov, người Do Thái, công tác ở Bộ Ngoại giao. Ông ta to béo nhưng rất tốt và thường nói chuyện ở các cuộc họp khu phố.

– Nói tiếp đi! – Peso sốt ruột.

– Tầng tư còn có Petrov, làm kế toán nhà máy... Lúc nào bác ấy cũng cau có, lẳng lì, ít khi thấy mặt.

– Thế thì đáng nghi rồi! – Julia thốt lên đầy hy vọng.

Zhivka thông thả lắc đầu:

– Theo mình thì không phải. Vợ bác ta làm hội thẩm nhân dân. Không bao giờ ta lại cử một người có gia đình khả nghi làm hội thẩm.

– Còn lại tầng năm. – Bebo nói.

– Tôi đã nói là trên ấy chỉ còn một nhà, là nhà bác công nhân Tryphon. Bác rất giỏi nghề nhuộm sợi. Cũng không phải là bác: người ta phân phối nhà này cho bác là theo lệnh ông bộ trưởng đấy...

Cả phòng im lặng nặng nề Bebo phát cáu lên:

– Thế nghĩa là thế nào? Cả ngôi nhà này không có một ai khả nghi!

– Biết làm thế nào. – Zhivka lẩm bẩm.

– Không thể thế được, – Bebo nói. – Lão mang truyện đơn đến đây, để tại đây, rồi ra đi tay không. Lão ta trao cho ai? Nhất định một trong những người “tử tế” mà Zhivka nói phải là tông phạm!

– Không có lẽ. – Zhivka nói, nhưng giọng cô đã bắt đầu dao động. – Ai nào? Người nào cũng tốt, cũng đứng đắn, vậy là ai?

– Tôi biết đâu đấy! Hay là giáo sư... hiên lành... tử tế... người ta giả vờ thì sao?

– Không được! – Zhivka bênh vực. – Ông ấy tốt thật mà!

Peso từ nãy vẫn ng ồi im như chìm trong suy nghĩ, bây giờ mới ngừng đầu, mặt hơi tái đi:

– Đừng cãi nhau nữa. Tôi biết Toromanov đem túi vào đâu rồi.

Những đứa khác nhìn Peso kinh ngạc. Bebo kêu:

– Cậu biết à? Làm thế nào biết?

Giọng Peso chắc nịch:

– Tôi biết! Lão đưa túi vào nhà kỹ sư Donchev.

Zhivka cụt hứng, nhìn Peso:

– Nhưng tôi đã bảo nhà ấy không có người. Họ đi vắng hết!

Mắt Peso sáng lên:

– Đi đâu đó không quan trọng. Họ đi vắng, nhưng để lại chìa khóa cho Toromanov. Hiểu chưa? Toromanov chả có thừa một chìa khóa là gì?

Bebo và Julia bây giờ mới há hốc m ồm sửng sốt vì đi ều khám phá ấy. Cái đi ều chúng vẫn theo đuổi lâu nay, cái bí mật của chiếc chìa khóa đánh rơi nay bỗng sáng lên một cách lạ kỳ. Ra đây là cái cửa mà chiếc chìa khóa nọ mở được! Thái độ bí hiểm của Toromanov chung quanh cái chìa khóa đã giải thích được rồi! Nhưng liệu Peso có l ầm không! Biết đâu chỉ là một sự tình cờ! Riêng Zhivka – vì chưa biết chuyện cái chìa khóa – vẫn còn hoài nghi, cứ giương mắt nhìn hết người này đến người khác. Cô nói:

– Tôi vẫn chưa hiểu. Lão đưa truyên đơn vào một phòng vắng người để làm gì? Thật là vô nghĩa!

– Ai bảo phòng đó vắng người? – Peso nói. – Một người nào khác cũng có chìa khóa, có thể chờ lão trong đó. Và có thể không phải một người, mà là nhiều người! Và lão ta mang thức ăn đến, chính là cho chúng!

– Thức ăn nào? – Zhivka hỏi. – Không phải truyên đơn à?

Peso không hề lúng túng:

– Cả truyên đơn. Truyên đơn để ở dưới, thức ăn phủ lên trên.

Zhivka vẫn chưa chịu:

– Nếu thức ăn chỉ để nguy trang, sao lão không mang thức ăn về, mà để lại?

– Không, có thể không phải là nguy trang. – Peso đành công nhận... – Có thể có nhiều đĩa nguy hiểm ẩn nấp trong phòng Donchev và Toromanov có nhiệm vụ tiếp tế cho chúng.

Không khí trong phòng im lặng đến kinh người. Bọn trẻ rợn tóc gáy khi nghĩ rằng ngay trên đầu chúng, có những tên gián điệp nguy hiểm đang ẩn nấp. Bây giờ thì những hành động lạ kỳ của Toromanov như: đi mua truyên và thức ăn, có hôm lại biến mất, vân vân... trở nên dễ hiểu.

– Nhưng hẳn vào khám ở nhà ông bác sĩ làm gì? – Bebo đặt câu hỏi như vậy.

Peso suy nghĩ rồi nói:

– Chắc là để đánh lạc hướng. Như vậy để sau này có phải ra tòa chẳng hạn, người ta hỏi nó đến ngôi nhà này làm gì, nó sẽ nói: “Tôi đến chữa

răng”.

– Khôn thật. – Bebo gật gù.

Peso hỏi Zhivka:

– Đằng ấy có bao giờ thấy cửa sổ nhà kỹ sư bật đèn sáng không?

Zhivka lắc đầu:

– Mình không để ý... Và lại các cửa sổ đều được bịt kín bằng giấy báo, như mọi người thường làm mọi khi phải vắng nhà lâu.

– Mình chắc chúng nó không dám bật đèn, vì thừa biết như thế sẽ lộ. Cả ban đêm cũng vậy.

– Chúng nó sống tối mò như chuột! – Bebo lắc đầu khinh bỉ.

– Nhưng chúng nó nấu nướng thức ăn bằng cách nào? – Zhivka hỏi.

– Ừ nhỉ, – Peso chợt nghĩ ra. – Hôm nay Toromanov vừa mua hai cân thịt bò. Hai cân, một người ăn sao hết.

– Chúng nấu nướng ban ngày, thì cần gì bật đèn. – Bebo nói.

– Chúng nó thái thịt, rồi đặt lên bếp điện, chứ khó gì! – Julia nhận xét.

Bỗng Peso nảy ra một ý kiến tuyệt diệu, rạng rỡ hẳn nét mặt. Nó nhắc lại:

– Ừ, bếp điện. Và khi chúng cắm bếp điện, thì đồng hồ đo điện dưới nhà phải chạy... Các cậu hiểu chưa? Ta chỉ cần ra xem đồng hồ.

Cả bọn nhìn nhau, thích chí. Bebo nói:

– Hay lắm! Nhưng lấy đâu ra chìa khóa mở tủ đựng đồng hồ?

– Khó gì, chìa khóa ấy tôi giữ! – Zhivka vừa cười vừa nói.

– Đẳng ấy giữ?

– Đúng, vì mẹ tôi là tổ trưởng; nay tôi thay mẹ thì tôi giữ.

– Đưa đây!

Zhivka đứng dậy, mở ô kéo tủ lấy một chùm chìa khóa.

Cả bọn rón rén đi ra. Tủ đựng đồng hồ điện đặt ở gần cửa ra vào ngôi nhà. Tủ treo cao, nên Zhivka phải bắc ghế để mở cửa. Ba hàng đồng hồ đen bóng lộ ra.

– Đây, cái này! – Zhivka chỉ.

Nhưng chiếc đĩa tròn của đồng hồ đó không quay! Cả bọn đều nhìn và đều thấy như thế. Peso hỏi:

– Đẳng ấy có chắc là cái đồng hồ ấy không?

– Chắc. Đây, chả có chữ đề “Donchev” là gì.

Cả bọn đành im lặng một lúc, không biết nói gì.

– Chúng không nhất thiết phải dùng bếp điện, – Bebo khẽ nói. – Và lại, lúc này có thể chúng còn đang bận việc khác!

Zhivka nhảy từ trên ghế xuống. Đồng hồ không quay lúc này, có thể quay lúc khác, miễn là chịu khó đợi. Chỉ ngại nhờ có người lớn nào đi qua trông thấy bọn trẻ đang quanh quẩn ở chỗ này thì phiền.

– Đành đợi vậy. – Zhivka nói.

– Đồng ý. – Peso nói. – Cứ chờ, biết đâu chẳng gặp lúc.

Một thiếu nữ mặc áo trắng bước vào và đi lên cầu thang, không để ý gì đến bọn trẻ. Bọn con trai yên tâm đưa mắt nhìn nhau.

– Ai đấy? – Bebo hỏi.

– Con gái giáo sư; cô ấy là sinh viên. Không ngại.

Bỗng Julia kêu khê lên một tiếng. Bọn con trai hốt hoảng quay lại. Julia đang ngẩng mặt lên, đứng ngây người, rồi nói như bị ghen:

– Nó quay!

Đúng thế, chiếc đĩa trắng có kẻ một vạch đỏ đang quay khá nhanh. Cả bọn dán mắt nhìn. Đĩa quay khoảng hai phút thì ngừng. Peso hoàn hồn trước tiên, khê hỏi:

– Các cậu trông thấy rõ chưa?

Zhivka vẫn chưa hết kinh sợ:

– Thế ra trên ấy có người thật à? Eo ôi, kinh quá!

Cả bọn vẫn dán mắt nhìn cái đĩa, mặc dầu nó đã ngừng quay, như thể chiếc đồng hồ điện là một khối nam châm đã hút hết sự chú ý của chúng. Vài phút trôi qua, rồi Julia lại kêu:

– Nó lại quay!

– Khê chứ, – Peso gắt.

Lần này thì cái đĩa lại quay khoảng hai phút rồi ngừng. Cứ thế liên tiếp nhiều lần, đến nỗi Bebo phải cau mày nói:

– Lạ nhỉ! Không ai xào thịt bò kiêu ấy cả.

– Chúng đang làm một việc gì đặc biệt. – Peso nói. – Một việc khó hiểu. Tại sao chúng lại dùng điện cách quãng như vậy?

Cái đĩa lại quay một lần nữa. Peso đưa tay ra hiệu và quyết định:

– Thôi, đóng tủ lại. Không nên tụ tập ở đây lâu hơn nữa. Dù sao, chúng mình cũng đã biết đi đâu quan trọng nhất.

Zhivka mang ghế trở lại nhà. Bebo lại gần Peso nói khẽ:

– Bây giờ chỉ còn thử cái chìa khóa! Nếu ướm vừa thì là chúng mình đoán không sai.

– Cậu điên à. – Peso ngắt. – Nhớ bọn ở trong nghe thấy thì hỏng bét.

– Ừ nhỉ, mình không nghĩ đến chuyện đó.

– Tớ thì đã nghĩ đi đâu đó đến trăm lần!

– Vậy làm gì bây giờ?

– Tối nay sẽ họp và quyết định. Theo mình, những điểm quan trọng nhất đã rõ, giờ chỉ còn tính cách hành động.

– Chúng mình sẽ nói với Zhivka thế nào?

– Nói là chúng mình đi báo công an. Chúng mình đã khám phá đầy đủ, thì công an có thể thẳng tay bắt chúng.

Lúc Zhivka trở lại, Peso kể cho cô nghe những đi đâu đã quyết định. Cuối cùng, nó dặn:

– Nhớ giữ bí mật nhé. Không được cho ai biết. Nếu không ngày mai công an đến, chúng nó chuồn mất đấy.

– Sao lại ngày mai?

– Tối nay hay ngày mai, là tùy họ. Có thể phải đi đâu tra thêm một số việc nhỏ nào đó nữa. Chỉ yêu cầu bạn không được nói gì!

– Tôi có phải trẻ con đâu. – Zhivka tự ái.

Trước khi chia tay, Peso quay lại Zhivka nhìn thẳng vào mắt cô vào bảo:

– Cho mình mượn chiếc chìa khóa cửa ra phố.

– Để làm gì?

– Ồ, không phải cho mình đâu, mà để cho các chú công an, nhớ các chú cần đến!

Zhivka tách một chiếc chìa khóa trong chùm đưa cho Peso, Peso cần lấy dứt ngay vào túi. Không cần phải sờ thêm, nó biết chắc rằng một chiếc chìa khóa khác – chiếc của Toromanov – cũng còn nguyên trong đó. Giờ thì mọi điếu bí ẩn đã nằm gọn trong túi nó. Chỉ còn có hành động!

CHÌA KHÓA ĐÃ TÌM THẤY CỦA

Tối hôm đó, cả bọn nhóm họp tại công viên để bàn bạc và quyết định. Trăng rất sáng khiến chúng cứ phải nấp kín sau những bụi cây để khỏi bị người qua đường để ý.

Peso phát biểu ý kiến đầu tiên. Nó lần lượt kể lại những sự việc xảy ra lúc chiều. Trình bày xong, nó nói lên ý nghĩ của mình, cách giải thích các sự việc mà trước đây có vẻ khó hiểu. Bọn trẻ nín thở nghe. Peso kết luận:

– Không nghi ngờ gì nữa, có bọn gián điệp, hoặc phá hoại đang nấp trong nhà kỹ sư Donchev. Ông này để lại chìa khóa cho Toromanov để lão tiếp tế và mang các thứ cần đến cho chúng. Theo mình, đó là những điểu chắc chắn.

– Chưa chắc hẳn đâu. – Vesselin nói. – Bao giờ thử đúng chìa khóa, bấy giờ mới thật chắc.

Peso nhìn Vesselin nhưng không trả lời ngay. Trong thâm tâm, nó cũng nghĩ như Vesselin. Biết đâu Toromanov chả vào nhà khác? Biết đâu kỹ sư Donchev chả tỉnh cờ vừa về nhà và bắt đầu dùng điện? Quả thực, chỉ thử chiếc chìa khóa mới đánh tan được mọi phân vân. Nhưng Peso nói:

– Không thử được. Như thế sẽ gây ra tiếng động và bên trong chúng nghe thấy.

– Đúng. – Costa nói.

Cuối cùng, Peso đề nghị đi báo công an, và cả bọn nhất trí tán thành. Theo dõi Toromanov là công việc say mê, thú vị nhất, nhưng chúng hiểu là đã đến lúc phải chấm dứt. Chúng không thể làm gì hơn: bây giờ chỉ còn việc bắt những tên tội phạm. Nhưng có một điểm chúng chưa nhất trí được là: báo cho ai, báo ở đâu. Costa đề nghị ra báo ngay ở đồn công an đầu phố. Peso kiên quyết không nghe:

– Việc này không thuộc quyền đồn công an khu phố. Ở đây họ chỉ giải quyết việc vặt, còn đây là chuyện lớn, nguy hiểm. Theo mình, phải báo cho Cục an ninh quốc gia.

Cuối cùng, mọi người đồng ý với Peso, nhưng lại có một khó khăn khác nảy ra: Cục an ninh ở đâu? Không ai biết, mà cũng không biết hỏi ai. Chúng liền quyết định đi đến Bộ Nội vụ, xin gặp một cán bộ phụ trách để tìm đến Cục an ninh.

– Bao giờ thì đi? – Costa hỏi.

– Mai.

– Thế thì bọn chúng có thì giờ vu mất còn gì! Đã định đi, thì đi ngay lập tức!

– Bây giờ muộn rồi. – Vesselin nói. – Đến vào lúc đêm hôm thế này thì gặp ai?

– Lúc nào chả có người thường trực. – Costa vẫn chưa chịu. – Nên đi ngay.

– Để đến mai. – Peso quyết định. – Chưa xảy ra chuyện gì đêm nay đâu. Toromanov vừa tiếp tế thức ăn đủ đến mấy ngày, như vậy chứng tỏ chúng chưa định chuồn ngay.

Lý lẽ xác đáng ấy khiến bọn trẻ nghe ra. Ngày mai, tiếp tục bố trí người gác từ sáng sớm trước cửa nhà Toromanov và nhà Donchev; trong khi đó Peso và Vesselin sẽ đến Bộ Nội vụ.

Cuộc họp kết thúc và ai nấy ra về Mặt trăng đã khuất sau những mái nhà cao, công viên vắng lặng. Trong lòng bọn trẻ không khỏi có một sự luyến tiếc khi nghĩ đây là lần họp cuối cùng; từ ngày mai, mọi việc lại bình thường... Dù sao, điều quan trọng là chúng đã làm tròn nhiệm vụ. Đến ngày khai trường, cả trường và Đội thiếu niên sẽ biết chuyện chúng đã cảnh giác và nhanh trí giải quyết vấn đề học bữa này như thế nào.

Peso, Vesselin và Julia đi về cùng. So với lúc ngẩng đầu sau bụi cây tối om, phố xá sáng trưng đèn điện làm chúng thêm phấn chấn. Tuy nhiên, cả ba đều yên lặng bước đi, không nói một lời. Mãi sau Julia không chịu được nữa, mới khẽ hỏi:

– Bây giờ mọi việc xong rồi, các anh vẫn chơi với tôi chứ?

– Vẫn chơi. – Peso lơ đãng đáp.

– Nói thế, nhưng rồi sau các anh lại trốn biệt!

– Việc gì phải trốn! – Vesselin nói.

– Tôi biết đâu đấy! Các anh không thích chơi với con gái!

Hai cậu bé im lặng. Julia nói tiếp:

– Các anh xem, tôi chẳng giúp được nhiều việc là gì?

– Đúng, đảng ấy đã giúp nhiều việc. – Peso sốt ruột.

– Chứ lại không à? Ai đã tìm ra nhà ông bác sĩ? Tôi! Và hôm qua nữa, nếu tôi không làm quen với Zhivka thì liệu có phát hiện được bọn phá hoại không? Các anh không muốn dính đến con gái, nhưng rốt cục không có bọn tôi thì việc sẽ ra sao?

– Đúng, Zhivka cũng giúp chúng mình rất tốt. – Vesselin nói.

– Nó thông minh đấy. – Peso chêm vào.

Julia bỗng thoáng chút ghen tị, hỏi lại:

– Còn tôi thì ngốc?

– Đâu, mình có nói thế đâu. – Peso thông thả đáp.

– Thế tôi làm sao?

– Đảng ấy... rất tốt!

Julia suy nghĩ mãi xem “rất tốt” và “thông minh” thì đảng nào hơn. Cô nhìn Peso. Peso nhìn lại rất thân ái, làm cô bé yên tâm.

– Thế mình không thông minh à?

– Cũng thông minh chứ. – Peso đáp không do dự.

Julia không mong gì hơn nữa. Bất giác, cô vừa đi vừa nhảy lò cò như đang có điều gì thích thú. Lúc chia tay, Peso nói với Vesselin:

– Cậu nói rất đúng!

– Cái gì đúng? – Vesselin không hiểu.

– Về cái chuyện thử chìa khóa. Nếu chúng mình thử được, thì đi báo công an rất yên tâm.

– Thôi đừng. – Vesselin vội đáp. – Mạo hiểm lắm, mà bây giờ không phải lúc mạo hiểm!

Julia thấy tim mình đập mạnh. Chẳng biết Peso còn định mưu tính những gì nữa?

Peso thở dài:

– Đúng, rất mạo hiểm. Nhưng mình vẫn bắn khoản nhớ chúng mình đoán sai?

– Không sai đâu. – Julia tự hào xen vào. – Rồi các anh xem, tôi tin chắc mọi việc sẽ đúng như ta nghĩ.

– Ủ, ừ. – Peso gật đầu, như muốn để tự thuyết phục. – Không thể khác được. Thôi, các bạn về.

Vừa bước về tới nhà, Peso đã bị mẹ mắng. Cả bố, xưa nay ít chú ý đến giờ giấc của con, cũng nghiêm nghị nói:

– Dạo này con quá lắm, hay đi chơi khuya!

Peso cúi mặt, lặng lẽ ngó vào bàn. Mẹ vẫn mắng:

– Sao con mãi chơi đến thế! Còn bé bỏng nữa đâu! Hãy thử soi gương xem nào...

– Con có chơi đâu. – Peso nói.

– Thế thì đi đâu?

– Con có việc...

Cả bố mẹ đang muốn nghiêm nghị cũng phải bật cười. Bố cố làm bộ đứng đắn:

– Con có thể cho bố biết con bận việc gì?

– Rồi bố sẽ biết. – Peso ấm ức. – Bây giờ, bố mẹ sẽ không coi thường con nữa!

– À, à! Thế nào là coi thường?

– Đấy, bố lại cứ...

– Vậy, con hãy nói tại sao con về muộn?

– Không. – Peso kiên quyết. – Mai con mới nói... bây giờ không thể được...

– Tại sao?

– Tại con đã hứa lời hứa danh dự!

Bố im lặng nhìn con một lúc, rồi nói:

– Thôi được. Đã hứa thì phải giữ lời hứa. Người nào không giữ đúng lời hứa, không đáng là một người.

– Vâng. – Peso nhiệt tình hưởng ứng.

– Được, đã thế, bố cũng yêu cầu con hứa với bố một điều. Bố không muốn can thiệp vào việc của con, nhưng con phải hứa không được làm điều gì mà cả con và bố sau này phải xấu hổ...

– Vâng, cái gì chứ điều ấy, con xin hứa ngay!

Bố có vẻ không hài lòng:

– Chớ nên vội vã! Không bao giờ được hứa một cách bộp chộp, vì sau này không lấy lại được lời hứa...

– Con biết, – Peso ngược đôi mắt sáng, đáp ngắn gọn.

Hai bố con trao đổi đến đó tạm xong. Peso lên giường nằm. Mặc dầu cả ngày đã lo nghĩ chạy tới chạy lui, nó không tài nào ngủ được. Từ mấy năm nay, Peso ngủ một mình ở phòng ngoài, và như thế nó thấy rất thoải mái. Có một mình, muốn đọc sách đến bao giờ cũng được, hoặc có thể nằm khênh, tưởng tượng đến bao nhiêu chuyện thú vị, bao nhiêu chiến công trong đó mình là nhân vật chính, mà trong cuộc sống thật, không thể xảy ra được. Đó là những giây phút tuyệt diệu nhất, những giây phút chỉ một mình mình biết, một mình mình hay.

Nhưng đêm hôm đó, nó suy nghĩ rất nhiều. Ngày mai, thế là hết; nhưng cái hết này không tự nhiên, mà có vẻ ngao ngán thế nào. Các em đã tự mình phát hiện ra kẻ gian, tự mình bám sát các dấu vết, khám phá các mưu đồ của chúng. Thế mà bây giờ, đến lúc tóm gọn chúng, lại do người khác làm! May ra, đến lúc bắt bọn gián điệp, người ta có gọi gì đến bọn trẻ, nhờ các em giúp việc gì chăng? Không, chắc không đời nào. Người ta sẽ bảo: “Nguy hiểm lắm, các cháu đừng mặc các chú!”. Chả nhẽ những việc chúng đã làm từ đầu đến giờ là không nguy hiểm sao? Làm như từ đầu, chúng có thể bỏ mặc được cái vụ này sao? Không, đây là việc của Tổ quốc, thì lớn hay nhỏ đầu phải có trách nhiệm!

Nhưng đêm nay, Peso lo lắng nhiều nhất là về cái sào huyệt của bọn gián điệp. Dù sao, vẫn còn có điểm chưa chắc. Có thật Toromanov đến nhà kỹ sư Donchev không? Có thật bọn gián điệp ẩn nấp trong đó không? Nhớ không phải thì sao? Nhớ là một bà già lắm cằm nào đó vì lý do này hay lý do khác đã vào đó dùng điện thì sao? Kỹ sư Donchev cũng có thể để lại chìa khóa của mình cho một người lương thiện tạm mượn phòng trong thời gian ông ta vắng nhà được chứ? Nghe hơi vô lý, nhưng cũng không nên loại trừ khả năng ấy. Như vậy thì sự việc sẽ ra sao? Mai đi báo công an, các

chú đi đầu tra xong, bấy giờ mới mỉm cười chế nhạo: “Các chú rất cảm ơn việc làm tốt của các cháu, nhưng tiếc thay, đó chỉ là một bà già lắm cảm”.

Nghĩ thế, Peso lại thấy xấu hổ đến nóng cả mặt, toát mồ hôi trán. Không, không thể chịu lỗ bịch đến thế được.

Tốt nhất, nếu ướm thử được chiếc chìa khóa của Toromanov vào cửa phòng Donchev, thì thật yên trí. ướm vừa, thì rõ ràng là Toromanov chỉ có vào đấy. Nhưng lão vào làm gì? Lại mang hàng đông thức ăn và sách vở vào đó? Người ngay thẳng không bao giờ ru rú trong phòng, mà cứ việc đi mua bán hàng hoàng, bật đèn hàng hoàng, mở cửa sổ hàng hoàng. Không, nếu chìa khóa của Toromanov mở được cửa phòng Donchev, thì không còn nghi ngờ gì nữa.

Thế thì... tại sao không thử? Đây không phải lần đầu Peso nghĩ vậy, nhưng lần nào nó cũng gạt đi. Không phải vì nó sợ cho bản thân, mà vì nếu bọn gián điệp đoán biết chúng bị nghi ngờ, chúng sẽ vội cao chạy xa bay! Lúc bấy giờ ai sẽ tha thứ cho nó cái tội ấy? Vả lại, đêm khuya rồi, cũng chẳng quyết định được gì khác, nếu không có sự đồng ý của các bạn. đành chịu thôi!

Tuy nhiên, nó vẫn không ngủ được.

Nó còn đang suy nghĩ lung tung thì đồng hồ điểm mười hai giờ khuya. Peso lắng tai nghe. Cả nhà yên ắng, đêm tối đen. Trong im lặng dày đặc, chỉ nghe tiếng một kẽ nghiêng gỗ, nhưng đối với Peso, tiếng đó vang lên như tiếng báo động.

Ừ, mà nghĩ cho cùng, tại sao không thử? Một, hai giờ sáng, bọn gián điệp chắc đã ngủ say, chúng không thể thức cả đêm được. Ta sẽ khẽ luồn lên thang gác, rút chìa khóa vào ổ thật nhẹ, thật nhẹ, quay thử xem có được

không, rồi lập tức trở về.. Làm được thế, thì hôm sau đến công an báo cáo, sẽ ăn chắc biết bao nhiêu!

Cần phải quyết định, nhưng Peso không quyết định được, cứ trở mình hoài trên giường ngủ.

Đồng hồ điểm một tiếng. Thế là bất thành linh nó vùng dậy. Không bật đèn, nó lặng lẽ mặc quần áo, rón rén đi ra cửa sổ, tránh không xô phải bàn ghế, đồ đạc. Phở xá vắng tanh.

Nó có nên đi không nhỉ?

Peso khẽ mở cửa, bước ra ngoài phòng. Trong góc cửa, những quần áo treo trên mắc trông như những bóng người yên lặng đứng dựa vào tường.

Thôi, thế là quyết rồi, không thể lùi được nữa!

Nửa phút sau, Peso đã ra tới phố. Mới đầu, nó còn rụt rè đi chậm, sau thì rào bước. Dọc đường, nó không nghe thấy gì ngoài tiếng chân nó bước. Chỉ lúc đi qua đường tàu điện, mới gặp một đội công nhân đang chữa đường ray với ánh lửa hàn sáng chói.

Cuối cùng, nó tới phố nhà Donchev. Ngôi nhà cao, to, sừng sững trước mặt, cửa sổ nào cũng tối om, trông càng giống một người khổng lồ đang ngủ. Cửa sổ phòng kỹ sư Donchev vẫn đóng im ỉm như trước, có giấy báo che kín các khung kính. Peso sang đường, tới trước cửa ngôi nhà, cần lấy nắm cửa đẩy khẽ.

Cửa đóng. Peso rút chiếc chìa khóa mà Zhivka cho mượn, mở cửa một cách rất thận trọng. Có nên bật đèn không? Nó do dự một lát rồi bấm nút đèn nhỏ. Một luồng ánh sáng trắng soi khắp khoang cầu thang. Peso khóa lại cửa cẩn thận để khỏi bị ai ở ngoài phố vào bắt gặp, rồi sẽ bước lên

cầu thang. Tầng hai đây rồi, nó đã đứng trước cửa phòng kỹ sư Donchev. Cửa sơn màu nâu, không có nắm cửa, mà có một nút bấm; muốn mở cửa, phải vặn khóa rồi bấm nút, đẩy nhẹ.

Peso biết rõ như vậy và đã nghĩ đến đi đầu đó, nhưng giờ đây, nó lại do dự, mặc dầu không phải vì sợ. Nhỡ bên trong, có người vẫn thức? Song nghĩ cho cùng, dù không ngủ, họ cũng không thể nghe thấy tiếng chìa khóa tra vào ổ khóa, vì Peso làm việc ấy hết sức nhẹ nhàng. Nếu quay được chìa khóa thì cũng không cần phải mở cửa, mọi việc sẽ rõ như ban ngày.

Peso lục túi lấy cái chìa khóa của Toromanov. Chính lúc này nó mới thấy sợ, trống ngực đập thình thình. Nhỡ có người đứng canh ngay sau cửa? Nỗi sợ đó thúc nó hành động ngay. Hơi xấu hổ vì đã mềm yếu, nó mạnh dạn bước tới cửa, và tra chìa khóa vào ổ...

Đúng lúc đó, ánh đèn phụt tắt.

Peso giật mình, nhưng cố gắng trấn tĩnh để tay khỏi run. Lúc này hơn lúc nào hết, phải tỉnh táo. Nó có cảm giác chìa khóa hơi khó vào. Nỗi nghi ngờ lúc chiều lại làm nó bủn rủn cả người, nhưng nó nghĩ lại ngay. Chớ nên quên rằng chìa khóa này mới đánh, chưa dùng lần nào, nên khó tra vào là lẽ tất nhiên.

Chìa khóa đã lọt vào ổ. Peso ấn một cái để vặn khóa, và lại thấy run người: chìa khóa không vặn được!

Thế nghĩa là thế nào? Chẳng nhẽ mọi dự đoán của nó lại đổ sụp? Nó sốt ruột ấn mạnh hơn nữa và cảm thấy chiếc chìa khóa quay từ từ trong ổ khóa.

Chiếc chìa khóa quay được một vòng, kêu đánh cách. Nó không lường trước tiếng “cách” này và cũng không nghĩ rằng khóa này phải quay hai nấc. Nhưng không sao! Chìa khóa đã quay, đi đâu dự đoán đã thành sự thực, đó mới là đi đâu quan trọng! Nó sung sướng đến quên hết mọi thứ. Bây giờ làm gì? Mở cửa chẳng? Không, không cần. Tốt nhất là quay chìa trở lại một vòng để khóa cửa lại, chú ý đừng để có tiếng động nữa, rồi rút chìa khóa ra và chạy xuống cho mau.

Vừa lúc đó, có tiếng động to ở bên trong, rồi cửa mở thật mạnh đến nỗi chiếc chìa khóa tuột hẳn khỏi tay Peso. Nó chỉ kịp nhìn thấy một bóng đen lơ lửng. Rồi một bàn tay hộ pháp tóm lấy nó kéo tuột vào trong phòng, làm nó ngã khụy xuống nền xi-măng, vấp trán phải một vật nhọn và ngất đi.

Tiếng cửa đóng đánh sầm và tiếng chìa khóa lách cách trong ổ làm Peso tỉnh lại. Ý nghĩ đầu tiên của nó là kêu cứu. Nhưng có một cái gì vừa là xấu hổ, vừa là tự hào ngăn nó không kêu. Trong phút hiểm nghèo này, nó quyết định cắn răng chịu đựng, sẵn sàng chiến đấu đến cùng, tóm lại, nhất định không chịu hàng phục.

TRONG ĐÊM KHUYA

Đêm đó, không phải chỉ có mình Peso không ngủ. Julia cũng không ngủ, nhưng vì những lý do khác.

Về tới nhà, cô bấm chuông. Mẹ ra mở cửa, lập tức béo tai con và cứ thế dẫn con vào phòng làm việc của bố. Bố cô là một giáo sư trẻ, chưa bao giờ có vẻ giận dữ đến thế.

– Con làm gì bây giờ mới về? – Bố nghiêm khắc hỏi.

– Con đi chơi, – Julia sợ hãi đáp.

– Ai chơi ngoài phố đến tận mười giờ đêm? Chỉ có bọn mất dạy!

Julia không dám nói gì thêm, nhưng vẫn giương đôi mắt trong sáng nhìn bố.

– Bố phạt con một tuần không được ra phố.

Nói xong, bố vẫn còn có vẻ giận dữ, cần cái kính đeo lại lên mắt. Đó là cử chỉ thường lệ của bố để chấm dứt cuộc nói chuyện.

– Vâng... – Julia lí nhí trong miệng, và cô bắt đầu rung rung nước mắt.

Thấy con khóc, nỗi giận của giáo sư như tan biến mất. Ông đành hắng, bỏ kính ra và dịu giọng hỏi:

– Lại còn khóc à! Thế là nghĩa gì!

– Con không khóc. – Julia nấc lên và nước mắt lại càng tuôn ra.

Giáo sư lúng túng:

– Sao thế, con! Bố nói lại cho con rõ nhé: bố bảo cấm không được ra phố một tuần, có nghĩa là không được ra mà không xin phép. Thế thôi!

– Thừa bố, vâng! – Julia dịu dàng thừa lại.

Giọng nói ngoan ngoãn của cô làm giáo sư vui lòng và hơi hối hận vì đã quá nóng nảy.

– Bây giờ con đi ngủ đi!

Julia đi ra, hết sức phấn khởi vì sự thông cảm của bố. Quả là hôm nay, cô toàn gặp may! Vừa ăn, cô vừa nghĩ tới những lời nói của Peso. Được Peso công nhận là thông minh, được việc, cô còn muốn gì hơn nữa? Tất nhiên, cô còn muốn các bạn trai tiếp tục cho cô tham gia các trò chơi của họ, nhưng đi đâu đó thì Peso hầu như đã hứa chắc rồi, cô chẳng phải lo.

Lên giường nằm, Julia vẫn ôn lại câu chuyện buổi chiều. Bỗng cô thấy lo lắng. Hình như bấy giờ Peso có nói là cần thử xem chìa khóa của Toromanov có mở vừa cửa phòng kỹ sư Donchev không. Lúc nghe nói câu ấy, cô đã thấy trong lòng hồi hộp: liệu Peso có đang mưu tính chuyện gì mạo hiểm? Cô biết rõ tính Peso hay bốc và kiên quyết; định làm gì là ít khi bỏ dở nửa chừng. Liệu rồi cậu ta có bị cái tính ấy kéo vào những hành động thiếu chín chắn?

Nỗi lo của Julia mỗi lúc một tăng. Có phải Peso định nửa đêm sẽ dùng chìa khóa của Toromanov mở thử cửa phòng bọn gián điệp? Giọng nói cũng như ánh mắt của cậu ta lúc bấy giờ có vẻ biểu hiện ý định đó lắm. Và lại, sao cậu ta cứ nhất định đề đến mai mới đi báo công an? Sao không chịu đi báo ngay tối nay? Phải chăng là để thử chìa khóa trước đã?

Nghĩ thế Julia không tài nào ngủ được, cứ trằn trọc mãi trên giường. Đến khi cô nhớ là Peso đã hỏi mượn Zhivka chìa khóa cửa chính ngôi nhà thì cô chỉ muốn chồm dậy. Nếu đã quyết là đến mai mới báo công an thì còn mượn chìa khóa ngôi nhà làm gì? Đúng là đêm nay Peso sẽ đến đây và thử chiếc chìa khóa của Toromanov.

Julia thấy người lạnh toát vì sợ. Nhỡ bọn gián điệp tóm được Peso? Chúng có thể rình nghe và bắt được lắm chứ! Như vậy thì sao? Chúng sẽ giết cậu ta và vứt xác vào xe rác mất! Không, không thể để thế được! Sau cơn sợ hãi, đến sự quyết tâm. Cô phải làm cái gì để ngăn không cho Peso thực hiện kế hoạch điên rồ ấy!

Nhưng làm gì? Đến tận nhà khuyên bảo cậu ta ư? không được, giữa đêm khuya đến bấm chuông nhà người ta, sao tiện? Ngay việc cô muốn đứng dậy đi ra cũng không được, vì ngoài kia bố vẫn thức, cô còn nghe thấy tiếng đánh máy chữ đầu đầu của bố. Thỉnh thoảng bố vẫn hay làm việc khuya như thế. Julia ngủ rồi, ông sẽ vào đứng bên giường, âu yếm nhìn con một lát rồi mới rón rén đi về phòng ngủ. Chả là Julia nằm ở phòng giữa, bao giờ bố cũng phải đi qua đó để vào phòng mình.

Đêm nay, bố Julia lại làm việc đến tận nửa đêm. Trong khi đó thì cô bé không tài nào nhắm mắt được và chỉ mong bố mau đi ngủ. Một kế hoạch hành động đã nảy ra trong óc cô. Từ trên cửa sổ nhìn xuống phố, cô có thể

thấy rõ cửa ngôi nhà Peso ở. Vì vậy cô quyết định sẽ đứng cạnh bên cửa sổ, nhìn xem Peso có đi đâu không. Nếu thấy cậu ta đi ra, cô sẽ gọi và bảo cậu ta không được đi, nếu cần thì phải dọa. Đúng, cô sẽ làm mọi cách để Peso đừng đi vào nơi nguy hiểm! Miễn là bố cô đi ngủ mau, kéo Peso có thể đi ngay lúc này, khi cô hãy còn buộc phải nằm trên giường. Không, Peso chưa thể đi được! Cô có linh tính rằng, cậu ta cũng phải chờ mọi người đi ngủ hết rồi mới ra khỏi nhà được!

Nhưng rồi tiếng máy chữ cũng ngừng, và Julia nghe thấy tiếng chân bố đi ở phòng bên. Cô vội quay mặt vào tường, nằm thu người lại, không động đậy. Bố đi qua chắc sẽ tưởng cô ngủ rất say.

Lát sau, cửa mở, giáo sư bước vào. Ông dừng lại bên giường con chỉ nửa phút mà Julia tưởng dài một thế kỷ. Bỗng cô cảm thấy bố cúi xuống mình, nghe thấy cả hơi thở của bố, rồi một bàn tay dịu dàng xoa nhẹ lên tóc cô. Cử chỉ âu yếm đã làm cô xúc động đến mức có thể quên hết mọi chuyện. Bố còn đứng vài giây bên giường rồi mới đi vào phòng ngủ. Julia đợi cho tiếng chân im hẳn và vạch sáng dưới khe cửa biến mất, bấy giờ mới nhồm dậy và đi chân không ra cửa sổ. Từ đó, cô nhìn rõ một quãng phố và cửa chính của ngôi nhà Peso. Nếu Peso đi ra, nhất định cô sẽ nhìn thấy. Nhưng phố xá vắng tanh, chỉ có một con mèo chạy dọc vỉa hè rồi chui tọt vào trong sân.

Julia đứng yên như thế khoảng mười lăm phút, mắt dán chặt vào chiếc cửa xa xăm. Trên người chỉ phong phanh chiếc áo lót mỏng, nên khí lạnh ban đêm làm cô rùng mình, mắt cô hoa lên vì cứ nhìn mãi một chỗ. Định chạy vào mặc thêm cái áo, nhưng cô lại không muốn bỏ vị trí dù chỉ một phút. Biết đâu đúng phút ấy, Peso lại chả đi ra? Không, cô không đi đâu, cô sẽ đợi đến cùng!

Chờ mãi, cô lại lo thêm: hay là Peso đã đi rồi? Nếu vậy chả nhẽ cô cứ đứng mãi ở đây, trong khi tính mạng của bạn đang bị đe dọa? Thời gian trôi đi chậm lạ lùng, tưởng chừng mỗi phút dài bằng một giờ. Julia cố cưỡng lại cái lạnh làm rùng mình và cái buồn ngủ làm trĩu mi mắt, nhất định không bỏ vị trí. Đầu óc cô như rỗng tuếch, chỉ còn nhớ một điều: làm sao đừng bỏ lỡ lúc Peso đi ra!

Cuối cùng, cô mất hết khái niệm về thời gian. Cô đợi đã lâu chưa? Một tiếng hay hai? Không rõ. Sắp sáng chưa? Không, bầu trời vẫn đen kịt, và ngoài phố, dãy đèn điện vẫn sáng một cách bình thản.

Bỗng nhiên, vào đúng lúc Julia không ngờ nhất, cánh cửa ngôi nhà đằng trước mở, và Peso đi ra. Julia nhận ngay ra cậu ta, mặc dầu cậu đứng dưới vòm cửa tối để quan sát. Cô chực kêu lên: “Peso!”, nhưng tiếng kêu đọng ngay trong cổ họng. Cô chợt nghĩ ra: ai lại kêu to giữa ban đêm như thế, bố và mẹ sẽ nghe thấy mất? Bây giờ bố mẹ sẽ nghĩ gì? Sẽ cấm không cho nói tiếp với Peso. Còn Peso sẽ nghĩ sao? Sẽ oán cô suốt đời vì đã làm lộ chuyện bí mật của bọn trẻ trước mặt mọi người. Julia thấy Peso quay lưng đi về phía đầu phố, mà phải bậm miệng không dám gọi. Cả người cô run lên vì bất lực.

Bỗng cô nảy ra một ý: chạy đuổi theo Peso. Cô vớ lấy chiếc áo, mặc vội vào. Khở một cái, chiếc giày chân trái lại lạc đâu mất. Cô tìm cuống lên khắp gầm giường, gầm bàn, gầm ghế mà chẳng thấy. Có nên bật đèn chăng? May sao, chân cô giẫm phải một vật rắn: đúng là chiếc giày chết tiệt. Cô đi giày rồi, chạy ra cửa sổ. Đây là con đường dễ nhất và ngắn nhất. Nhà Julia ở ngay tầng dưới, cách mặt đất không cao lắm. Thỉnh thoảng cô vẫn trèo qua cửa sổ, bấu chân vào gờ bệ xi-măng rồi từ đó nhảy xuống vỉa hè. Lần này cô trèo nhanh như chớp; chỉ một loáng cô đã ở ngoài phố và

quyết tâm chạy theo Peso, không để ý đến một đầu gối bị xước vì chạm mạnh vào tường.

Phố vắng tanh không một bóng người. Nếu có người hẳn người đó phải ngạc nhiên thấy một cô bé ăn vận phong phanh, mặt nhớn nhác, chạy vội trong đêm. Cô đi đâu với vẻ sợ hãi như vậy? Bố mẹ cô đâu? Ai cho phép cô đi đêm một mình? Người đó chắc sẽ giữ cô lại, hỏi đầu đuôi rồi đưa cô về nhà. Nhưng Julia không gặp ai cả; và nếu có gặp đi nữa thì cô cũng chẳng nhận ra ai, vì bao tâm trí còn đang tập trung vào việc đuổi kịp Peso.

Julia chạy, cổ se, chân bủn rủn, nhưng cô vẫn chạy. Bỗng cô thấy đau nhói ở phía trái bụng, chỗ lá lách phải đứng lại và gập người xuống. Nhưng rồi cô lại đi, mới đầu còn bước chậm cho qua cơn đau, sau đi nhanh dần dần và cuối cùng lại chạy. Cứ thế, lúc đi, lúc chạy, Julia đã đến phố nhà Donchev. Thoạt nhìn cô đã thấy không có ai trước cửa. Vừa mệt, vừa hoảng, cô đi chậm lại. Vội vàng làm gì nữa, vì đằng nào cũng chậm rồi! Đến trước cửa nhà, cô do dự một lúc, rồi cần nắm cửa đẩy khẽ.

Cửa đóng chặt!

Cô bỗng muốn khóc, và nước mắt đã ròng ròng. Không kịp rồi, thế là hết! Nhưng nhờ cô đến trước thì sao? Có khi Peso chưa tới? Thế thì cậu ta có thể sắp gặp cô ở đây. Thấy cô, cậu sẽ nói gì? Mặc, muốn nói gì thì nói, cô cứ đợi! Nhưng đợi ngay trước cửa này thì không tiện. Cô nhìn quanh. Lần trước đến đây, cô đã để ý thấy ngay đối diện ngôi nhà, có một biệt thự cũ xây theo kiểu lâu đài cổ; chiếc cửa đồ sộ bằng gỗ sên có hai cột cao đứng hai bên; bên trên các cửa sổ đều có hình trạm trổ phức tạp. Từ cửa, có bậc tam cấp bằng đá trắng đi xuống sân um tùm những cỏ. Sân được ngăn

cách với phố bằng một tường thấp, trên có hàng rào sắt. Ngôi nhà có vẻ đồ nát; mặt trước hãy còn dấu vết tàn phá của một quả bom từ h ồi chiến tranh. Không suy nghĩ gì nữa, Julia bước vào trong sân, lu ền qua các bụi cây và nín thở nấp tựa vào chiếc hàng rào sắt. Đứng đây quan sát rất tốt, vì trông rõ ra phố và ngôi nhà trước mặt.

Julia chăm chú nhìn. Phố vẫn vắng tanh, và cửa sổ căn phòng có bọn gián điệp ẩn vẫn tối om, bịt kín bằng giấy báo.

Julia thở dài và kiên nhẫn đứng đợi.

CUỘC TRA HỎI

Krum Peshev, nguyên thiếu tá dự bị trong quân đội nhà vua, phải trực từ mười một giờ đến ba giờ đêm trong nhà kỹ sư Donchev. Theo giờ quy định hàng ngày đến một giờ ba mươi, hắn phải liên lạc với trung tâm nhận điện ở nước ngoài để truyền tin tức và nhận chỉ thị.

Tên thiếu tá trạc bốn mươi năm tuổi, người cao, gầy, mũi to và đỏ mọng vì nghiện rượu. Bộ mặt đanh ác đầy những vết nhăn và xồm xoàm những râu dễ đến mười ngày chưa cạo. Những ngày đầu ẩn nấp ở đây, hắn còn cạo mặt hàng ngày theo thói quen, nhưng rồi nổi lo sợ, chán chường của một cuộc sống không hy vọng đã làm hắn mất dần những thói quen của người văn minh.

Hắn đang ngồi – gầy như nằm ườn trên chiếc ghế bành có đệm, thỉnh thoảng lại tợp một hớp rượu ở chai cô-nhắc để cạnh cho khỏi buồn ngủ. Đúng một giờ hai mươi phút, hắn đứng dậy. Căn phòng chìm trong bóng tối, và qua chiếc cửa hé mở đi vào phòng ngủ, vọng ra tiếng ngáy đều đều của mấy tên đồng bọn. Điện đài đặt trong phòng tắm. Phòng này khá rộng, tường lát toàn gạch men sứ, và có một cửa sổ nhỏ bịt kín bằng giấy màu đen nên không tia sáng nào lọt được ra ngoài. Ban đêm chúng chỉ bật đèn ở đây để chạy điện đài. Còn mười phút nữa mới đến giờ phát, nhưng tên sĩ

quan muốn nghe một chút nhạc; hấn dùng ống nghe nên không sợ ai nghe thấy. Hấn thở dài, một tay xoa bộ ngực để trần, một tay vớ chai rượu cô-nhắc, đi lại chỗ đặt máy.

Để đi vào phòng tắm, hấn phải qua phòng ngoài. Lúc đi ngang cửa ra vào, theo thói quen, hấn dừng lại, nghe ngóng. Phía cầu thang không có một tiếng động. Mặc dầu cửa không có lỗ tròn nhìn ra, hấn biết ngoài cầu thang không có đèn sáng, vì mỗi lần đèn bật, dưới khe cửa sẽ có vệt sáng. Tên thiếu tá đứng nghe mà không chú ý lắm, vì hấn không ngờ có chuyện gì nguy hiểm bất thường cả. Hấn nghe chỉ vì thói quen, thế thôi.

Đúng lúc đó, một vệt sáng hiện lên dưới cánh cửa, chứng tỏ có người bật đèn ở bên ngoài. Điều đó không có gì đáng ngại, vì hấn không nghe thấy có tiếng kẹt cửa ở nhà dưới. Chắc không phải có ai ở bên ngoài vào, mà là có người sắp đi ra. Tuy vậy hấn cũng đứng yên để nghe ngóng. Hấn đã quen phân biệt tiếng chân đàn ông nặng chịch với tiếng giày cao gót của phụ nữ, tiếng chân trẻ con nhẹ nhàng, dầm dập. Ban ngày, các tiếng động chìm đi, nhưng ban đêm chúng vang lên rõ mồn một, dù là từ dưới nhà hay từ tầng trên cùng tới.

Nhưng lần này, hấn không nghe tiếng chân nào, thế mới lạ. Hấn lắng tai: không có gì! Không một tiếng nói, không một tiếng kẹt cửa! Vậy tại sao lại có đèn bật đột ngột? Tên thiếu tá dán chặt tai vào mảnh tường ngay cạnh cửa, có ý tò mò hơn là sợ hãi.

Chính lúc ấy, hấn có cảm giác là có người đứng bên kia cửa. Hấn thoáng nghe thấy tiếng dép cao su rất nhẹ, tiếng thở gấp và một tiếng lách cách nhỏ. Bất giác, hấn đưa ngay tay lên túi quần sờ súng lục, nhưng bây giờ mới nhớ là hấn đã để súng trên bàn trong nhà. Làm thế nào? Chạy vào

lấy? Không, không kịp. Trong phút quyết định này, hắn suy nghĩ rất nhanh. Ai đứng ở sau cánh cửa? Đại diện cơ quan an ninh đến bắt chúng? Không có lẽ! Trường hợp ấy, họ đi đông người và hàng hoàng, không phải rón rén đứng trước cửa, họ còn bố trí người bao vây toàn bộ tầng gác nữa. Vậy là ai? Một người khách nào mới đến, đang đứng đọc biển tên đề trước cửa chẳng?

Bỗng hắn nghe có tiếng chìa khóa khẽ tra vào ổ. Tên gián điệp kinh ngạc trước sự việc bất ngờ khó hiểu ấy. Toromanov chẳng? Nhưng đêm nay không phải ngày lão hẹn đến! Cái lối mò mẫm tìm cách đột nhập một căn phòng lạ như thế càng chứng tỏ đây không phải là công an. Hắn chợt nghĩ: một tên trộm! Chỉ có thể là kẻ trộm! Nó đã kiếm được chìa khóa ở đâu đó rồi lợi dụng lúc chủ nhà đi vắng để hành động. Tên thiếu tá hiểu ngay cách xử sự tốt nhất là cứ để tên trộm vào rồi sẽ tóm cổ nó.

Tiếng “cách” của chìa khóa vang lên trong đêm vắng. Chỉ một tí nữa thôi, tên trộm sẽ mở được cửa! Nếu hắn sẵn súng trong tay, thì chỉ việc chuẩn bị giáng một báng súng lên đầu cho nó ngã lăn quay là xong. Hay là dùng chai rượu cô-nhắc? Hắn định nắm chặt lấy cổ chai, nhưng lúng túng thế nào lại để nó tuột khỏi tay, rơi đánh xoảng một cái xuống nền gạch.

Tên thiếu tá giật nảy mình. Hắn hiểu ngay là tiếng động ấy sẽ làm tên trộm sợ hãi và chạy trốn theo lối cầu thang. Nhanh như chớp, hắn mở mạnh cửa, sẵn sàng tóm cổ tên trộm. Một lần nữa, hắn lại giật nảy mình; trong ánh sáng mờ mờ, hắn chỉ thấy một đứa trẻ nhỏ. Không kịp nghĩ ngợi gì, hắn kéo tuột thằng bé vào trong nhà.

Đèn nhà tắt bật lên, tên thiếu tá chau hấu nhìn cậu bé. Một đứa trẻ bình thường, ăn mặc tử tế, chỉ có cái lạ là nó không sợ hãi, mà lại giương mắt

nhìn một cách căm thù.

– Mày mà kêu, tao đánh vỡ mặt! – tên thiếu tá nói.

– Đồ kẻ cướp! – cậu bé trả lời lại.

Tên thiếu tá nảy người lên vì kinh ngạc. Chưa, một tên trộm nhãi nhép mà dám chửi chủ nhà!

Vừa lúc đó, hai tên đồng bọn bị tiếng động làm thức giấc, đi ra, đưa nào cũng đeo súng lục Mỹ. Một đứa tóc vàng, người hổng hào to béo, chỉ mặc một áo may ô và đi chân đất, ngạc nhiên hỏi:

– Cái gì thế?

– Rồi sẽ biết! – Tên thiếu tá vừa đáp vừa lấy tay bịt miệng cậu bé. – Kiểm tao cái gì trời nó lại.

– Sao?

– Đưa tao cái dây và lấy mấy cái khăn mặt.

Thằng tóc vàng chạy xuống bếp. Đứa còn lại có bộ mặt đen sạm và gian ác, mắt ti hí, nhưng người to như hộ pháp; hắn đứng đực tại chỗ và nhìn cậu bé một cách man rợ.

oOo

Peso bị trời giạt cánh khuỷu và bị nhét giẻ đầy mồm, nằm trong phòng tắm, nửa người tựa lên tường lát gạch men sứ lạnh toát. Đúng dưới hương sen, kê một chiếc bàn nhỏ trên đặt một cái máy giống máy chữ, nhưng Peso đoán là máy phát vô tuyến. Sự dự đoán ấy trở thành chắc chắn ngay, vì tên râu xồm đã đến ngồi trước máy, đeo ống nghe và hỏi:

– Đánh gì bây giờ?

Thằng tóc vàng vẫn mặc may-ô trăn, ng ẩ ch ồm chồm trên ghế, vừa phì phèo điều thuốc, vừa đáp:

– Bảo họ nửa tiếng nữa phát một bản tin để kiểm tra.



Tên thứ ba đứng gần cửa cầu nhau:

– Nhiều quá...

– Tao đã bảo: nửa tiếng nữa! – thằng tóc vàng nói đồng dục, dứt khoát.

Peso đoán ngay: thằng tóc vàng là chỉ huy. Vậy phải hết sức để ý đến nó! Đầu óc Peso quay cuồn cuộn nhiều ý nghĩ, khiến cậu quên cả sợ. Lát nữa, bọn này chắc sẽ tra hỏi mình. Mình sẽ nói gì, giải thích thế nào? Vì không tính trước đến việc bị bắt ở đây, cậu chưa bịa ra được chuyện gì có lý, có thể làm bọn chúng bớt nghi ngờ. Hay là cứ im lặng, không nói gì, kệ cho chúng nó hỏi? Không được, cậu cảm thấy cần phải nói. Đi đâu quan trọng lúc này là làm thế nào để chúng không cảm thấy có sự nguy hiểm gì nghiêm trọng, để chúng cứ ở yên trong phòng này càng lâu càng tốt. Sáng mai, các bạn không thấy mình, chắc sẽ đoán ra mọi chuyện và sẽ tìm cách cứu mình thoát. Đó là giải pháp tốt nhất. Nhưng làm thế nào đánh lừa chúng, làm thế nào xua tan sự nghi ngờ của chúng, khi mà mọi thái độ, hành tung của mình đều đáng nghi ngờ? Trong đầu Peso nảy ra nhiều cách nói khác nhau: nhưng mỗi khi ngừng lại một cách nào nhất định, cậu cũng thấy đó chỉ là một sự bịa đặt càng làm cho chúng nghi ngờ thêm. Nhưng cậu không nản chí, trái lại, cố vắt óc tìm một lối thoát.

Đồng thời, Peso cũng thấy dâng lên trong lòng một niềm hối hận chua chát. Phải, mình thật có lỗi! Bây giờ nếu bọn gián điệp sợ hãi bỏ trốn, thì là tại mình. Nếu chúng phạm tội ác gì mới nữa, cũng là tại mình. Nếu mai đây, mình và các bạn bị mọi người khinh bỉ, chê trách, thì cũng là tại mình!

Một ý nghĩ mới lại nảy ra: nếu bọn chúng giết mình? Chẳng chóng thì chầy, chúng sẽ hiểu ở lại đây là nguy hiểm và sẽ cuốn gói. Chúng có mang

mình đi theo không? Không chắc! Thật vậy, mang mình đi sẽ thêm vướng víu c òng k ãnh. Vậy chúng sẽ để mình nguyên lành ở lại? Càng không thể được! Mình đã biết mặt chúng, biết việc chúng làm; đối với chúng, mình sẽ là một nhân chứng nguy hiểm. Nghĩ đến đây, Peso thấy sống lưng lạnh toát và phải mắ m chặt môi lại. Được! Cho chúng giết! Thế cũng là đáng! Đó là cách duy nhất để mình chuộc lại sai l ầm, không phải chỉ sai l ầm, mà là tội lỗi! Mình sẽ lấy thái độ dũng cảm để chuộc lỗi như một con người chân chính, như bố mình đã từng tỏ thái độ trước sự tra tấn của kẻ thù. Peso thường được nghe kể chuyện bố bị bắt bớ, tù đày: cậu vẫn th ầm khâm phục người cha bất khuất đã không h ề khai báo, không phản bội tổ chức. Cậu còn tiếc là không được trải qua những thử thách như thế. Vậy mà bây giờ dịp thử thách ấy đã đến!

Không, không nên nghĩ đến chuyện ấy, mà nên nghĩ cách trả lời bọn chúng chốc nữa thì hơn. Những viên gạch tráng men trắng bóng của bu ồng tẩm phản chiếu lại ánh đèn sáng làm Peso chói mắt. Thằng râu x ồm cúi người trên chiếc máy để đánh điện, còn thằng tóc vàng vẫn ng ồi đực trên ghế, yên lặng thở khói. Một sự yên lặng đầy đe dọa khiến Peso bỗng lại thấy sợ, nhưng cậu mắ m môi lại để tự trấn tĩnh.

Tên thiếu tá râu x ồm gỡ ống nghe, quay lại chằm chằm nhìn Peso nói:

– Xong. Thế nào, thằng nhãi, c ần làm gì mà bây giờ?

Thằng tóc vàng cắt ngang:

– Khẽ chứ, bỏ giẻ bịt m ồm nó ra.

Tên thiếu tá miễn cưỡng nghe lời, nhưng còn l ầu b ầu trong miệng:

– Sợ thằng nhãi lại tru lên.

Tên tóc vàng cúi người xuống, lạnh lùng nhìn thẳng vào mắt Peso, dọa:

– Nghe đây: mày mà kêu một tiếng, thì hết đời ngay, hiểu chưa?

Peso vẫn chưa nói được. Thằng tóc vàng đợi một lát, nói tiếp:

– Hoàn cảnh không cho phép chúng tao làm khác.

Thằng râu xồm rút chiếc khăn mặt nhét trong mồm Peso ra rồi trở về chỗ cũ. Thằng tóc vàng vẫn gườm gườm nhìn cậu bé:

– Báo trước cho mà biết, cấm nói láo! Chúng tao cần sự thật. Nếu mày nói dối thì đừng trách. Hiểu chưa?

– Vâng! – Peso đáp, cố làm ra vẻ ngoan ngoãn.

Thằng tóc vàng nhoẻn một nụ cười giả tạo, lấy giọng xởi lởi:

– Tốt, thấy chú em hiểu biết lẽ phải như thế, ta rất hài lòng. Vậy nói xem, chú em tên gì.

Peso biết về điểm này thì phải nói thật, vì thẻ học sinh của nó đã nằm gọn trên bàn của bọn gián điệp bên cạnh những chiếc chìa khóa, mấy cái nút bìa, một mẫu đinh và miếng lợp. Nó khai tên thật, không do dự.

– Tốt, tốt, – thằng tóc vàng gật gù, nhưng rồi lập tức hỏi giật giọng: – Còn chìa khóa này, mày lấy ở đâu?

– Tôi vẫn có, – Peso ngược mắt đáp, vẻ bướng bỉnh.

– Tao hỏi mày lấy ở đâu? Ai cho?

– Không ai cho cả! Tôi vẫn có từ lâu...

– Nhưng nó ở đâu ra? Chả nhẽ mày bắt được ngoài phố?

– Không, trước kia nhà tôi ở đây, nên tôi vẫn giữ được chìa khóa.

Thằng tóc vàng nghĩ một lát, rồi gật đầu:

– Cứ cho là đúng đi! Nhưng đêm khuya, đây không phải nhà mày nữa thì mày định vào làm gì?

– Tôi vào... có việc...

– Nói xem việc gì?

– Lúc ở đây, tôi còn giấu lại mấy cái lưới câu...

– Lưới câu?

– Vâng, và một cái trục dây cần câu... Mai chúng tôi đi câu cá trên sông Iskar, nên đến lấy lại...

– Được, nhưng mày định lấy lại bằng cách nào? Nhà này có người ở! Mày tưởng không ai bắt gặp mày sao?

Peso vẫn ăn miếng trả miếng, đối đáp gãy gọn:

– Tôi tưởng kỹ sư đã đi nghỉ mát, tưởng nhà này vắng người.

– Ai bảo mày nhà này vắng người?

– Một con bé ở nhà này.

– Nó tên là gì?

– Tên là... không, tôi không nói.

– Sao không nói?

– Sợ các ông đánh nó!

– Chà, cao thượng nhỉ! – Lần này tên tóc vàng mỉm cười thực sự. – Nhưng không sao, tao sẽ có cách bắt mày phải nói, và mày sẽ nói!

– Tôi không nói! – Peso kiên quyết.

Tên gián điệp trừng mắt làm vết nhăn trên trán hằn hằn sâu xuống, nhưng lát sau hắn lấy lại nụ cười giả tạo luôn luôn có trên môi suốt cuộc tra hỏi:

– Thôi được, hãy gác vấn đề đó lại, chưa bàn cãi vội. Vậy mày đến đây lấy mấy cái lưỡi câu. Lưỡi câu ấy để đâu?

– Tôi giấu nó ở một chỗ... một chỗ bí mật.

– Là chỗ nào?

– Trong kho đồ cũ...

– Cái kho đó ở chỗ nào? Đi lối nào vào?

– Đi qua nhà bếp...

– Kho đó có cửa sổ không?

– Có... à không, không có...

– Hừm... Bây giờ mày thử nói nhà này có mấy buồng, các buồng sắp xếp như thế nào?

Câu hỏi đó không làm Peso lúng túng. Cậu đã vào nhà Zhivka và đoán nhà kỹ sư Donchev cũng giống thế.

– Có một phòng khách lớn, cửa sổ trông ra phố... Từ phòng này có cửa lớn đi vào phòng làm việc...

– Cửa đó thế nào?

– Một cái cửa... kính, có rèm... Trước mặt, có một cửa khác đi vào phòng ngủ.

Thằng tóc vàng không nói gì, kéo ghế sát vào Peso. Cậu bé theo sát cử chỉ hắn, nhưng không thấy nét mặt hắn thay đổi. Hắn nói hơi lạc giọng:

– Nhìn thẳng vào mắt tao đây! Nhìn vào!

Peso ngược mắt nhìn vào mặt hắn.

– Thế... Bây giờ, nghe đây, tao bảo rằng mày là một thằng nói dối!

– Tôi không nói dối. – Peso đáp.

– Mày nói dối!

– Tôi không nói dối!

Thằng phản động giơ tay tát một cái thật mạnh vào má Peso, làm đầu Peso vập vào tường. Cậu cảm thấy có cái gì chảy rùng rùng trên má, không biết là mồ hôi hay máu.

– Tôi cấm ông không được đánh tôi! – Peso cắn thù gào lên. – Rồi ông sẽ biết?

– Tao sẽ đánh vỡ mặt mày ra, thằng nói dối!

– Tôi không nói dối!

– Mày nói dối, để tao nói cho mà biết: trước hết trong nhà này không có kho. Hai là nhà chỉ có một phòng, và không có cái cửa kính nào!

– Tôi có thể quên.

– Mày ở đây, sao lại quên được?

– Tôi ở đã lâu... nên có thể quên...

– Lâu là bao nhiêu?

– Dễ đã được mười năm...

– Mười năm! – Thằng tóc vàng nhại lại – Năm nay mày bao nhiêu tuổi?

– Mười hai tuổi.

– Thấy chưa! Thế thì mày là thần đồng rồi còn gì!

Peso chưa hiểu ngay lời chế nhạo. Thằng tóc vàng nói tiếp:

– Này nhé: lên hai mày đã biết chơi lưới câu, lại biết đem giấu vào một cái kho tưởng tượng! Khá khen chú em đấy!

Peso thấy tim mình thất lại. Thế là xong! Nói dối quanh, hóa ra lại tự đưa mình vào tròng. Không biết nói gì hơn, cậu xịu mặt lại. Thằng gián điệp nói tiếp:

– Nghe kỹ những lời tao nói đây. Từ này mày toàn nói láo. Giờ, tao cho mày một phút để suy nghĩ, rồi phải nói hết sự thật. Nếu không, chúng tao sẽ có khối cách bắt mày phải nói. Nhưng báo trước là không có cách nào êm ái đâu!

Hắn ngừng nói, giờ tay nhìn đồng hồ. Peso nghĩ rất căng. Cậu thấy khó có thể bịa ra một chuyện gì khác trong một thời gian ngắn. Mà cũng chẳng thèm bịa nữa. Nói gì thì rồi chúng nó cũng truy và cuối cùng cũng hiểu là mình bịa. Thế thì sao? Chẳng nhẽ nói thật ư? Không đời nào! Peso bỗng thấy mình hăng lên và rất quyết tâm. Mặc chúng làm gì thì làm, có tra tấn đi nữa, mình cũng không nói! Trước đây, bố Peso đã như thế, bây giờ Peso cũng phải như thế. Dù còn bé, mình cũng sẽ tỏ ra xứng đáng với bố!

Thằng tóc vàng lại nói:

– Nào, thời gian hết rồi, mày chịu nói không?

– Không! – Peso trả lời dứt khoát. Mắt cậu sáng lên đầy quyết tâm. Thái độ ấy khiến thằng tóc vàng phải ngạc nhiên.

– Mày nói tao nghe tại sao? Mày nói thật thì có gì nguy hiểm? Tại sao mày không nói?

– Không nói là không nói!

– Tại sao?

– Tại tôi không thèm nói với những quân phản bội!

Lần đầu tiên, tên tóc vàng giật mình và nhìn cậu bé một cách nghiêm trang hơn. Peso hiểu mình đã lỡ lời, đã nói ra điều đáng lẽ không nên nói. Thằng tóc vàng gằn gừ:

– Hừ, hừ, tại sao mày bảo chúng tao là phản bội?

Peso hất hàm về phía chiếc điện đài:

– Thế cái máy gì đây? Liên lạc với ai?

– Được, mày nhất định không nói hả?

– Không!

– Thế thì tao sẽ bắt mày nói! – Thằng tóc vàng quay về phía cửa gọi: – Đưa tao cái dây bếp điện.

Thằng gián điệp có bộ mặt gian ác lặng lẽ đi ra rồi trở lại, tay cầm dây điện. Thằng tóc vàng dứt một đầu dây, tách hai sợi riêng ra, rồi cắm đầu

kia vào một cái phích điện ngay trên đầu Peso. Mắt hắn long lên như mắt rắn.

– Mày hiểu chưa? – Hắn khẽ hỏi.

– Chưa. – Peso nói dối.

– Thế thì mày sẽ hiểu? Người lớn bị điện giật còn chết huống nữa là mày. Chúng tao sẽ thui mày tí một, mày nghĩ thế nào? Nói thật đi có hơn không?

– Tôi không nói.

– Được, cho nếm mùi một tí, sẽ biết ngay.

Thằng tóc vàng giắc đầu dây điện vào cánh tay Peso. Thân hình gầy gò của cậu bé giật nảy lên. Peso khẽ kêu lên một tiếng.

– Nào nói không?

– Không!

Mặt cậu bé trở lại hiên ngang, kiêu hãnh. Chắc rằng bố cậu khi bị bọn tay sai phát-xít tra tấn cũng có vẻ mặt như thế.

Thằng tóc vàng ra lệnh:

– Nhét giẻ vào mồm nó! Không cho nó kêu.

Thằng gián điệp có bộ mặt gian ác cúi xuống Peso và trong nháy mắt đã thi hành xong lệnh.

oOo

Năm phút sau, ba tên phản động kéo nhau ra phòng ngoài bàn bạc. Chúng không dám bật đèn, ngẩn ngơ nhìn nhau trong tối. Tên thiếu tá đã tỉnh

hắn rượu, thẳng mặt gian ác thì khịt khịt luôn mồm. Riêng thẳng tóc vàng có vẻ vẫn giữ bình tĩnh; hắn khẽ nói:

– Xem ra thẳng nhóc không chịu nói. Chắc gia đình nó là cán bộ cộng sản; đầu óc nó bị nhồi nhét toàn những chuyện “anh hùng”.

– Cứ giao nó cho tôi, sẽ biết tay ngay! – tên thiếu tá nói.

– Ta không có thì giờ, và cũng chẳng đáng mất công. Có tra khảo chắc cũng chả moi được điều gì bổ ích. Chỉ là chuyện trẻ con, nếu không thì công an đã tóm bọn ta từ lâu rồi!

Nghĩ đến khả năng ấy, cả bọn sợ hãi im lặng hồi lâu.

– Điều quan trọng là cần biết chỉ có thẳng bé này thôi hay còn nhiều đứa nữa, – tên tóc vàng hạ giọng nói tiếp. – Có một điều chắc chắn, là chúng chưa nói gì với công an, nếu không thì nó đã không đến đây một mình. Phải đề phòng khả năng xấu nhất: thẳng bé còn có những bạn khác cũng biết chỗ ẩn của bọn mình. Nếu vậy, chậm lắm là, ngày mai, thấy bạn biến mất, chúng sẽ kéo đến đây, có khi còn kéo thêm người khác đến nữa.

Tên thiếu tá lo sợ:

– Miễn là chúng đừng đến ngay đêm nay. Thẳng bé vào một mình, nhưng biết đâu chẳng có đứa khác nữa đứng chờ ở cửa...

– Tao không tin. – Thẳng tóc vàng nói. Nhưng giọng hắn lần này đã có vẻ không yên tâm lắm. – Mà chính mày chả bảo là cửa ra phố đã khóa là gì?

– Đúng, cửa khóa...

– Nếu có người đợi, thì nó phải không khóa. Chắc nó có một mình.

– Biết đâu đấy, – thằng thiếu tá vẫn nghi ngại.

– Ủ, biết đâu được. Vậy ta phải chuồn cho mau. Tao sẽ gọi B8 ngay bây giờ, và cũng báo cho Toromanov nữa. Nửa giờ nữa, phải cuốn gói, không để lại một dấu vết gì.

– Bây giờ mới thấy ông nói một điếu thông minh. – Thằng gián điệp mặt gian ác nói: – Càng chuồn sớm càng tốt!

– Còn thằng nhóc, giải quyết ra sao? – tên thiếu tá hỏi.

– Cứ trói chặt nó, để lại đây, – thằng tóc vàng đáp.

– Ngu! – Thằng hung ác nhận xét. – Trước khi chuồn, phải thủ tiêu nó.

– Thủ tiêu làm gì?

– Còn làm gì? Thằng nhãi biết hết cả rồi! Nó đã trông thấy điện đài, nó biết mặt bọn ta. Ngày mai, công an sẽ biết rõ hình dạng ta, và rồi cảnh sát giao thông cũng có thể nhận ra ta được!

Thằng tóc vàng cũng biết như vậy, nhưng hấn kịch liệt phản đối việc thủ tiêu Peso. Hấn suy tính như sau: hai thằng đồng bọn kia đều đã bị chính quyền cách mạng kết án nặng nên không hy vọng gì quay trở lại. Còn hấn thì chưa đến nỗi nào. Dù có bị bắt, hấn vẫn hy vọng chỉ lĩnh một cái án vừa phải. Nhưng nếu giết thằng bé, thì chắc chắn xori án treo cổ. Tất nhiên, hấn không thể giải thích như thế nào cho hai tên đồng bọn. Mặt khác, cái cảnh trốn tránh quá lâu trong nhà kỹ sư Donchev đã làm cho hấn chán nản, niềm tin tưởng bị lung lay.

– Tao không đồng ý giết nó. – hấn nói – Không được quên rằng chúng mình không chỉ có nhiệm vụ phá hoại, mà còn có sứ mạng chính trị. Giết thằng bé, chỉ tổ kích thích dân chúng chống lại ta. Một đứa trẻ bị ám sát

một cách dã man! Thử nghe thế có được không? Không, tao không tán thành!

– Thế ông tán thành đưa đầu chúng tôi lên máy chém à? – Thằng mặt gian ác vẫn chưa chịu. – Tôi không đồng ý với ông!

– Tôi cũng thế! – tên thiếu tá cũng nói.

Thằng tóc vàng nhìn mặt đồng hồ dạ quang, quay lại bảo tên thiếu tá:

– Ra nghe điện đài đi! Đến giờ họ gọi rồi đấy.

Tên thiếu tá đứng ngay dậy:

– Tôi sẽ bảo họ thế nào?

– Bảo rằng vì điều kiện bất ngờ, bọn ta sẽ đến điểm 14 ngay đêm nay chứ không phải đêm mai.

Yên lặng một lúc, hắn quay lại tên mặt ác, bảo:

– Lại giúp nó một tay, để tao sẽ liên lạc với B8 và thu xếp đi ngay.

Hai tên kia đi về phía buồng tắm. Tên tóc vàng còn ngời rớn lại khoảng nửa phút, khẽ thở dài, rồi mới đứng lên ra máy điện thoại. Bề ngoài hắn làm ra vẻ thản nhiên, nhưng thâm tâm hắn đang rất hoang mang vì những sự việc bất ngờ vừa qua.

JULIA RA TAY

Đứng đợi mãi trong sân vắng, Julia vừa sợ vừa lo. Nấp sau bụi cây, cô luôn luôn rung mình vì khí lạnh ban đêm, và cả vì hãi hùng nơm nớp. Mỗi khi có con chim vỗ cánh trong cành lê um tùm hoặc con mèo chạy vụt qua bờ tường, cô lại rúm người lại. Nhưng sợ gì thì sợ, cô vẫn nghĩ tới Peso, tới người bạn đã bí ẩn biến mất trong ngôi nhà trước mặt. Có gì xảy ra không? Sao chưa thấy bạn ra? Dù rồi trí đến mấy, cô cũng hiểu là Peso không có lý gì để la cà mãi bên trong. Mất bao nhiêu thời gian để ước thử chìa khóa vào cửa? Không tới năm phút! Vậy mà đã nhiều lần năm phút rồi, vẫn không thấy bóng Peso.

Bạn ấy đi đâu? Còn an toàn không, hay lại xảy ra chuyện gì đáng tiếc?

Julia vẫn đợi sau hàng rào, mắt dán chặt vào cửa ngôi nhà, đầu óc quay cuồng nhiều ý nghĩ trái ngược. Có thật Peso vào nhà này không? Mắt cô không trông thấy, nên bây giờ cũng không thật chắc! Nhưng không vào đây thì đi đâu giữa đêm khuya? Hay là cậu ta đổi ý định, đi báo công an ngay? Có thể có nhiều lý do đột xuất thúc giục Peso làm như thế. Tuy nhiên, Julia không tin điều đó. Linh tính báo cho cô biết Peso vẫn còn ở trong nhà. Và cô run lên căm cập: sao mãi cậu ta chưa ra?

Cuối cùng, Julia thấy cứ đợi mãi ở đây là vô ích và nguy hiểm. Nếu Peso gặp tai họa, thì nhiệm vụ trước mắt của cô là phải đi tìm cách cứu bạn. Nghĩ thế, nhưng cô vẫn ngập ngừng chưa muốn rời bỏ nơi này. Cô có cảm tưởng nếu mình bỏ đi, thì tai họa sẽ xảy ra không ai cứu vãn nổi. Đúng, cô hiểu bây giờ chỉ có một cách là đi báo công an, yêu cầu các chú can thiệp; vậy mà cô vẫn không tài nào rời mắt khỏi ngôi nhà và ra khỏi nơi ẩn nấp.

Mười lăm phút trôi qua. Cuối cùng, thu hết nghị lực, cô bước ra khỏi sân. Cửa ngôi nhà trước mặt vẫn đóng, cửa sổ trên phòng kỹ sư vẫn tối om. Chạy đi cầu cứu ở đâu nhỉ? Đồn công an ở chỗ nào? Julia bỗng nhớ là các bạn đã quyết định đến báo Bộ Nội vụ. Một bạn còn nói là lúc nào cũng có cán bộ phụ trách thường trực ở đây. Hay lắm, Julia sẽ đến đó! Cô biết tòa nhà đồ sộ của Bộ Nội vụ rồi, nhưng bây giờ đi hướng nào thì chưa biết. Cô đi ra đường tàu điện, xem xét chung quanh và nhớ lại đường đi: cứ theo đường tàu sẽ tới một vườn hoa nhỏ, qua vườn hoa là đến Bộ Nội vụ.

Trong lúc Julia rảo bước, những đợt gió ào ào thổi tung bụi và rác rưởi ngoài phố. Tiếp đó, mưa rơi nặng hạt nhưng lại tạnh ngay. Mười lăm phút sau, Julia đã đứng trước tòa nhà của Bộ.

Nhìn lên cửa sổ, cô thấy hai chỗ có đèn sáng, nhưng vẫn phân vân không biết phải vào cửa nào, bấm chuông ở đâu? Trước tòa nhà to lớn, đứng giữa đêm tối và gió lạnh, cô cảm thấy mình nhỏ bé, bơ vơ và bất lực.

Bỗng cô rùng mình. Có người hiện ra trong bóng tối. Lúc người đó đi qua ánh đèn, Julia nhận ra một đồng chí bộ đội nghiêm trang cấp tiểu liên ngang ngực. Đồng chí nghiêm giọng hỏi:

– Em đứng làm gì đây?

– Chú bộ đội ơi. – Julia hồn hển – Chú cho cháu gặp ngay thủ trưởng nào to nhất!

– Thủ trưởng nào?

– Thủ trưởng nào thường trực hôm nay.

– Đây không có thủ trưởng! Thôi, em về đi! Trẻ con sao lại đi ban đêm một mình...

Julia cuống lên, gần như thất vọng, nói gấp:

– Nhưng chú ơi, bọn phản động đã bắt mất Peso!

– Peso là ai?

– Peso là bạn cháu. Bọn chúng bắt nó và nhốt... trong buồng.

Đồng chí bộ đội cười. Em bé này lại nằm mê hay đọc sách gì ban đêm. Bọn phản động thiếu gì việc mà lại đi bắt một đứa trẻ con và nhốt trong buồng! Bố mẹ em là ai mà không trông nom con cái thế này! Quá lắm!

– Em nghe anh, về nhà đi! Nghe chưa? Về mau!

– Nhưng chú ơi, – giọng Julia van vỉ. – chúng nó giết Peso mất!

– Anh đang làm nhiệm vụ, không được phép nói chuyện. Về đi.

– Chú ơi! Sao lại thế...

– Em về đi... Nếu thật có chuyện gì, bảo bố em đến đây mà nói!

Chú bộ đội quay lưng, trở về vị trí, đôi giày đinh nện cồm cộp trên vỉa hè, nòng tiểu liên lóe sáng một lúc trước khi khuất vào bóng tối. Sau mấy tiếng đồng hồ căng thẳng, Julia bỗng thấy trong người có cái gì đổ sụp, như có tiếng lò xo nào đứt phụt. Cô cúi đầu khóc nức nở, lùi thui trở lại.

oOo

Đại tá Filipov ngồi một mình trong phòng làm việc, đang mài miết nghiên cứu những hồ sơ đầy tin tức, tài liệu. Đây không phải lần đầu ông thức khuya làm việc. Mấy năm gần đây, đi đâu ấy đã thành thường lệ.

Đại tá ngẩng đầu lên. Mặt ông to, gai góc, đen sạm. Trong những năm phát-xít Đức chiếm đóng, ông đã trải qua bao gió mưa, bão tố của cuộc đời! Đói rét, thương tích, cực hình. Vì thế mà mặt ông từ sáng sủa, hiền hậu trở nên gan góc, đen sạm. Ánh mắt ông lạnh như thép, nhưng tâm hồn ông vẫn giữ trẻ trung như trước. Đi đâu đó nhận thấy rõ khi ông cười – một nụ cười hiền hậu làm híp đôi mi mắt – và lúc ấy khó mà tưởng tượng ông lại là con người đã và đang làm quân thù run sợ.

Đêm nay đại tá Filipov không cười. Mặc dầu làm việc khuya mỗi mẹt, mắt ông vẫn long lanh những tia thép. Nhiều nhóm biệt kích phá hoại đang ẩn náu trong nước, một điện đài lạ đang hoạt động ban đêm trên những làn sóng bí mật, ta đã cố gắng mà chưa khám phá ra. Chiếc điện đài hoạt động rất khôn. Nó thường xuyên thay đổi bước sóng và giờ phát, nên rất khó bắt. Một nhóm chiến sĩ công an được giao phụ trách việc này, đã tận tụy công tác mà vẫn chưa đạt kết quả.

Có tiếng sấm động xa xa. Đại tá đứng dậy ra mở cửa sổ. Trên trời có nhiều mảng mây nặng và thấp, nhưng vẫn chưa mưa. Mà có thể cũng không mưa, vì có gió mạnh. Đại tá ngó nhìn xuống đường và bỗng ngạc nhiên, chăm chú. Một em bé gái đang nói chuyện với lính gác. Em bé có vẻ nài nỉ, van xin cái gì, còn anh lính kiên quyết không nghe. Ông chỉ nghe lồm bồm mấy tiếng “Về.. về..” nói hơi to, rồi thấy em bé vừa đi vừa khóc. Đại tá hơi lạ, đưa tay gãi tai. Có chuyện gì? Hình ảnh cô bé khóc

sướt mướt làm ông ái ngại. Ông cảm động nhìn theo em bé một lúc: từ trên nhìn xuống, trông em sao bé bỏng, yếu ớt, vì sao cũng đáng yêu! Ông nhắc ống điện thoại, gọi trạm gác.

– Đừng chí đốc gác đấy à? Đừng chí đưa ngay em bé vừa nói chuyện với lính gác ở điếm hai lên cho tôi! Làm ngay, kéo em đi mất.

Đại tá đặt ống nói xuống rồi lại nhìn ra cửa sổ. Phố vắng tanh, cô bé chắc đã đi khuất sau lối rẽ. Ông ngồi vào bàn tự nhủ: “Rồi họ sẽ tìm thấy!”. Ông định tiếp tục nghiên cứu, nhưng hình ảnh em bé khóc lóc cứ lóang lóang trong óc, ông không sao tập trung tư tưởng được.

Có tiếng gõ cửa. Người sĩ quan trực nhật dắt em bé đến – em đã thôi khóc. Đại tá đứng dậy, đưa ghế ra mời. Khi chỉ còn hai người, ông mở ngăn kéo bàn, trong đó bao giờ cũng có một gói kẹo bạc hà ông thường dùng để khỏi phải hút thuốc. Kẹo còn nguyên trong ngăn kéo, nhưng đại tá hơi ngần ngại: em bé có một vẻ gì khác lạ khiến ông tự nghĩ đưa kẹo ra có đúng lúc không.

– Thế nào? – đại tá hỏi thân mật. – Cháu nói xem có chuyện gì?

Julia vừa sôi nổi, và van vãn:

– Thưa bác, cần phải hành động gấp. Bọn phản động đã bắt Peso...

Đại tá ngạc nhiên, không ngờ cô bé lại vào đề đột ngột như vậy.

– Cháu cứ bình tĩnh. Bọn phản động nào? Peso nào?

– Thưa bác, chúng cháu tình cờ phát hiện được một bọn phản động...

– Chúng cháu là ai?

– Là toàn trẻ con!

– À, được, và cháu hãy kể từ đầu...

Julia kể lại câu chuyện. Chuyện cô kể lung tung, rời rạc, nhưng đại tá nghe rất chăm chú, hiểu hết và có ngay cảm tưởng là em kể sự thật chứ không phải chuyện tếu. Mặc dầu hết sức kinh ngạc trước trí thông minh, tài phán đoán của những em bé trinh sát vô danh, ông vẫn giữ vẻ dè dặt thường lệ; mắt ông vẫn bình thản như không có chuyện gì xảy ra, như chuyện ông đang nghe chỉ là chuyện vặt. Nhưng đến đoạn Julia nói về chiếc đồng hồ điện có đĩa quay một cách bí hiểm thì đại tá giật mình, hỏi thêm vài chi tiết rồi cần ngay ông nói. Ông quyết định ra lệnh báo động cho đội công an thường trực, dặn các chiến sĩ lái xe chuẩn bị sẵn sàng, rồi quay lại Julia, hỏi tiếp:

– Rồi sau ra sao? Nhưng cháu nói ngắn nhé!

Julia cũng hiểu là mình không được phí thì giờ vô ích. Cô kể xong, đại tá lại cần mấy nói và gọi tổng đài:

– Cho tôi nói chuyện ngay với Kiril Andreev.

Đại tá biết rõ bố Peso. Hai người trước đây cùng bị giam ở nhà tù Sliven. Trong khi đại tá đợi trả lời, Julia ngược mắt nhìn lo âu, giục:

– Bác đi mau đi! Chúng nó giết Peso mất!

Cùng lúc đó, chuông điện thoại kêu; đại tá cần ông nói:

– Anh Andreev đấy à? Tôi đại tá Filipov. Xin hỏi anh một câu ngắn và cũng yêu cầu anh trả lời ngắn! Cháu Peso con anh đêm nay có ngủ trong nhà không?

Giọng ngái ngủ đầu dây bên kia đáp, ngạc nhiên:

– Có chứ!

– Yêu cầu anh cứ kiểm tra lại.

– Thế là nghĩa thế nào?

– Yêu cầu kiểm tra! Không nên chậm trễ!

Julia hồi hộp chờ đợi. Đại tá vẫn áp máy vào tai nhìn cô và mỉm cười khuyến khích, như ý nói: “Yên trí, đợi ông ấy trả lời là ta đi ngay”.

Họ không đợi lâu. Đại tá nghe thấy tiếng trả lời ở đầu dây.

– Vâng, anh cứ nói. À, đấy, thấy chưa? Không, không sao, anh đừng ngại! Tôi đã bảo là không sao. Không xảy ra chuyện gì đâu! Không, bây giờ chưa thể được, tôi còn có việc gấp. Anh cứ đợi. Tôi sẽ gọi đây nói anh sau.

Vì Julia không biết tên phố nhà Donchev, nên đại tá phải để cô đi theo dẫn đường. Hai chiếc xe hơi lao nhanh qua các phố vắng, mặc dầu đường hơi trơn do trận mưa ngắn lúc nãy. Chẳng mấy chốc họ đã tới nơi và để xe đỗ ở gần ngôi nhà. Nhiều chiến sĩ từ trên xe to nhảy xuống, tảo đi mọi ngã rồi biến rất nhanh như họ đã chui xuống đất vậy. Đại tá nói với Julia:

– Cháu đợi nhé, Rồi bác sẽ đưa Peso về đây.

– Cháu muốn đi với bác! – Julia nài nỉ.

Đại tá mỉm cười:

– Nhớ chúng nó bắn thì sao?

Ở lại một mình trong xe, Julia lại thấy hốt. Chúng nó sẽ bắn thực à? Thế thì Peso sẽ ra sao? Cô muốn gọi, nhưng đại tá đã đi xa. Qua cửa xe, Julia thấy các cửa sổ dưới nhà bật sáng. Một người mặc áo ngủ thò đầu ra,

trao đổi đi đầu gì với các chiến sĩ công an. Julia biết ông ta r ấ: đó là chú họa sĩ. Các chiến sĩ nhờ chú lấy chìa khóa và mở cửa.

Đại tá Filipov cùng mọi người bước lên thang gác. Trong những trường hợp thế này, bao giờ ông cũng tin tưởng ở thắng lợi. Nếu bọn phản động còn ở trong nhà, chúng không thể chạy thoát. Chúng sẽ không dám mảy may chống cự, vì một khi chúng cảm thấy trên đầu có bàn tay sắt của chính quyền nhân dân, là chúng sẽ nhũn ra như nến, mất hết tinh thần và đầu hàng ngay. Dù đại tá không bao giờ đánh giá thấp kẻ thù và luôn luôn chiến đấu với chúng hết sức kiên quyết; trong thâm tâm ông rất khinh bỉ, coi thường chúng và ít quan tâm đến những nguy hiểm có thể xảy đến cho mình.

Nhóm người dừng lại trước cửa phòng kỹ sư. Đại tá bấm chuông liên h ấ. Các chiến sĩ chờ đợi, tay sẵn sàng trên cò súng.

Không có tiếng trả lời! Trong phòng yên ắng như không có ai. Bấm chuông nhiều lần nữa, vẫn vô hiệu.

Cửa phòng bên cạnh bỗng mở, để lộ ra một ông mặc áo ngủ đang ngáp dài có vẻ khó chịu. Trông thấy các chiến sĩ mặc quân phục, ông tỉnh hẳn ngủ, chớp chớp mắt, nói mấy lời xin lỗi. Đại tá dịu dàng nói:

– Mời đ ồng chí vào nhà! Cứ ngủ yên, không việc gì đâu!

Ông nọ vội vàng rút lui ngay. Đại tá ra lệnh:

– Phá ra! Không thể đợi được nữa!

Đại tá lao vào đầu tiên, bật đèn. Phòng ngoài không có ai, nhưng ngổn ngang đồ đạc. Dưới sàn là những mảnh chai vỡ. Mùi rượu nồng nặc.

Phòng này có ba cửa. Cửa bên phải khá lớn, toàn kính, chắc là đi vào phòng ở chính. Cửa lên trái bình thường, có vẻ dẫn vào bếp. Cửa thứ ba ngay trước mặt thì hẹp, sơn trắng, hẳn là cửa buồng tắm. Đại tá quyết định vào ngay buồng này, và đặt tay vào nắm cửa. Cửa mở ngay, nhưng ông cảm thấy vướng phải một vật gì mềm nhũn như là vướng phải người. Ông giật mình: như vậy thì sau cửa, chỉ có thể là một bọc quần áo, hoặc một xác người!

Ông vội thò tay vào bật đèn, nhìn bao quát cả cái buồng tắm trắng toát, và thấy một hình người bị trói chặt nằm dưới nền gạch. Đúng hơn, là một cậu bé, miệng bị bịt bằng khăn mặt trắng, đang lơ lơ, ủ rũ nhìn đại tá như thể đại tá đến bắt, chứ không phải đến cứu nó.

Đại tá cởi khăn mặt, cảm động quỳ xuống trước mặt cậu bé. Peso buồm nói:

– Bọn chúng trốn rồi!

Đại tá hiểu những gì đang diễn ra trong óc cậu bé nên cố giấu sự thất vọng của chính mình, mỉm cười nói:

– Không sao, lần này chúng sẽ không chạy thoát!

Hai chiến sĩ cúi xuống cởi trói cho Peso.

– Trong nhà tắm này, chúng có một điện đài – Peso nói – rất nhỏ, có thể xách tay được.

Đại tá gật đầu:

– Bác biết... Bọn chúng chạy lâu chưa?

– Độ một giờ.

Đại tá suy nghĩ một lát, rồi hỏi:

– Đây có điện thoại không?

– Cháu không biết... Cháu toàn ở trong buồng tắm này...

– Theo bác.

Cả hai đi vào phòng chính. Phòng này rộng, đồ đạc lịch sự nhưng cũng ngồn ngộn những thứ linh tinh bọn chúng để lại. Cũng như phòng ngoài, đây cũng nồng mùi rượu, mùi quần áo bẩn. Sàn gác lỏng chỏng những chai không, bừa bãi giấy kẹo, mẫu thuốc lá, giấy báo cũ và nhất là những bánh mì và xúc xích vụn. Đại tá nhìn ngay thấy máy nói; may thay, máy vẫn gọi được. Ông quay con số.

Peso hỏi:

– Thưa bác, sao bác biết cháu ở đây?

– Nhờ Julia... Đợi bác một chút!

Gọi số xong, đại tá nghe thấy đầu kia có tiếng nói ngay, như là người đó đã đứng chực sẵn bên máy.

– Đồng chí Andreev, phải không? – đại tá nói khác giọng đi để trêu –
Đừng bỏ máy nhé!

Ông quay lại, vui vẻ đưa ống nói cho Peso:

– Cần lấy!

Peso ngạc nhiên, chột hiệu, vội áp chặt ống nói vào tai, khẽ thì thầm, xúc động:

– Ba... con đây.

CUỘC ĐIỀU TRA TIẾP TỤC

Đêm ấy, không ai ngủ được.

Julia được xe đưa về tận nhà. Trước đó, mọi người đã phải thảo luận xem cô nên về nhà bằng cách nào: đi cửa chính hay lại trèo qua cửa sổ. Tất nhiên Julia nhất định đòi được trèo trở lại buồng mình qua cửa sổ. Đại tá rất thú vị về chuyện ấy.

– Cũng được! – vừa nói ông vừa thân mật vỗ vỗ vào vai cô bé. – Nhưng ngày mai, nhất định bác sẽ kể lại cho ba cháu, bác cam đoan như vậy!

Julia vừa khở sở, vừa sợ hãi:

– Cháu xin bác đừng nói gì!

– Không thể không nói được – đại tá cười kín đáo, – bác có nhiệm vụ phải nói!

Julia chia tay với Peso, vì cậu bé còn phải đến Bộ Nội vụ. Qua cửa xe, cô chìa bàn tay bé nhỏ cho Peso mà nước mắt đầm đìa. Đây là lần đầu hai đứa bắt tay nhau như người lớn. Julia nói:

– Đừng giận mình nhé! Mình không muốn thế, nhưng không có cách nào khác.

Peso cũng thấy mắt mình cay cay:

– Sao lại giận? Có gì mà giận!

Xe chuyển bánh. Lát sau, một người đi đường qua phố Julia ở, được chứng kiến một cảnh kỳ lạ: hai chiến sĩ công an giúp một cô bé trèo qua cửa sổ để vào nhà...

Về tới phòng, Julia lắng tai nghe. Cả nhà yên lặng. Cô giờ tay chào hai chú công an đang còn đứng dưới đường nhìn lên, mỉm cười rồi biến vào trong phòng tối.

Trong khi đó, tại phòng làm việc của đại tá Filipov, Peso đang kể cho đại tá chi tiết câu chuyện chiếc chìa khóa. Thỉnh thoảng đại tá lại ngắt lời, hỏi kỹ thêm. Một nhân viên tốc ký ghi chép lại đủ mọi lời nói. Đại tá quan tâm tìm hiểu mọi chi tiết – từ người bán hàng ở hiệu sách, cho đến sự thay đổi trong trang phục của vợ Toromanov.

Có hai việc làm đại tá rất chú ý: những cuộc đi lại tới hiệu sách, và chuyến đi ban đêm bằng ô-tô của Toromanov. Hai người đang trao đổi thì chuông điện thoại reo. Đại tá nhấc máy nói, bình tĩnh nghe, rồi ra lệnh:

– Tốt, tiếp tục đi đầu tra!

Ông quay về phía Peso, nói:

– Vợ chồng Toromanov đã biến mất! Ta cũng đã dự đoán trước việc đó.

Về chiếc ô-tô mà Toromanov đã dùng để đi ban đêm, Peso còn nhớ mọi chi tiết: kiểu xe, nhãn xe, đặc điểm – nhưng quên mất số xe. Thật là lạ, nó quên mất thật, chỉ nhớ được một, hai con số. Cần phải mời Charlie đến. Một sĩ quan được lệnh đánh xe ngay giữa đêm đến nhà Charlie.

– Số xe rất quan trọng! – đại tá trềnh ngâm nói với Peso như nói với một người cộng tác thân cận. – Theo bác, bọn gián điệp đã chuồn khỏi thành phố bằng ô-tô. Mà rất có thể cũng bằng chiếc xe mà các cháu đã trông thấy Toromanov đi lần trước!

– Cháu không nghe thấy tiếng máy nổ. – Peso nói. – Mặc dầu cháu đã rất chú ý. Cháu nghe thấy cả tiếng cửa nhà dưới mở và đóng, nhưng không thấy có tiếng ô-tô chạy.

Đại tá mỉm cười:

– Không có gì lạ. Bọn chúng đã bố trí cẩn thận để xe đi mà không ai biết. Nhưng chúng lại quên mất một chi tiết nhỏ.

Peso mở to mắt.

– Bác có thể cho cháu biết chi tiết gì không ạ?

– Được chứ, cháu là phụ tá của bác cơ mà! Chúng quên mất trận mưa. Hơn nữa, bác nghĩ là chúng không ngờ rằng bác có thể xộc đến tìm cháu ngay đêm nay như thế...

– Trận mưa? – Peso chưa biết, hỏi lại.

– Rất đơn giản! Để mọi người không nghe tiếng máy nổ, chiếc ô-tô đến đón đã đỗ ở phố ngang bên cạnh, chứ không đỗ trước cửa nhà. Đúng lúc nó đỗ, thì trời mưa khoảng năm phút, rồi ô-tô chạy. Cháu đã hiểu chưa?

Peso suy nghĩ một lúc, rồi reo lên:

– Hiểu rồi! Xe đi, nhưng mặt đường chỗ nó đỗ vẫn khô!

– Tuyệt! – đại tá vỗ vào lưng Peso, khen.

Lời khen làm Peso đỏ mặt. Đại tá nói tiếp:

– Lẽ ra chúng có thể tránh được sai lầm ấy. Phố đó có nhiều cây to; dưới gốc cây, đường cũng khô. Đáng lẽ tên lái xe nên đỗ xe dưới một gốc cây thì hơn, nhưng hắn không nghĩ ra!

– Bác có chắc chỗ khô đó là do ô-tô đỗ?

– Chắc. Vết bánh xe trông rất rõ. Có thể xác định được nhãn hiệu lốp xe nữa!

– Tuyệt diệu! – Peso reo lên đúng như một đứa trẻ.

– Có một điếu tuyệt diệu hơn nữa người ta vừa mới báo cho bác xong. Một ô-tô có lốp giống như thế đã đỗ trước cửa nhà Toromanov cũng khoảng thời gian ấy. Vết bánh xe để lại trên đường nhựa ướt trông rất rõ.

– Vậy chúng nó cùng đi với nhau?

– Đúng thế! Nếu biết số xe, chúng ta có thể kiểm tra ngay xem có xe nào mang số ấy đã rời Sofia đêm nay và đi hướng nào. Tuy nhiên, cũng phải đề phòng trường hợp bọn chúng đánh tráo số xe...

– Chúng chắc phải đánh tráo – Peso hơi thất vọng – Nhưng bác ời, bác có biết bọn chúng từ đâu đến?

– Có thể đoán được. Chúng ta tìm thấy trong phòng một vài đồ vật chúng bỏ quên trong lúc hấp tấp chạy trốn. Nhóm gián điệp này chắc chắn là tay sai của Mỹ. Chúng được đào tạo ở Tây Đức, rồi đưa về Hy Lạp... Từ đó chúng lọt vào Bulgaria bằng đường nào, sau này ta sẽ rõ...

– Sau này là bao giờ?

– Là khi nào ta tóm được chúng!

– Nhất định phải tóm được, bác ạ, – Peso nói rất sôi nổi làm đại tá phải mỉm cười. Đại tá chắc không thể biết cậu bé đã bị day dứt như thế nào khi nghĩ rằng chỉ vì mình mà bọn gián điệp đã trốn thoát. Vì vậy cậu thật lòng mong bọn chúng mau bị bắt. Chỉ có như vậy lương tâm cậu mới cất được gánh nặng, và lỗi l`ân của cậu mới được giảm nhẹ phần nào.

Trong lúc đợi Charlie, đại tá ra ngoài một lát. Lúc trở về, ông mang theo một tập ảnh, và hỏi:

– Nếu có ảnh chúng ở đây, cháu có nhận mặt chúng được không?

– Được!

Sau khi giở kỹ tập ảnh, Peso reo lên:

– Nó đây!

Đại tá h`ởi hộp cúi xuống nhìn. Trong ảnh là một tên mặt lì lợm, mắt nhìn tr`ân tr`ân.

– Chắc chứ?

– Chắc! – Peso quả quyết, – Trộn lẫn đến đâu, cháu cũng nhận ra được. Thằng này suốt cả thời gian không nói gì, chỉ khịt mũi.

– Một con cá xộp đấy! – Đại tá nói – Tóm được nó, thì phải biết!

Trong đồng ảnh, Peso còn nhận ra tên gián điệp thứ hai, tức là thằng thiếu tá râu x`ồm. Cậu giở đi giở lại mãi nhưng không tìm ra tên thứ ba, mặc dầu hình dáng tên này rất dễ nhận. Cậu cũng không thấy có ảnh tên lái xe cho bọn gián điệp, đi ầu này dễ hiểu, vì thực ra Peso chỉ nhìn được mặt nó có một l`ần lúc trời tối. Dù sao cũng đã biết được mặt và tên hai đứa, cuộc tìm kiếm chắc chắn sẽ dễ dàng hơn.

Bên ngoài, trời đã bắt đầu rạng. Đại tá cùng Peso mãi bàn luận nên không thấy buồn ngủ. Trời ửng hồng dần, gió mát buổi sớm từ cửa sổ thổi vào. Ngoài phố, đã nghe có tiếng xe thừa thớt chạy. Đại tá đang nói điện thoại, ra chỉ thị về việc tiếp tục tìm kiếm chiếc xe gián điệp, thì Charlie được đưa tới.

Vừa trông thấy bạn, Peso mừng rỡ đứng dậy. Charlie có vẻ hơi lo lắng vì đang giữa đêm bị gọi đến, nhưng mặt nó cũng hớn hởi khi thấy Peso.

– Charlie, cậu còn nhớ số xe không? – Peso hỏi ngay.

– Xe nào? – Charlie hỏi.

– Cái xe chở Toromanov về nhà đêm hôm nọ!

Cái gì chứ cái ấy thì Charlie thuộc lòng:

– À, nhớ. Số 1150.

Đại tá Filipov lập tức thông báo số xe qua điện thoại rồi tiếp chuyện người phụ tá tí hon mới. Mặc dầu đã biết rõ mọi chuyện, đại tá vẫn hỏi thêm Charlie về những đi đầu nó đã biết hoặc mục kích. Ông ghi chép kỹ lưỡng những chi tiết về số áo mà mẹ Toromanova thuê mẹ Charlie may: màu sắc, kiểu áo, mẫu vải. Tuy nhiên, về vấn đề này Charlie không nhớ kỹ lắm, mà chỉ tả chung chung. Đại tá nói đùa:

– Có vẻ cháu thạo ô-tô hơn là quần áo phụ nữ!

Charlie thở dài:

– Giá có Julia ở đây, nó sẽ tả kỹ hơn.

Chuông điện thoại lại reo. Đại tá cầm ống nói. Nét mặt ông không bao giờ để lộ tin tức ông nhận được là thuộc loại gì, quan trọng hay không quan

trọng. Ông chỉ ra lệnh ngắn gọn.

– Tiếp tục đi đầu tra.

Quay lại hai cậu bé, ông nói:

– Chiếc xe mang số 1150 đã ra khỏi Sofia đêm nay, lúc hai giờ rưỡi.

Peso và Charlie đưa mắt nhìn nhau.

– Bác nói thế, vì bác biết các cháu là những cậu bé tốt, đáng tin cậy, và nhất là biết giữ bí mật!

– Liệu có bắt được chúng không, hả bác? – Peso vừa hỏi vừa như cầu khẩn.

– Nhất định bắt được...

Đại tá đi ra cửa sổ, ngắm bầu trời ửng hồng và trầm ngâm nhìn đồng hồ

– Các cháu chắc mệt rồi, phải về nghỉ thôi! Bác sẽ cho xe đưa các cháu về nhà...

Peso thấy lòng mình se lại:

– Liệu bác có cần đến chúng cháu nữa không?

Đại tá xoa má Peso:

– Lúc nào cần, bác sẽ cho gọi ngay. Tất nhiên, các cháu không nên đi đâu xa nhà.

– Chúng cháu luôn luôn ở vị trí! – Charlie kiêu hãnh đáp.

– Các cháu nên ngủ một chút. Sáng nay, bác sẽ gặp thêm một số bạn cháu để bổ sung tài liệu.

– R ấi còn gì nữa? – Peso hỏi.

– R ấi còn phải làm một việc: đến thăm hiệu sách.

oOo

Chuyến đến “thăm” hiệu sách rất nhanh chóng. Hiệu sách vừa mở cửa, thì hai người mặc thường phục bước vào, theo sau là một người thứ ba và một chú bé. Khách hàng chưa có ai. Ông chủ quầy đang hí hoáy viết gì trên giấy. Người bán hàng đứng cạnh quầy, vào khoảng năm mươi tuổi, tóc đã thưa và bạc, ăn mặc tề chỉnh, mặc d ầi áo đã sờn. Ông ta có vẻ mặt của người thiếu ngủ, lơ đãng chẳng bận tâm nhìn những người mới vào.

Cậu bé người hơi cao, có bộ giò kh ắng khiu, chính là Costa.

– H ắi đấy! – Costa ra hiệu về phía người bán hàng, nói kh ế.

– Bây giờ cháu có thể ra được. – đại tá Filipov cũng kh ế đáp.

Costa miễn cưỡng quay ra. Hai người đi trước lại gần người bán hàng đang lơ đãng nhìn qua cửa kính. Bên ngoài, người đi lại mua bán bình thường, ô-tô vun vút chạy, xe điện leng keng. Cuộc sống hàng ngày vẫn tiếp diễn.

Người bán hàng chỉ để ý đến hai người lúc họ đã đứng ngay trước quầy. Trông thấy bộ mặt nghiêm nghị của họ, h ắi mới giật mình, lo lắng. Một trong hai người nói kh ế:

– Đứng im, không động d ậ! Ông bị bắt!

Mặt người bán hàng tái nhợt không còn hột máu.

– Đừng kháng cự vô ích! Chúng tôi đã bao vây chung quanh! – người nọ nói thêm.

Tên bán hàng gật đầu tỏ ý đã hiểu, và lặng lẽ đi theo hai người lên chiếc xe hơi đen đậu chờ trước cửa.

Còn lại một mình đại tá đi ra ngoài vỉa hè đầy nắng. “Nó sẽ khai hết thôi!”, ông nghĩ. Quanh ông, người đi lại chen chúc, hối hả, tàu điện vẫn leng keng và những chiếc xe hơi bóng loáng dưới ánh mặt trời.

MẤT DẤU TÍCH

Trái với sự mong đợi của đại tá Filipov, cuộc truy lùng bọn gián điệp bỗng lâm vào chỗ bế tắc. Sau khi rời Sofia, chiếc xe ô-tô chở chúng đã biến mất dường như có phép lạ. Tất cả các trạm kiểm soát đều được thông báo, nhưng chỉ có một trạm nhận là có thấy nó đi qua. Sau đó, ta xác định ngay được rằng chiếc xe đó mang số giả. Thực ra, 1150 là số của một xe vận tải nhỏ của công ty thực phẩm. Ngoài ra, đi đầu quan trọng nữa là chiếc xe mang số giả nói trên cũng trong đêm ấy đã từ ngoài vào Sofia bằng cùng một con đường. Khoảng một giờ sau, nó lại ra khỏi thành phố và đi đâu không biết. Kiểm tra thêm thì thấy rằng hai hôm trước đó, tức là đúng cái đêm Toromanov đi ô-tô từ đâu về nhà, chiếc xe đó cũng vào thành phố bằng đường ấy và vài giờ sau lại đi ra, cũng qua trạm kiểm soát ấy.

Suốt mấy ngày hôm sau, những tài liệu đó được đem ra phân tích kỹ lưỡng. Hành trình của tất cả các xe ra và vào Sofia đêm đó đều được kiểm tra từ điểm xuất phát cho tới điểm tới đích. Sau lại xem đến hành trình của các xe đã chạy trong phạm vi các tỉnh lân cận Sofia đêm hôm đó. Nhưng bế tắc vẫn hoàn bế tắc. Tất cả các xe chạy đều là xe của cơ quan nhà nước, đi theo hành trình qui định. Vậy không có lý do gì để có chuyện đánh tráo số xe.

Thế thì xe của bọn gián điệp biến đi đâu? Còn lại hai khả năng. Một là nó đã rẽ vào đường tắt nào đó để tránh trạm kiểm soát. Khả năng thứ hai – theo đại tá Filipov – có lý hơn: chiếc xe ở ngay đâu đây quanh Sofia, giữa hai trạm kiểm soát. Mọi chi tiết làm cho giả thuyết này có vẻ đứng vững: đó là việc chiếc xe đã đến trước cửa nhà kỹ sư Donchev để đón bọn gián điệp rất nhanh sau khi được gọi.

Đại tá Filipov hình dung việc xảy ra như sau: Sau khi vớ được Peso, bọn phản động hiểu rằng còn ở lại thành phố ngày nào là rất nguy hiểm, nên quyết định bỏ trốn ngay đêm đó. Chúng gọi điện kêu xe đến. Lập tức ô-tô đến đón chúng, ghé qua nhà Toromanov để đưa hai vợ chồng lão đi cùng, rồi theo đường đã vào để ra khỏi thành phố. Dĩ nhiên, chúng có thể liên lạc với nhau bằng radio chứ không bằng điện thoại, nếu ô-tô cũng có máy thu phát; nhưng chắc là xe không có. Tất cả những hoạt động trên chỉ diễn ra trong vòng vài giờ; như vậy thì chiếc xe không thể từ xa đến được.

Rút ra kết luận đó rồi, đại tá liền thu hẹp diện tìm kiếm trong phạm vi dọc con đường và các thị trấn lân cận. Ông đặc biệt chú ý những nơi có trạm điện thoại, là nơi mà tên lái xe có thể nhận được lệnh đánh xe vào thành phố đón bọn gián điệp. Mặc dầu các đồng chí công an đã kiểm tra rất kỹ, vẫn không tìm ra dấu vết nào của chiếc xe mất tích.

Cuộc thăm vấn tên gián điệp bị bắt ở hiệu sách cũng không mang lại ánh sáng gì đáng kể. Hắn đã khai báo hết ngay từ lần hỏi cung đầu: một người lạ mặt thường mang sách đến cửa hiệu, trong bìa sách có viết tin tức bằng mật mã. Hắn có nhiệm vụ chuyển sách ấy cho Toromanov, để tên này – đây là đại tá đoán thế – lại mang đến nhà kỹ sư. Ở đây, những tin tình báo ấy chắc sẽ được bọn gián điệp đánh ra nước ngoài. Tên bán sách chỉ biết có thế; hắn không biết đến cả tên của Toromanov, không biết có căn

phòng bí mật nọ, không biết chiếc xe ô-tô, cùng những âm mưu khác của ông bọn.

Năm ngày trôi qua mà không đi đâu tra được gì hơn.

Trong năm ngày ấy, bọn trẻ đứng ngời không yên. Không còn gián điệp để theo dõi nữa, mà những trò chơi cũ đối với chúng thì đã mất hứng thú. Đang bàn tính những kế hoạch ly kỳ, giải quyết những vấn đề hóc hiểm, theo dõi những tên tội phạm đáng sợ, mà nay lại trở lại trèo lên thùng rác để giả làm máy bay thì thật là chán, chúng chẳng muốn chơi. Chúng chỉ tụ tập ngoài công viên hoặc trong phòng thường trực của Costa để tán chuyện. Nhưng nói gì thì nói, cuối cùng câu chuyện cũng lại quay về bọn gián điệp!

Chuyện mãi cũng cạn, bọn trẻ rủ nhau đi chơi, ra công viên lớn, hoặc ra bờ sông. Đi chơi như thế có vui hơn. Tuy nhiên, ngay trong những lúc vui nhất, Peso cảm thấy thái độ của các bạn đối với mình vẫn có cái gì dè dặt. Vì thế nó sinh ra lằn lì bản gắt, hơi một tí thì phát khùng, nhưng không đủ động gì đến cái lỗi lớn nó đã mắc. Thực ra Peso cho rằng nó có phạm lỗi đi nữa, thì thái độ dũng cảm, kiên quyết của nó trước bọn gián điệp cũng đã đủ chuộc lỗi rồi.

Một hôm, cả bọn đi chơi công viên về đã sắp tối, mặt trời lặn về phía tây đỏ ối. Người đi lại náo nhiệt; các cụ già ngời hóng mát trên ghế, trẻ con chơi đùa, nghịch ngợm vang cả phố. “Bộ ba” Peso, Costa và Vesselin đi sau cùng. Chúng bước đi chậm chạp, mỗi đứa như đầu mải suy nghĩ riêng – đó là điều hiếm thấy. Những ngày gần đây, quan hệ giữa chúng thiếu cái thoải mái, thẳng thắn hồi trước, những câu chuyện trao đổi với nhau có khi bất thành linh bị hẫng một cách nặng nề.

Peso là người đầu tiên phá sự im lặng và nói toạc điếu mình suy nghĩ.
Cậu đỏ mặt, đột ngột nói:

- Hình như các cậu... giận mình hay sao?
- Giận à, tại sao lại giận? – Vesselin bị hỏi bất ngờ nên lúng túng.
- Tớ biết đâu đấy, cậu trả lời thì đúng hơn!
- Cậu chỉ nghĩ vớ vẩn – Vesselin nhìn xuống đất, nói.

Một phút im lặng ngượng ngập. Peso chua chát:

– Tớ có khuyết điểm gì? Mà nếu có khuyết điểm thì các cậu cứ nói thẳng!

Costa đang đi, đứng dừng lại, nghiêm khắc nhìn Peso. Nó không nhận được nữa:

- Khuyết điểm đứt đi chứ lị!
- Nói đi, nói nữa đi! – Peso nhếch mép cười khẩy.
- Thế cậu tưởng cậu vô tội thật à? Nói thẳng cho mà biết, đứa nào cũng nghĩ rằng cậu có khuyết điểm lớn.

Peso dằn dỗi:

- Chúng nó tra diện mình, mình không nói gì, thế là khuyết điểm à?

Lập tức Costa không căng thẳng nữa; nó dịu nét mặt lại, buồn bã nói:

- Thôi, không nói với cậu nữa! Cái gì cậu cũng nói quẹo đi được!
- Thì thôi, tớ không quẹo nữa! – Peso nói gần như van vãn. – Cứ nói đi, tớ có khuyết điểm gì?

– Cậu biết thừa đi chứ! – Vesselin nói, nhưng mắt nhìn đi chỗ khác. – Có đúng là bọn gián điệp chuồn mất không? Nếu đêm ấy cậu không tự động lên đến nhà chúng, thì làm gì đến nỗi? Có phải bác đại tá đã bắt gọn chúng như bắt chuột rồ không?

Peso không trả lời ngay. Khuyết điểm của nó, từ miệng người khác nói ra, thật là quá rõ, khó có thể bào chữa được. Nó khẽ nói:

– Nhưng mình đâu muốn thế? Mình tưởng làm thế là để tránh cho chúng mình khỏi bị “hô” sau này! Nào ai ngờ là có đứa đứng rình sau cửa?

– Chúng mình chả đã có quyết định về vấn đề đó là gì? – Vesselin nói.
– Sao cậu không chấp hành, mà lại cứ làm theo ý mình!

Peso im lặng. Nó muốn thú nhận ngay khuyết điểm, nhưng có một cái gì khó hiểu, không phải là bản chất của nó, cứ xui nó cứng lại. Nó thở dài:

– Thì cứ cho là các cậu có lý đi! Thế tại sao các cậu không nói thẳng, nói ngay với mình, mà lại im lặng, giữ ý?

Hai cậu bé nhìn nhau, lúng túng.

– Tại sao? Các cậu nói đi! – Peso giục.

– Đứa nào khuyết điểm, đứa ấy phải tự nhận trước chứ! – Costa bực mình nói.

– Đồng ý là mình không nhận trước! Nhưng các cậu, sao các cậu cũng tránh né? Bọn bè mà thế à?

Vesselin thở dài, ngập ngừng nói:

– Lúc đầu thì bọn mình cũng chưa giận cậu đâu. Thấy cậu được cứu thoát là chúng mình sướng rơn r ồi, và quên hết! Thái độ cậu trước bọn gián điệp cũng đúng đắn, nên chúng mình chưa nhận ra khuyết điểm ở chỗ nào.

Vesselin đưa tay gãi mũi, nói tiếp:

– Nhưng sau r ồi ra sao? Bọn gián điệp trốn thoát. Thành ra bây giờ đũa nào cũng bọc, cũng bu ồm, có thể thôi!

– Bác đại tá nhất định sẽ tóm cổ được chúng, các cậu đừng lo! Các cậu chưa biết bác ấy cừ thế nào!

– Cứ bao giờ bắt được thì chúng mình mới yên tâm được. – Costa nói.
– Còn đối với cậu, nên nhớ lấy làm bài học!

Peso đã hiểu: một bài học đau đớn như vậy sẽ nhớ rất lâu! Nếu nó nghe các bạn, thì đâu đến nỗi phải gánh hậu quả to lớn này! Nó tin chắc rằng sớm muộn bọn gián điệp sẽ bị bắt, nhưng lần đầu trên đời bây giờ nó mới hiểu khuyết điểm vẫn là khuyết điểm! Đã quyết nghị chung thì ai cũng phải chấp hành! Peso đỏ mặt nói:

– Đúng là bài học, nhưng chả cứ cho riêng mình, mà cho tất cả mọi người!

Nói được ra những điều giữ mãi trong lòng, như đã vén được lớp sương mù bấy lâu nay bao phủ quan hệ giữa mấy người bạn trẻ. Các cậu bé không nhận thấy điều đó đâu, nhưng khi chúng về đến phố nhà, thì rõ ràng chúng vui vẻ, thoải mái hẳn lên. Quan hệ bạn bè thăng thấn, cởi mở trước kia đã trở lại.

Tới trước nhà Peso, Charlie – chàng chuyên gia về ô tô – nhận thấy có chiếc xe đen đỗ ở vỉa hè. Nó reo lên:

–Ồ, xe của đại tá!

Cả bọn run lên vì hồi hộp. Có chuyện gì xảy ra? Bắt được bọn gián điệp rồi chăng? Vesselin đoán:

– Chắc đại tá lên nhà cậu!

Peso muốn nhảy nhanh lên cầu thang, nhưng nó tự kìm lại, quay sang các bạn, bình tĩnh dặn:

– Các cậu chờ mình dưới vườn! Có chuyện gì tớ sẽ xuống báo ngay!

Và nó khoan thai bước lên cầu thang gác.

oOo

Đúng là đại tá có trong nhà Peso. Ông đến đây đợi đã được khoảng một tiếng; ông muốn gặp trao đổi thêm công việc với Peso và các bạn.

Trong lúc chờ đợi, đại tá vui vẻ trò chuyện với bố Peso. Có biết bao nhiêu chuyện khi bạn cũ gặp nhau! Hai người gọi nhớ những bạn cũ, kỷ niệm cũ, rồi xoay sang chuyện con cái. Đại tá một lần nữa tỏ ý khen ngợi sự khôn ngoan, thông minh, khéo léo của bọn trẻ trong việc phát hiện và theo dõi Toromanov, khen những phán đoán sáng suốt, quyết định đúng đắn và nhất là tinh thần dũng cảm của chúng trong mấy ngày nay. Bố Peso trầm ngâm nói:

– Chúng ta chưa hiểu hết bọn trẻ! Lắm lúc cứ tưởng đã hiểu rõ chúng, nhưng chúng vẫn làm cho mình kinh ngạc!

– Vì chúng mình cứ coi chúng là trẻ con! – đại tá nói – Thực ra chúng không còn là trẻ con, mà đã trở thành những cậu bé biết nghĩ!

Vừa lúc ấy, Peso mở cửa đi vào. Trông thấy đại tá, nó vui mừng hỏi ngay:

– Bắt được rồi hả bác?

Đại tá lắc đầu:

– Chưa, cháu ạ. Nhưng rồi sẽ bắt!

Ngừng một lát, ông nói:

– Nếu các cháu giúp bác thêm chút nữa, thì nhất định sẽ bắt được!

Peso sượng đỏ cả mặt. Chúng có mong gì hơn là lại được tham gia vào các cuộc đi điều tra, tìm kiếm giúp công an! Nó hớn hờ hỏi:

– Giúp như thế nào nữa, hả bác?

Đại tá suy nghĩ một lát:

– Bằng cách nhớ lại mọi việc, phải, mọi việc có liên quan tới Toromanov. Các cháu đã giúp rất nhiều, nhưng vẫn chưa đủ tài liệu. Bọn chúng đã biến mất như có phép lạ, không tìm thấy dấu vết chúng đâu nữa. Bác muốn các cháu suy nghĩ lại, nhớ lại tất cả, tất cả, từ những chi tiết nhỏ nhất nhất! Có thể một đi đâu hết sức bình thường, chúng ta không cho là quan trọng, lại giúp ta lần ra đầu mối... Cháu hiểu chưa?

– Hiểu rồi ạ! – Peso đáp, nhưng trong lòng hơi thất vọng.

Nó tưởng sẽ được làm việc gì quan trọng hơn, theo dõi ai hoặc lại lên xe công an đi những đâu đâu. Như đoán được ý nghĩ cậu bé, đại tá nói ngay:

– Nếu lần ra được manh mối gì, bác lại yêu cầu các cháu cộng tác!

– Thưa bác, các bạn cháu đang đợi ở dưới rỗi!

– Thật à?

– Thấy xe bác đỗ, chúng cháu nghĩ ngay là có đi đâu gì quan trọng!

– Hoan hô! Rõ ràng không thể giấu các cháu đi đâu gì! – đại tá mỉm cười. – Vậy cháu xuống bảo với các bạn đi... Yêu cầu các bạn nghỉ kỹ tối nay, rỗi trưa mai, cử ba người đến gặp bác.

– Xin tuân lệnh! – Peso đứng nghiêm như chiến sĩ nhận lệnh, rỗi chạy vụt đi.

Lúc chỉ còn hai người, đại tá nói:

– Tôi tin vào chúng nó... Tin rằng bọn trẻ nhiều khi nhận ra những đi đâu mà người lớn không thấy.

oOo

Trưa hôm sau, Peso, Vesselin và Charlie đến gặp đại tá. Đứa nào trông cũng nghiêm trang, lộ vẻ muốn giúp ích được nhiều nhất. Đại tá hiểu ngay là cuộc nói chuyện sẽ không vô ích. Ba cậu bé ngẫ vào ghế, giở giấy ra. Peso hỏi:

– Chúng cháu bắt đầu chứ ạ?

– Bác sẽ nghe rất kỹ. – Đại tá thành thật nói.

Peso bắt đầu báo cáo, hai bạn nó thỉnh thoảng lại có ý kiến bổ sung. Nửa giờ sau, khi báo cáo đã hết, đại tá vui vẻ nói:

– Các cháu rất cừ!

– Chúng cháu có báo cáo được đi đâu gì có ích không ạ? – Peso hy vọng.

– Có chứ! Trước hết, qua việc các cháu tả chiếc ô-tô, thì đó không phải xe “Chevrolet”, mà là xe “Buých”...

– Rõ ràng cháu trông thấy tên hiệu nó mà, – Charlie không hiểu.

– Thấy ở đâu?

– Ở nắp bánh xe sau!

– Chắc là cái nắp ấy đã được thay thế... Thứ hai là cái vết bẹp ở chắn bùn phía phải đằng sau, rất là quan trọng! Nếu biết ngay từ đầu!

– Bây giờ mới biết thì muộn ạ?

– Cũng chưa muộn lắm... Hơn nữa, cái việc Toromanov cày cục xin việc làm ở mỏ, đối với bác, cũng là quan trọng... Tại sao, trước khi xảy ra những chuyện d ồn dập ấy, Toromanov lại muốn xin vào làm ở mỏ?

– Chúng cháu cũng đã nghĩ như thế – Peso nói.

– Đó là một đầu mối ta không thể bỏ qua. Đồng chí giám đốc mỏ với bác là bạn thân, đồng chí ấy sẽ giúp chúng ta! Cần báo cho đồng chí ấy biết ngay!

Đại tá Filipov chuyện trò với lũ trẻ một lát nữa rồi tiễn chúng xuống cầu thang!

– Tối nay, các cháu ở nhà nhé! Có thể bác cần đến một cháu nào đó!

– Vâng ạ! – Peso thay mặt các bạn trả lời.

Cả bọn hết sức phấn khởi. Người ta lại cần đến chúng nó; chúng nó lại sắp được tham gia tích cực vào việc truy lùng bọn gián điệp.

CHẠM TRÁN BẤT NGỜ, KẾT THÚC NHANH CHÓNG

Tối hôm sau, đúng tám giờ hai mươi phút, đoàn tàu chợ tới ga Hvoyna khá chậm. Trời đã tối. Đom đóm nhấp nháy bay chập chờn bên những cây du tròng quanh ga. Tiếng chim đêm hót khe khẽ trên cành. Cái sân ga xếp chòm trong tối tăm, yên lặng. Dân cư chung quanh thưa thớt, không có thị trấn nào quan trọng nên ga càng vắng vẻ. Chỉ có mỗi đường chỉ trưởng ga cặm đèn đứng đón đoàn tàu.

Chiếc đầu tàu đen trĩu tiến vào ga rồi đỗ hẳn, xì khói nghi ngút. Một vài hành khách, phần lớn là công nhân mỏ, bước xuống, trong đó có một người đứng tuổi và một cậu bé, làm đường chỉ trưởng ga chú ý ngay. Người đứng tuổi ăn vận tử tế, cậu bé mặc quần cộc, – hẳn là hai bố con. Chắc đây là những người khách mà xe ông giám đốc mỏ đang đợi đón bên ngoài. Năm phút trước đó, anh lái xe đã vào ga hỏi giờ tàu tới, và sau đó đã lâu bàu trở ra với vẻ khó chịu.

Hành lý hai người rất đơn giản: người đứng tuổi xách mỗi một chiếc va-li da. Cậu bé nhìn quanh như để tìm ai, nói:

– Hình như không có chú lái xe nào đợi ta cả!

– Không có lẽ! – Người đứng tuổi nói, – Chắc đồng chí ấy đợi mình ngoài xe.

Đồng chí trưởng ga nghe được câu cuối, liền mách:

– Xe đồng chí giám đốc đỗ ngoài đường, kỹ sư ạ... Đợi đồng chí từ lâu rồi.

– Cảm ơn đồng chí. Đi ra lối nào ạ?

– Qua phòng đợi...

Hai người đi ra chỗ đỗ xe. Hẳn bạn đọc đã đoán được đó là đại tá Filipov và Peso. Đại tá đã thỏa thuận với đồng chí giám đốc mỏ là hai người – đóng vai hai bố con – sẽ đến mỏ, và đồng chí giám đốc sẽ cho xe ra đón ở ga, vì mỏ ở sát chân núi, cách ga khoảng mười lăm cây số.

Hai người ra khỏi ga đã thấy phía xa tím những ánh điện mờ ảo nhấp nháy trong đêm, tạo nên một cảnh kỳ lạ giữa khoảng đồng không mông quạnh. Đó chính là khu mỏ và những nhà ở của công nhân, có ánh đèn như lơ lửng trên không, vì chung quanh toàn là đêm tối.

– Xe đây rồi! – Peso nói.

Chiếc ô-tô đỗ mờ mờ trong tối; hai người rảo bước tới. Peso đi trước, đại tá xách vali theo sau. Tới gần xe, Peso đứng sững lại. Tim cậu đập mạnh.

Cậu trông nhần chẳng? Rõ ràng chiếc xe bọn gián điệp đang ở trước mặt? Peso nhận ngay ra nó qua dáng xe, qua cái vết bẹp ở chỗ chắn bùn. Nhất là anh lái xe càng không thể lẫn: vẫn là con người gầy, ngăm đen, ria mép cắt ngắn, nét mặt lẳng lì ấy. Nghe tiếng chân người, hắn quay lại, đôi mắt xéch nhìn chằm chằm vào ông “kỹ sư”.

Giá có sét đánh bên tai, Peso cũng không kinh ngạc đến thế. Cậu đứng ngây như phỗng, không dám bước lên nữa. Có tin được con mắt mình chẳng? Xe của bọn gián điệp đến cái ga hẻo lánh này làm gì? Cũng may mà tên lái chỉ chăm chú nhìn đại tá, không để ý gì đến Peso. Hắn hỏi, giọng ồ nhưng bình tĩnh:

– Ông chí là kỹ sư Toshev?

– Phải, tôi... Ông chí giám đốc có nhà không?

– Ông chí ấy ở trụ sở. Tôi sẽ đưa ông chí đến đấy.

– Tàu muộn quá! – đại tá nói, – ngày nào cũng thế à?

– Ngày nào cũng thế... Tôi đã biết ngay là không nên đi đón sớm quá...

Người lái xe mở cửa. Đại tá và Peso ng ồi vào. Vừa ng ồi xuống thì xe nổ máy li ền, Peso thấy như hơi vội vã. Cậu muốn báo cho đại tá biết đi đâu mình vừa khám phá, nhưng không biết báo bằng cách nào. Nói to thì không được, hắn nghe thấy mất. Hơn nữa, qua chiếc kính chiếu hậu, chắc hắn quan sát được hết mọi cử chỉ của hai người. Peso ng ồi cứng đơ trên đệm, thỉnh thoảng lại nhìn thấy trong kính chiếu hậu đôi mắt sắc và lạnh của tên lái xe kín đáo theo dõi đại tá. Đường xấu, xe lắc mạnh nhưng không giảm tốc độ. Ánh đèn pha như hai con đường sáng quét lia trên mặt đường gồ ghề, thỉnh thoảng mới xuất hiện vài cái cây trơ trọi hoặc những cột mốc quét vôi trắng bên đường. Vùng này hết sức vắng vẻ, h ầu như không có xe qua lại.

Đèn trong xe bỗng bật sáng. Chính tay đại tá bật. Ông nói vui:

– Để nhìn mặt nhau, làm quen với nhau tí chứ!

– Điện trong xe sắp hết đấy! – người lái xe nói.

Peso thấy đại tá hích chân mình, liền nhìn xuống. Đại tá cầm trong tay một bao thuốc lá trên đó ông đã viết mấy chữ xiên xẹo:

Phải xe và tên lái xe của bọn chúng không?

Đền tất.

– Phải! – Peso khẽ đáp trong tối.

Đại tá vỗ nhẹ tay lên đầu gối Peso, như muốn nói: “Cứ bình tĩnh, đừng ngại! Bác đã hiểu hết!”. Peso nhẹ nhõm ngả người trên đệm, lòng vui sướng. Sao bác ấy lại đoán tài thế nhỉ. Cậu liếc mắt về phía đại tá: ông vẫn bình thản nhìn thẳng trước mặt. Tuy nhiên trông dáng điệu ông có một vẻ gì dăm chiêu, căng thẳng, làm Peso lại lo sợ. Liệu có chuyện gì xảy ra ngay trên xe này không?

Đúng, đại tá Filipov đang có nhiều lo ngại, nhưng không phải lo cho ông, mà là lo cho Peso. Ông đã ngờ đi đầu này ngay từ khi ở Sofia. Một vài dấu hiệu đã khiến ông linh cảm chiếc xe rất có thể ở khu vực mỏ. Thật vậy, sau khi đi đầu tra thêm, các đồng chí công an thấy rằng đêm hôm đó, có một chiếc “Buých” đi vào Sofia, đó là chiếc xe của mỏ. Bản thân việc đó không có gì đặc biệt, có thể chỉ là một sự trùng hợp tình cờ. Nhưng liên hệ với việc Toromanov xin làm ở mỏ, thì có thể có điểm đáng nghi ngờ. Đại tá chưa chắc chắn hẳn, nhưng ông cũng cẩn thận mang Peso đi theo để khi cần thì nhận dạng chiếc xe và người lái. Nay đại tá lại tiếc là đã không báo trước cho Peso biết có thể có cuộc chạm trán bất ngờ này. Ông đã thấy Peso bối rối, hoang mang, nhìn chiếc xe bằng con mắt lo ngại. Hình ảnh người lái như bọn trẻ đã tả giống hệt với con người ng ẫ trước mặt ông. Ông chỉ còn chú ý nhìn thêm cái chắn bùn: cái vết mà bọn trẻ nói cũng có ở đấy! Vì vậy, khi ng ẫ vào xe, đại tá nghĩ cách hỏi Peso xem cậu ta có nhận xét gì không.

Ông đã viết mờ trong tối câu hỏi nọ lên bao thuốc rồi nghĩ có bật đèn. Bây giờ mọi việc đã rõ. Không còn mảy may nghi ngờ gì nữa.

Bỗng ông lại hướng ý nghĩ về một phía khác. Liệu tên lái xe có nhận ra ông không? Có thể lắm. Ông là một nhân vật nhiều người biết. Ông thường mặc bình phục đi nơi này nơi khác, nên ai muốn biết mặt ông đâu có thể chỉ cho nhau xem. Ngày trước, lúc ông còn hoạt động bí mật, ông chẳng biết hết mặt những tên trùm công an địch là gì? Vậy thì tên lái xe gián điệp này có thể biết mặt ông được lắm. Đại tá đã nhận thấy trên mặt hắn một nét gì bối rối, nghi ngờ, trong ánh mắt hắn cũng có một điểm gì khác lạ báo hiệu chẳng lành.

Vấn đề thứ hai đại tá muốn tìm hiểu và cảnh giác, là tên lái xe có vũ khí hay không. Nếu có – mà ông chắc là có – thì rắc rối đây. Tên lái xe có vũ khí, lại biết người ngồi trong xe là ai. Hắn hiểu là hắn và đồng bọn đang bị đe dọa. Mặt khác, hắn tin rằng không ai nghi ngờ hắn và biết về chiếc xe của hắn. Hắn không biết và không thể biết là Peso đã nhận ra hắn. Nhưng nếu hắn nảy ra ý nghĩ thủ tiêu những hành khách nguy hiểm này? Chắc hắn tin rằng hắn có thể chủ động chọn lúc thích hợp. Hơn nữa, con đường vắng vẻ, tối tăm này rất thuận lợi cho mưu đồ ấy.

Vừa chú ý theo dõi tên lái xe, đại tá vừa lặng lẽ rút súng lục từ túi sau bỏ vào túi áo khoác ngoài. Ngay sau đó, ông cảm thấy tên lái xe cũng làm một việc tương tự, cũng có những cử chỉ như ông vừa có. Vậy là hắn cũng đã rút súng từ trong túi sau quần ra bỏ sẵn vào túi áo khoác...

Xe phóng hết tốc lực. Đêm tối đen như mực. Tiếng máy đầu đầu không phá được sự yên tĩnh chung quanh. Đại tá ngày càng nhận thức rõ mỗi nguy hiểm đang đe dọa mình. Ông tiếc là đã mang Peso đi theo; nếu

không có cậu bé, thì ông rất dễ dàng có cách chấm dứt cái tình thế khó khăn này.

Dù sao, có một đi đầu chắc chắn là tên lái xe không thể vừa cho xe chạy nhanh như thế này, vừa quay người lại bắn súng được. Vấn đề là phải luôn luôn chú ý theo dõi mọi cử chỉ của hắn!

Xe đi vào một rừng cây nhỏ. Đèn pha loang loáng chiếu vào các thân cây, soi tận từng kẽ lá.

Bỗng động cơ ô-tô kêu ọc ạch. Đại tá nắm lấy tay súng, bình tĩnh hỏi:

– Cái gì thế?

– Có lẽ máy hỏng, – tên lái xe cũng thản nhiên đáp.

Đến lúc rồi đây! Đại tá gạt nòng súng vào gáy tên lái, nghiêm nghị nói:

– Ngồi yên, không ta bắn!

Tên lái cứng đờ người tại chỗ. Tư thế bất lợi của hắn không cho phép hắn làm gì khác.

– Đỗ xe lại!

Tên lái hãm phanh, và xe dừng giữa đường vắng và tối om. Riêng hai đèn pha vẫn chiếu, soi vào một bụi cây um tùm:

– Giơ tay lên!

Tên lái miễn cưỡng làm theo.

– Giơ cao lên! Nếu động đây, ta bắn vỡ sọ!

Tên lái ngồi im. Kính chiếu hậu phản chiếu một bộ mặt tái nhợt vì sợ hãi. Đại tá nói với Peso:

– Cháu mở cửa đi ra, thò tay vào túi bên phải của nó lấy súng ra cho bác! Cần thận kéo đưng vào cò!

Từ nãy, Peso vẫn ngậy người khâm phục nhìn đại tá xử sự. Cậu nhanh nhẹn xuống xe, mở cửa trước, lại gần tên lái. Vừa thò tay vào túi áo hắn, cậu đã chạm phải nòng súng lạnh toát.



– Đưa đây cho bác! – Đại tá mỉm cười. – Tốt lắm!

Bây giờ đại tá một mình có hai súng. Ông ra lệnh cho tên lái xuống xe và bảo Peso khám kỹ người hắn. Hắn không còn vũ khí nào khác. Đại tá lại ra lệnh:

– Lại lên ng ồi vào tay lái! Peso, cháu cũng lên xe đi!

Tên lái không nói không rằng, lại ng ồi lên xe. Đại tá bắt đầu nói dịu giọng:

– Anh nghe kỹ ta nói đây. Thứ nhất: mở máy cho xe tiếp tục đi. Thứ hai: không được tăng tốc độ quá hai mươi cây một giờ. Thứ ba: đi thẳng đường, không được rẽ quặt quẹo! Thứ tư: đỗ xe trước trụ sở ban giám đốc. Anh sẽ cần va-li của ta, đi trước hai bước dẫn ta đến phòng giám đốc. Cứ làm như không có chuyện gì xảy ra cả! Nếu làm khác đi, thì đấy là lỗi tại anh, sau đừng có trách, rõ chưa?

– Rõ! – tên lái xe đáp khẽ.

– Thôi, đi!

Ô-tô lại mở máy và đi chậm. Để tránh mọi bất trắc đại tá bật đèn trong xe.

– Chắc anh biết ta là ai?

– Không biết. – Giọng khàn của tên lái trả lời.

– Nói dối, anh biết ta rất rõ... Ta là đại tá Filipov... Có nhớ là ai không?

– Tôi không biết! – tên lái im lặng một lát rồi mới nhắc lại.

– Nói dối mãi không đi đến đâu đâu, anh bạn ơi! Tại sao anh lại rút súng ở túi quần để bỏ sang túi áo?

– Súng tôi vẫn để ở túi áo khoác...

– Anh cho tôi là thằng mù đấy hả? Thử nói xem, một lái xe lương thiện sao lại thủ trong túi áo một khẩu súng lục lên đạn, mở cò sẵn?

– Đường sá ở đây vắng vẻ, nguy hiểm.

– Nguy hiểm thực! – đại tá mỉm cười. – Trên con đường hẻo lánh này, đôi khi ta có thể chạm trán sĩ quan công an nhỉ!

Tên lái không đáp.

– Anh nói dối xoàng lắm!

– Tôi không nói dối và cũng không biết gì hết! – tên lái cãi.

– Anh biết hết và nên nói hết, đó là vì lợi ích của anh! Số phận anh tùy thuộc vào đó! Vả lại, có thể anh không đến nỗi bị kết án nặng ngang với Vlado Popov, hoặc Petar Zayakov chẳng hạn. Anh nên suy nghĩ!

Qua kính chiếu hậu, đại tá thấy tên lái giật mình, mở to mắt. Nửa phút sau, ông hối tiếc là đã nói những lời trên hơi sớm. Thật vậy. Một xe vận tải loại nặng xuất hiện trước mặt, quét đèn pha cực mạnh làm chói mắt mọi người. Đại tá thoáng rùng mình. Nhớ tên lái này liều lĩnh lao cả xe mình vào xe vận tải nọ? Đó ít nhất cũng là một lối thoát cho hắn: hoặc là chết hết, hoặc là mình hắn may mắn còn sống và thoát tội, biết đâu đấy! Ánh đèn pha trước mặt tới gần, và đại tá có cảm giác hai xe sắp xô vào nhau. Ông định kêu lên để nhắc tên lái cẩn thận, nhưng lại mím chặt môi. Tội gì vẽ đường cho hươu chạy?

Sự thực, tên lái không hề có ý nghĩ như đại tá lo ngại. Bị những sự việc bất ngờ làm hoang mang cao độ, hắn ngoan ngoãn lái xe tới trước ngôi nhà ban giám đốc. Như đã được lệnh, hắn xuống xe cầm va-li của đại tá rồi thông thả bước về phía cầu thang. Đại tá cùng Peso đi theo, trong lòng tin

chắc tên lái sẽ thú nhận hết. Tối tầng hai, hắn dừng lại trước tấm cửa lớn đề “Tổng giám đốc”.

– Gõ cửa và vào trước!

Tên lái ngoan ngoãn làm theo. Vào tới căn phòng rộng rãi và sang trọng, đại tá nhìn qua một lượt mọi người. Đồng chí giám đốc Stefan Bobev vẻ lơ đãng, mặt mũi đang ngẩng ở bàn làm việc; bên cạnh là trung úy Naumov mặc thường phục, trưởng ban bảo vệ mỏ. Thấy khách đến, đồng chí giám đốc mỉm cười đứng dậy, nhưng trung úy – đã biết trước có đại tá Filipov “vi hành” – vẫn ngẩng yên tại chỗ.

– Naumov! – đại tá nói – Cậu có khóa xích tay không?

Trung úy ngạc nhiên:

– Thì cũng có, thưa đồng chí... – nhưng anh ngừng ngay lại, vì suýt nữa định nói “thưa đồng chí đại tá”.

– Tốt lắm, vậy cậu xích tay anh bạn này cho tôi! Như thế yên trí hơn!

Đại tá vui vẻ nhìn bộ mặt ngờ ngác của mọi người.

– Nào mau lên!

Tên lái xe lại ngoan ngoãn chìa tay chịu khóa.

oOo

Ngay sau đó, cuộc hỏi cung được tiến hành.

– Nghe đây! – đại tá nói. – Tôi biết là bọn gián điệp trước ẩn nấp ở nhà kỹ sư Donchev, hiện nay lẫn quất quanh quần khu mỏ này. Tôi cũng biết đêm 26 anh đã đến nhà kỹ sư đón chúng và hôm sau dùng xe của mỏ đưa chúng đến đây. Vậy anh phải khai anh đã giấu chúng ở đâu!

Tên lái ng ần ngừ một lát, không nói.

– Tôi đợi! – đại tá nhấn mạnh một cách kiên quyết.

– Thừa đại tá, xin đại tá hứa cho là sẽ can thiệp giúp tôi... nhẹ tội...

– Tôi không phải là tòa án, cá nhân tôi không thể hứa gì! – Đại tá nghiêm nghị nói. – Nhưng đi ầu anh yêu cầu cũng là tự nhiên... Chính quy ền cách mạng không phải là đồ súc vật như các anh, không chủ trương trả thù!... Đi ầu quan trọng là không còn những tên phản bội phá hoại cuộc sống yên bình của đất nước... Nếu anh tỏ rõ sự hối cải, chắc chắn tòa án sẽ cho anh sống để chuộc tội và tự cải tạo... Rồi anh lại được tự do, bây giờ, cuộc sống ngày nay của anh chỉ còn là cơn ác mộng! Ngày ấy anh sẽ xấu hổ vì đã có lúc đang tâm phản bội Tổ quốc.

Tên lái vẫn im lặng. Bỗng mặt hấn đỏ bừng, hấn nói:

– Vâng, tôi xin nói tất cả những gì tôi biết. Dù sao thì mọi chuyện cũng đã vỡ lở. Vậy chẳng đại gì cứ bám vào mọi việc đã thất bại...

– Chúng nó trốn ở đâu? – đại tá lại hỏi d ần.

– Ở đấy... ở chỗ ông chữa răng.

Đồng chí giám đốc kêu lên:

– Chỗ ông chữa răng? Vô lý!

Tên lái liếc nhìn giám đốc với vẻ coi thường, nhắc lại:

– Chúng nó ở chỗ ông chữa răng.

– Cả năm đứa, hay là vợ chồng Toromanov còn ở lại Sofia?

– Có ba đứa... Các ông biết tên hai đứa rồi, còn đứa thứ ba tôi cũng không rõ tên... Toromanov ở lại Sofia. Mang nó đến đây thêm vương váu...

– Chúng có vũ khí không?

– Có một tiểu liên và dăm quả lựu đạn...

– Còn thuốc nổ?

Tên lái tái mặt:

– Thuốc nổ để trong kho số tám...

– Dưới hầm à? – trung úy Naumov toát mồ hôi, vừa thốt lên vừa lấy tay lau trán.

Đại tá Filipov nghiêm khắc nhìn trung úy:

– Yêu cầu đồng chí không ngắt lời. Ai giữ thuốc nổ?

– Chả ai giữ. Tự nó giữ nó! Bác thủ kho tưởng đó là những hòm phụ tùng máy ép.

– Các người mang thuốc nổ đến làm gì?

– Để làm gì thì ông biết rồi! – tên lái trả lời và liếm đôi môi đã khô hoảnh.

– Ta biết, nhưng chính anh phải tự mình nói ra!

– Bọn tôi phải làm nổ tung các mỏ và những công trình chính...

– ... Cả công nhân nữa...

– Vâng, cả công nhân...

– Định vào ngày nào?

– Chưa định được ngày... Còn đợi cơ hội đưa một, hai đũa trong bọn trà trộn vào làm công nhân... Nhưng khó quá chưa làm được...

– Tại sao bọn anh lại thôi không cố đưa Toromanov vào làm kỹ sư...

– Chúng tôi biết là không bao giờ hắn được nhận vào làm... ở đây cảnh giác cao, nên khó lòng...

– Hừ, xem ra ở đây cảnh giác không đến nỗi cao như thế, – đại tá nói. – Vì các anh đã đưa được cả thuốc nổ vào, chứng tỏ là còn chỗ sơ hở...

Trung úy Naumov ngượng chín mặt. Tên lái nói:

– Đưa thuốc nổ vào còn được, chứ người thì khó.

– Ai có trách nhiệm liên lạc với bọn hiện đang trốn ở phòng chữa răng?

– Chỉ có mình tôi...

– Có thể còn có người khác nữa biết mật hiệu.

– Mình tôi biết mật hiệu.

– Thế nếu bên ngoài cử người vượt biên giới vào?

– Đó là chuyện khác... Bọn ấy phải biết mật hiệu.

– Mật hiệu là gì? Nói ra trước mặt mọi người!

Mặt tên lái xe đỏ gay. Cố gắng mãi, hắn mới thều thào nói ra cái mật hiệu mọi người chờ đợi.

– Xong – đại tá thở dài nhẹ nhõm. – Giờ anh có thể nghỉ một chút! Stefan, đừng chí cho hắn thuốc lá và cốc nước. Nếu hắn thích, cho hắn cả rượu cô-nhắc!

– Cả rượu cô-nhắc? – đừng chí giám đốc hỏi.

– Phải, cho hắn uống một chút để nâng đỡ tinh thần.

Đại tá cùng trung úy đi ra. Peso từ nãy yên lặng, chứng kiến cuộc tra hỏi, nay mới thở phào nhẹ nhõm. Lần này, bọn gián điệp nhất định không thể thoát. Mặc dầu cơn nguy hiểm vừa trải qua, mặc dầu không khí trong phòng bức bối, nặng nề, cậu thấy dễ thở hơn bao giờ hết. Trong khi đó, đồng chí giám đốc miễn cưỡng làm theo lời dặn của đại tá. Ông rót một cốc nước, cầm một bao thuốc hảo hạng và không biết lấy ở đâu ra một chai rượu cô-nhắc. Tên lái hươu húc vớ ngay bao thuốc lá, nhưng tay bị khóa không đánh diêm được, nên đồng chí giám đốc lại vừa phải cau mày vừa châm thuốc cho hắn. Ông mắng:

– Mày làm tao thật đẹp mặt!... Tao tin cây mày như vậy, không ngờ nuôi ong tay áo.

Tên lái hươu hèn, ghen ngào nói:

– Với ông, tôi không dám làm điều gì hại. Tôi rất biết ơn lòng tốt của ông đối với tôi...

Đồng chí giám đốc càng tức giận:

– Biết ơn! Mày biết ơn, mà định phá sập mỏ!

Tên lái cúi gầm mặt xuống, thở dài:

– Tôi không có cách nào khác. Chúng không chế tôi!

Peso không chịu được những lời thanh minh bỉ ổi của tên lái, định bỏ đi ra thì đại tá Filipov trở vào. Nét mặt ông hết sức bình tĩnh, khó ai có thể đoán ông đã quyết định gì và dự kiến làm gì. Ông ngồi xuống ghế bành, trầm ngâm một lát rồi chậm rãi nói:

– Việc tráo số xe đã rõ. Nhưng tôi vẫn chưa hiểu làm cách nào mà từ đây anh đánh xe tới Sofia đón chúng nhanh như thế?

– Chúng tôi đã thỏa thuận trước. – Tên lái đáp.

– Nhưng làm thế nào bọn anh biết trước là có chuyện nguy hiểm sắp xảy ra cho chúng?

– Tất nhiên là chúng tôi không biết... Tối 26, tôi lấy có là xe cần chữa và thay ắc-quy để đánh xe đi... Đã thỏa thuận là tôi sẽ đến đón chúng vào đêm hôm sau, tức là sau khi tôi ở lại Sofia 24 tiếng... Theo kế hoạch đã định, tôi sẽ đón cả năm: ba đứa trong nhà kỹ sư, cộng với vợ chồng Toromanov. Vẫn theo kế hoạch ấy, tôi phải tìm cách xóa mọi dấu tích của chuyến đi, phòng trường hợp công an ghi được số xe... vì vậy, lúc sắp tới Sofia tôi đã thay số xe giả, rồi mới vào thành phố... Rồi, theo đúng kế hoạch, tôi để xe ở ga-ra của mở trong phố, gọi điện về nhà kỹ sư...

– Lúc mấy giờ?

– Khoảng hai giờ kém mười lăm...

– Sau sao nữa?

– Tôi nhận được lệnh ngay hai giờ mười phút đêm ấy phải đánh xe đến đỗ ở phố gần đó. Qua giọng nói, tôi hiểu có chuyện bất thường xảy ra. Tôi liền có mặt đúng giờ ở chỗ hẹn và đón chúng đi... Chúng bảo tôi ghé qua đón vợ chồng Toromanov... Rồi tôi đưa cả năm về ở tạm nhà tôi trong thành phố...

– Nhà đó ở đâu? – đại tá hỏi.

Tên lái nói tên phố và số nhà.

– Sau sao?

– Đến đây là lúc tôi phải rất khéo. Trước ba giờ một chút, tôi đánh xe ra ngoài thành phố để số xe – số giả, tất nhiên – được trạm kiểm soát ghi

nhận... Thế là đối với công an, xe tôi vào Sofia lúc nửa đêm và sau đó lại đã đi ra trên cùng đường... Đó chỉ là bên ngoài. Sự thật, ra khỏi thành phố, tôi đỗ xe lại và thay trả biển số xe thực... Tôi đợi cho đến quá ba giờ để cho đồng chí công an lúc này đã ghi số xe tôi đổi kíp, đề phòng trường hợp đồng chí đó có thể nhớ dáng xe hoặc nhớ mặt tôi. Tôi quay xe lại... Qua trạm kiểm soát, số xe thực lại được ghi nhận...

– Như thế để làm gì?

– Như thế là chiếc xe của mở đã đi đến nơi đến chốn, đã qua tất cả các trạm và đã vào thành phố mà chưa ra... Ngoài ra, nếu có một ngôi nhà nào của chúng tôi bị lộ và bị theo dõi, thì người ta sẽ nghi ngờ chiếc xe có số tưởng tượng kia, vì nó đã vào rồi lại ra thành phố trong cùng một đêm... Và người ta sẽ truy lùng nó ở vùng lân cận Sofia, vì chỉ có mỗi một trạm kiểm soát ở ngoại ô ghi được số...

– Anh để xe ở đâu?

– Vẫn ở ga-ra của mở...

– Anh đi lại như thế mà không bị để ý?

– Ga-ra nhỏ, chỉ chứa vài xe thôi, và đêm ấy tôi biết là không có ai cả... Tôi nói với anh gác là tôi về nhà lấy quần áo, vì ngày mai tôi không có thì giờ. Sáng sớm, tôi đến xưởng sửa chữa để chữa vài chỗ lật vặt và thay ắc-quy. Đến năm giờ chiều, tôi chở ba đứa kia rời khỏi Sofia... Tất nhiên chúng đã nguy trang cẩn thận, đề phòng trường hợp cậu bé đã được cứu thoát và sẽ tả lại hình dạng chúng. Chúng tôi cũng biết nếu các ông ngờ là chúng tôi trốn bằng ô-tô, thì công an sẽ tập trung sự truy lùng vào những xe đã ra khỏi thành phố đêm hôm trước và sẽ bị sa lầy vào chiếc xe mang số giả... Như vậy, nguy hiểm đối với chúng tôi đỡ đi nhiều... Sự thật là trên

đường về mỏ, xe tôi đi trót lọt, không hề bị hỏi han gì... Tôi tưởng thế là mọi việc đã êm thấm...

– Êm thấm! – đại tá mỉm cười chua chát. – Tại sao Toromanov ở lại Sofia, hiện hấn ở đâu?

– Chờ tất cả đi thì lại nguy hiểm... Nguy hiểm nhất là mang theo cả vợ Toromanov với cái dáng dấp đặc biệt của mẹ, dễ bị để ý...

– Hiện chúng ở đâu?

– Ở nhà tôi tại Sofia... tôi nói với mọi người đây là bà con ở quê lên chữa bệnh ở thủ đô và sẽ ở lại đó vài ngày...

– Tóm lại, anh rất thạo nghề bịp! – đại tá kết luận và đứng dậy. – Song anh quên rằng những tên bịp thường bị tóm cổ nhanh hơn những tên ăn cắp!

Quay sang phía Peso, ông nói:

– Đêm nay, chúng ta hãy còn một số việc phải làm. Cháu phải đi nhận mặt những ông bạn quý ở nhà kỹ sư Donchev... Bác hy vọng là chẳng bao lâu những ông bạn ấy sẽ được đưa về đúng chỗ chúng đáng được ở...

oOo

Nhờ mặt hiệu do tên lái xe khai báo, ba tên gián điệp bị bắt nhanh gọn. Giả làm khách du lịch, trung úy Naumov, và một trung sĩ công an đã đột nhập phòng chữa răng, chĩa súng vào ngực chúng. Peso đến trụ sở công an nhận mặt chúng. Ngoài ra, công an còn bắt đầy đủ tang vật, điện đài, mật mã, và tìm thấy thuốc nổ trong một kho của mỏ.

Bốn tên đồng bọn khác – trong đó có vợ chồng Toromanov – cũng bị bắt ngay đêm đó tại Sofia. Riêng kỹ sư Donchev trốn thoát. Biết chỗ ở của mình bị lộ, hấn đã vượt biên giới ra nước ngoài.

Hai ngày sau, đại tá Filipov đến nhà Peso và triệu tập tất cả các nhà trình sát tí hon. Ai nấy đều có mặt đông đủ, Julia đến sớm nhất. Đại tá rất vui, pha trò luôn mồm; đặc biệt đối với Julia, ông tỏ vẻ quan tâm, vì nể như thể cô là người quan trọng nhất. Tóm lại, không khí hết sức vui và náo nhiệt. Mọi người phấn khởi ăn bánh do mẹ Peso làm. Cuối cùng, đại tá đặt tay lên vai Julia, hỏi:

– Các cháu có biết hôm nay bác đến làm gì không?

– Biết! – cả bọn đồng thanh.

– Vô lý! Vậy biết cái gì?

– Bác sẽ kể tại sao Toromanov lại vớt chìa khóa qua cửa sổ. – Vesselin thay mặt các bạn, nói.

Đại tá suýt mở to mắt kinh ngạc:

– À, các cháu ma-lanh thật! Đúng, đoán đúng. Thực ra, đi đầu đó rất đơn giản, chẳng có gì bí ẩn.

Nhìn một lượt bộ mặt chăm chú của bọn trẻ, đại tá nói tiếp:

– Chập tối hôm đó, hai đồng chí công an mặc quân phục có việc vào ngôi nhà Toromanov ở. Họ tìm một bà con người làng làm việc phục vụ trong một gia đình ở ngôi nhà ấy. Họ biết từng gác nhưng lại không nhớ tên gia đình mà người đó phục vụ. Vì vậy họ bấm chuông nhà Toromanov. Mẹ vợ nhìn qua lỗ cửa thấy công an thì có tật giật mình, cuống lên, chạy vào báo cho chồng. Chồng cũng hoảng. “Công an”!... Vật đáng ngờ mà Toromanov có trong túi lúc ấy là cái chìa khóa... Giấu đâu bây giờ? Nếu công an lục soát kỹ, tất sẽ tìm thấy. Toromanov nhìn qua cửa sổ xuống sân vắng, không trông thấy các cháu đang chơi. Hắn đi đến nhiên vớt chìa khóa

xuống. Sau đó, vỡ lẽ chỉ là báo hoảng, hấn xuống sân để tìm chìa khóa và gặp các cháu... Sau đó chuyện ra sao thì các cháu đã biết hơn cả bác!

– Không, không, chúng cháu chưa biết gì về bọn gián điệp cả! Bác hãy nói chúng ở đâu ra, chúng định làm gì? – Charlie cười, nói.

– À, đấy lại là chuyện khác. Bây giờ chưa được phép nói. Còn đang đi đầu tra nên bác chưa có quyền phổ biến... Nhưng chẳng bao lâu nữa, các cháu sẽ được nghe nói tới.

Đúng vậy, bọn trẻ chỉ biết rõ hơn khi vụ gián điệp được đưa ra tòa án xử. Qua lời thú nhận của các bị can và các tài liệu trình bày, bọn chúng đã được tập hợp huấn luyện tại một căn cứ Mỹ ở Bavaria (Tây Đức) rồi đưa sang Hy Lạp. Ở đây chúng được trang bị mọi thứ cần thiết, được trao một món tiền lớn, một điện đài kiểu hiện đại nhất. Lúc vượt biên giới vào Bulgaria chúng đã chạm trán với đội biên phòng của ta. Hai đứa bị bắn chết, nhưng những đứa khác đã lọt được về thủ đô.

Ở Sofia, bọn chúng trước hết liên lạc với Toromanov, tên này tạm giấu chúng ở nhà kỹ sư Donchev. Toromanov có trách nhiệm tiếp tế và cung cấp tin tức tình báo cho chúng để chúng chuyển ra nước ngoài bằng điện đài. Những tin tức đó, Toromanov tập hợp được qua một mạng lưới tay chân đến nay vẫn chưa bắt được hết.

Đồng thời bọn gián điệp chuẩn bị thực hiện nhiệm vụ chính mà chúng được phái đến để làm. Mục tiêu là khu mỏ, nơi khai thác nhiều quặng quý. Mục đích là phá hủy các mỏ, làm gián đoạn sản xuất, dù chỉ là trong một thời gian. Người chúng bắt mỗi đầu tiên là tên lái xe của đồng chí giám đốc. Chúng không chế được tên này vì trước đây hấn đã có thái độ không tốt đối với cách mạng. Nhưng chúng hiểu ngay là hấn không thể giúp được

nhieu, vì hắn không được phép vào tận trong mỏ. Tuy nhiên hắn đã giúp chở chất nổ giấu vào chỗ chắc chắn và chuẩn bị đưa bọn gián điệp vào phòng chữa răng. Mặt khác, Toromanov cố hết sức xin làm kỹ sư trong mỏ, nhưng sau khi vận động nhiều cách không có hiệu quả, hắn đành phải thôi vì sợ gây nghi ngờ.

Bọn chúng liền quyết định hành động bằng cách khác: tìm cách trà trộn vào mỏ làm công nhân, cùng lắm thì đột nhập bằng vũ lực, phá hoại đường giao thông và các thiết bị quan trọng rồi chuồn qua biên giới bằng xe giám đốc. Mới đầu chúng định cho vợ chồng Toromanov chạy trốn cùng, nhưng sau vì hoàn cảnh nên phải hoãn lại. Mặt khác, như ta đã biết, nhờ tinh thần cảnh giác của các bạn nhỏ, âm mưu của chúng đã bị bại lộ ngay trước hôm thực hiện.

Tòa án đã trừng trị chúng bằng những hình phạt thích đáng.

ÍT LÂU SAU

Mấy tháng sau.

Nghỉ hè đã hết, ngôi trường quét vôi mới tinh lại ền lên tiếng cười nói vui vẻ của học sinh. Bác công nhân già ngày ngày lại bấm chuông báo giờ vào học và tan học. Tiếng chuông vang vang trong những hành lang yên tĩnh.

Tháng chín trôi nhanh lúc nào ít ai để ý. Thời tiết ấm và đẹp, thời thu êm dịu. Đầu tháng mười, nhà trường triệu tập họp toàn thể đội viên thiếu niên. Hội trường trang hoàng rực rỡ đầy cờ đỏ. Bàn danh dự phủ vải đẹp, ánh chùng mới mua nhân dịp này. Những dây hoa giấy cũng mới thay. Mùi thuốc tẩy uế hầy còn thơm hắc, chỗ nào cũng sạch bóng. Không khí thật vui tươi, ấm cúng. Ngoài các đội viên, còn có mặt đầy đủ các giáo viên, nhiều cha mẹ học trò và một nhóm khá đông sĩ quan, phần lớn đều trẻ, mặc những bộ quân phục mà các em chưa trông thấy bao giờ.

Giờ khai mạc sắp đến. Những em ngồi hàng dưới ghế lên để nhìn rõ những nhân vật chính của cuộc họp, nhưng chỉ thấy mấy cái đầu hói và một bà đội mũ xanh cắm đầy lông nổi lên giữa một biển khăn quàng đỏ.

Những nhân vật chính đi đâu mất, mà không ai nhìn thấy họ trong hội trường? Thực ra, ít người biết là họ đã có mặt ngay đây, trong căn phòng nhỏ đằng sau sân khấu vẫn dùng làm nơi hóa trang và thay quần áo. Trông mặt họ đến buồn cười: ai cũng nhớn nhác, hời hợt. Ngay Peso, thường ngày biết trấn tĩnh cả những lúc khó khăn nhất, hôm nay cũng mất cả vẻ lạnh lợi, và đứng yên bên cạnh bố, mắt không rời khỏi chiếc casquette có huy hiệu công an mà đại tá Filipov để trên bàn. Costa thắt khăn quàng đỏ mới, mặc quần mới, ngồi ở một góc, luôn luôn nuốt nước bọt, mắt ngoác nhìn các bạn như đề cầu cứu. Vesselin, Bebo, Charlie và những em khác cũng có mặt, ngồi ngây như tượng, chờ lúc được lệnh: “Nào, tiến ra!”.

Riêng Julia là có vẻ bình thản, vui tươi, mặc dầu cô cũng có băn khoăn. Sớm nay, mẹ quá cẩn thận bắt cô tết một cái nơ xanh to tướng trên mái tóc. Bây giờ Julia đã thấy nó to quá đáng và phản đối, nhưng không được. Nay cô lại càng cảm thấy nó đè nặng lên đầu cô. Thật vậy, các đội viên gái khác đều đến họp với bộ đồng phục bình thường, chẳng nơ niếc diêm dúa gì, và như thế là đúng. Đây là chuyện đứng đắn, quan trọng cơ mà? Làm thế nào cắt được cái nơ đi mà không làm rối tóc nhỉ?

Ồ, nhưng sao chậm thế này? Sau mới biết còn phải đợi một cán bộ quan trọng của Bộ Nội vụ, vì đồng chí này sẽ phát biểu ý kiến và trao phần thưởng. Julia tưởng tượng bác ấy chắc phải to, khỏe, tóc hoa râm, mặt nghiêm nghị. Một cán bộ quan trọng thế chắc phải ghê lắm! Thế nhờ bác ấy bỗng không bằng lòng? Nhờ bác ấy khó chịu nhìn thấy cái nơ xanh và hỏi mình bao nhiêu tuổi? Mình có phải nói dối không? À, không, không được! Đội viên không bao giờ nói dối, nhất là một ngày long trọng như thế này! Julia nhìn các bạn để lấy thêm tinh thần nhưng thấy các bạn cũng đều

ng ồi yên như thóc cả. Nhưng có đại tá Filipov mỉm cười, nháy mắt nhìn cô, nên cô lại thấy nhẹ nhõm ngay. Có đại tá ở đây thì không sợ. Đại tá rất tốt, có thể tin cậy như một người bạn.

Có những tiếng chân bước gấp ngoài hành lang. Julia nín thở, nhõm đứng lên, nhưng vẫn giữ vẻ bình tĩnh. Những người lớn có mặt trong phòng thì vẫn đi đều nhiên. Cửa mở, ba người bước vào. Người đầu tiên mà ai nấy lễ phép nhường bước đi vào hã còn trẻ, người t ầm thước mắt sáng, miệng tươi cười, mặc một bộ quần áo màu xám, tay cầm mũ casquette cũng màu xám. Túi áo để thò ra một tờ báo gấp cẩn thận. Đại tá đứng dậy tiến về phía khách.

– Đừng chí đến hơi chậm! – ông nói hơi có ý trách.

Người nọ gấp hai tay trước ngực, nói thành thực:

– Tôi xin lỗi vì còn bận chút việc!

Đại tá giới thiệu các bạn nhỏ. Đến lượt Julia, ông khách mỉm cười xoa má cô:

– Chao, cô bé xinh quá!

Ông ngắm nghía Julia, rồi nói:

– Con gái tôi cũng có cái nơ đẹp thế này, nhưng không tài nào tết cho cháu được...

– Dễ thôi ạ! – Julia hấp tấp nói.

– Không dễ đâu! – Ông nọ mỉm cười: – Khổ cái là nó chưa có tóc...

– Bạn ấy không có tóc ạ? – Julia ngạc nhiên.

– Có, nhưng thưa lắm... Em mới được sáu tháng.

Mọi người cười rộ. Đại tá nói:

– Chúng ta ra thôi, kéo mọi người đợi.

Tất cả đi vào phòng họp; người lớn đi đằng hoàng, vừa đi vừa kể chuyện trò một cách tự nhiên; các bạn nhỏ thì vô cùng há hốc. Bỗng Julia cuống lên:

– Peso, nhờ cậu tháo cho tôi cái nơ!

– Sao?

– Để thế không ổn, không ổn!

– Thế sao lại tết vào?

– Mẹ mình tết...



– Thế thì để mẹ cậu tháo...

Chả là mẹ Julia cũng có mặt trong hội trường: chính là người đội mũ xanh cẩm lông.

– Đi, Peso, nhờ cậu tháo hộ! – Julia càng rối rít.

– Muộn mất!

– Một giây thôi mà ...

Biết không thể thoát thác được, Peso tháo nơ cho Julia. Julia thở phào nhẹ nhõm, nhìn Peso tỏ ý cảm ơn:

– Tóc mình có rối lắm không?

Peso bực mình không đáp, đưa tay ra hiệu gạt đi và rào bước để theo kịp mọi người. Julia nhấm nước bọt vào đầu ngón tay, cố ép chặt mớ tóc bướng bỉnh. Trong lúc đó, đoàn người đã bước lên sân khấu. Một tràng vỗ tay vang dậy như sấm.

Cuộc họp diễn ra nhanh chóng. Sau các thủ tục và các báo cáo thường lệ, đến lượt đại diện Bộ Nội vụ phát biểu ý kiến. Đồng chí cán bộ bước lên bục, nhìn một lượt khắp phòng. Trước hàng trăm bộ mặt thiếu niên tươi tắn và trong sáng, hàng trăm cặp mắt xúc động và chăm chú, hàng trăm chiếc khăn quàng đỏ và áo sơ mi trắng toát là phẳng nếp, trước cả lớp tuổi trẻ bừng bừng vui sống và hy vọng này, đồng chí mỉm cười và nói những lời khác với những lời đồng chí đã chuẩn bị.

– ... Phần lớn các bạn chắc sẽ ngạc nhiên khi tôi nói người đáng khen nhất là Julia... Thành tích của các bạn nhỏ ng ắ đây, các bạn đều biết rất rõ; các bạn cũng biết Peso đóng vai trò chính trong mọi hoạt động của

nhóm... Bị bọn gián điệp bắt, bạn đó đã có thái độ dũng cảm khiến ta rất tự hào... Song, Peso cũng phạm một khuyết điểm mà một đội viên thiếu niên khó có thể bào chữa. Bạn đó đã tự cho phép mình hành động trái với điề mà cả nhóm đã quyết nghị... Như vậy, bạn đã làm cho việc truy lùng bọn phản động thêm rắc rối, nhưng nghiêm trọng hơn nữa là bạn đã tự gây nguy hiểm đến tính mạng một cách vô ích... Đây là điểm chủ yếu, tôi cần nhấn mạnh... Nhà nước rất cần đến sự cộng tác tích cực của mọi công dân, nhưng đối với các em nhỏ, chúng ta phải bảo vệ và không bao giờ để tính mạng các em bị đe dọa... Các bạn phải hiểu và nhớ điề đó... Chính quyền nhân dân có đủ phương tiện và sức mạnh cần thiết để trấn áp kẻ thù và không bao giờ làm gì đe dọa đến an toàn và tính mạng của các công dân nhỏ tuổi...

Sau đó, Peso được phép phát biểu ý kiến. Cậu đã cẩn thận viết sẵn bài nói, nhưng bây giờ phát biểu h ầu như không phải nhìn vào giấy. Cậu không thấy h ỗ hộp nữa, bình tĩnh nhìn thẳng trước mặt, nói rất đồng dục. Cậu kết luận:

– Về Julia, em thấy bạn đó xứng đáng nhất; hôm nay em nói vậy hết sức thành thật trước mặt mọi người và em xin lỗi bạn đó vì trước đây đã có lúc coi thường bạn chỉ vì bạn là gái; em đã nghĩ là con gái thì không đáng chơi với... Em cũng mắc một khuyết điểm lớn nữa là đã coi thường nghị quyết của tập thể... Nay em đã hiểu rõ... Vì hiểu rõ nên em rất sung sướng là các bạn đã thành thật tha lỗi cho em, đã lại coi em như bạn thân thiết...

Peso không nói tiếp được nữa. Một tràng vỗ tay nổi lên vang dậy. Peso bối rối ngừng bật, nhìn bố như để c ầu cứu, rồi lại nhìn xuống hội trường. Lần đầu tiên từ lúc bước lên bục, cậu nhìn mọi người rất lâu và cảm thấy cổ họng như bị nghẹn. Cậu nhìn thấy các bạn với con mắt khác hẳn: thấy

mặt các bạn náo nức, xúc động, thấy mắt các bạn sáng lên niềm vui chân thành và sâu sắc, và cậu càng thấm thía ý nghĩ những lời cậu vừa nói về tình bạn. Suýt nữa thì cậu phát khóc. Mắt cậu mờ đi. Những bộ mặt nhòa đi rồi biến mất trong nước mắt đang dâng lên. Chỉ còn lại màu lửa của những lá cờ đỏ đọng lại trong tâm khảm cùng với tiếng vỗ tay hoan hô không dứt.

Đó là những phút mà Peso không bao giờ quên.

Hết

Biên tập
Thu Hằng

Trình bày
Đức Liễn

Sửa bài
Y Nguyên

In 40.000 bản tại Nhà in báo Nhân Dân
Khổ 13X19 – Số xuất bản: 04 KĐB II – Số in: 75
In xong tháng 5-85 – Gửi lưu chiều tháng 6-85

**CUỐN SÁCH NÀY TÁI BẢN VỚI SỰ LIÊN KẾT CỦA CÔNG TY
PHÁT HÀNH SÁCH T.P.HỒ CHÍ MINH**

GIÁ 30đ,00